

ĐỜI MỚI

Wasm
AP 95
VGD 644

CL. TRUNG

Số 160

Từ 27-3-55
đến 3-4-55

PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO VĂN NGHỆ MỚI

CHỦ NGHĨA HIỆN THỰC DÂN CHỦ TIẾN BỘ

IV

NHỮNG CHIẾN-SĨ VĂN-NGHỆ CỦA CHỦ-NGHĨA HIỆN-THỰC DÂN-CHỦ TIẾN-BỘ

NHẬN THỨC MỚI

CHÚNG TA đã sáng tác, đã thảo luận nhiều cho nền văn nghệ mới. Những sáng tác, thảo luận của chúng ta đều xuất phát từ tâm hồn rung động sâu xa của những người đã chán ngấy lên và phỉ nhổ vào một cái chế độ người bóc lột người, người ngự trị và nô lệ hóa người. Những sáng tác ấy đã bắt nguồn từ ngày trời đất của dân tộc, thực sự từ ngày Cách mạng Tháng Tám, ngày vĩ đại mà tất cả nhân dân, tất cả chúng ta đã đấu

tranh và đổ máu, chứ chẳng riêng một giai cấp, một đảng phái nào. Chúng ta thành tâm căm ơn những người hướng dẫn ta trời đất, nhưng như thế không có nghĩa là chúng ta phó mặc sự tự do, tinh thần dân chủ vào bàn tay độc đoán của họ.

Chúng ta đã chứng thấy hướng đi từ ngày đó. Chúng ta lăn xả vào cuộc cạnh tranh, kiến thiết. Chúng ta không lùi bước trước gian lao của kháng chiến. Chúng ta góp phần máu chúng ta. Chúng ta chiến đấu, tuy theo một hiệu lệnh, nhưng không bao giờ phó mặc tự do cho một giai cấp nào. Ở bên này lòng mình, các văn nghệ sĩ chân chính một phần đã đấu tranh ngay với Cộng sản, một phần khác cũng không bao giờ dừng lại trước cuộc đấu tranh của dân tộc. Nếu họ hoàn toàn có cảm tình với cuộc chiến đấu chung, chúng ta không ngạc nhiên, trái lại, chúng ta càng khích lệ. Nhưng như thế cũng không có nghĩa là vì lương tri dân tộc mà bắt họ chịu hy sinh hết tự do, dân chủ mà họ tôn thờ.

Tất cả chúng ta đã chiến đấu, Tất cả chúng ta không một kẻ nào chịu nô lệ cho một chính sách khác nghiệt nào. Tất cả chúng ta đều

vào tù ra tội, bị nghi ngờ, bị khinh bỉ, bị đổ máu, bị thủ tiêu hoặc ở bên này hoặc ở bên kia! Chúng ta dù đã đạt được một địa vị, gây được một thanh thế, trong những giờ say mê chiến đấu cho tự do dân chủ mà lỡ làm tưởng mình chiến đấu cho một chế độ thoái hóa hoặc độc tài ở bên này hoặc ở bên kia! Chúng ta không có quyền để những cơn cuồng lún lỏi cuốn mình đi vào con đường trái ngược lý tưởng thật của mình.

của VIỆT HIẾN

Ngon cơm dân chủ liền bộ do chúng ta mở rộng đã dương lên, đã phát phơ trên những làng cao nhất và kể tục trao nhau chuyện qua gian lao, khổ ải! Chúng ta tiến tới!

Giờ đây, giờ lịch sử đã đến. Giờ đây nhân dân đứng lại để tiếp tục kiến thiết Hòa bình. Kiếm điếm hàng ngũ, chúng ta thấy vắng bóng thân yêu. Chúng ta có quyền ngừng lên, tuyên bố: chúng ta đã làm tròn sứ mệnh gay go nhất. Chúng ta đã có mặt trong giờ vĩ đại nhất.

Sự nghiệp Liên minh phần để, bài phong đã thực hiện phần lớn. Giờ đây, chúng ta tiếp tục hoàn thành, xây dựng nền dân chủ tiến bộ, xây dựng nền nhân bản mới.

BA THÁI ĐỘ CẦN THIẾT:

A. — TRÁCH NHIỆM:

Thái độ khách quan sát thực tại là thái độ khoa học. Nó dạy ta phải có một phương pháp làm việc tương xứng. Vậy muốn hiện thực một thực tại xã hội, chúng ta không có quyền dùng cảm hứng nhất thời, dùng sự nóng nảy, sôi nổi riêng để thể hiện nó. Bao giờ chúng ta cũng phải nhận thấy công việc ta làm có một ảnh hưởng nhiều hoặc ít đối với xã hội và cả nhân ta.

Ta không thể chối cãi được là ta đang làm công tác chính trị tuy

đẹp vì nó không thu phục người bằng lý trí khô khan mà bằng tình cảm nồng nàn, phi sâu vào tâm hồn người những nét sắc sảo có thể giáo dục cho họ một đường lối sống hợp nhân bản mới. Công tác chính trị của ta còn cái vinh hạnh lớn lao là nó không bị nô lệ những nhà chính trị như các «đồng nghiệp» chúng ta bên kia vì lý lẽ; chắc hẳn ít nhất thấy dân đói, chúng ta cũng có quyền kêu lên: dân đói; Chờ không đến nỗi phải tàn tọng sự hy sinh của nhân dân đang chịu đói khổ.

Nói thế không phải chúng ta nhìn nhận chúng ta đang được tự do. Không, tôi không hề nói thế. Tôi cũng nói rằng chúng ta có thể hy sinh cả tự do của chúng ta vì quyền lợi nhân dân. Nhưng tất nhiên là cả hai phía, quyền lợi thiết thực của nhân dân chỉ mới là bánh vẽ hoặc lời hứa hẹn hoặc một phương kế khôn khéo làm dân tưởng họ sung sướng hơn khi mức sống họ càng ngày càng xuống thấp.

Thái độ ấy bỏ rơi vào thái độ của những người chỉ thấy bên này là hư hỏng, thối nát. Nếu bên này thối nát, điều ấy cũng chưa hẳn bảo rằng đối phương tốt đẹp hoàn toàn. Hơn nữa, trên cái mà người ta gọi là «thối nát» thực sự chỉ là những mâu thuẫn tất nhiên phải xảy tới khi có một thể lực tiến bộ đấu tranh với những thể lực thoái hóa, đã nảy lên những mùa non, lộc mới báo hiệu một tương lai rạng rỡ. Những mùa non lộc mới ấy là những lực lượng đã tìm thấy một giải pháp, một biện pháp vững vàng để chế ngự các thể lực thoái hóa và độc tài. Đó là những tinh thần kiên cố kiên quyết đấu tranh cho một chế độ dân chủ tiến bộ.

Vậy chúng ta phải có một linh thần trách nhiệm cao. Chúng ta từ bỏ cái thói quen hời hợt, buông lỏng của văn nghệ sĩ cũ. Chúng ta cần đi sâu vào nội dung vấn đề vì biết nội dung bao giờ cũng là quan điểm chính: muốn vào sâu vấn đề, chúng ta phải nghiên cứu nguyên nhân, bước tiến triển cùng ảnh hưởng của nó đối với xã hội. Và đã đặt vấn đề thì phải giải quyết vấn đề. Giải quyết vấn đề bao giờ cũng nhằm vào quyền lợi đa số, Không bao giờ tách rời quan điểm nhân dân, đó là thái độ đứng đắn nhất của chúng ta.

(Đọc tiếp trang 50)



RÀ MÁY

MÁY XE dùng lâu tất lỏng. Lỏng phải rà lại, máy mới chạy đều. Bạn có chơi xe, hoặc xe mô bi lét, hoặc xe mô tô, hoặc xe ô tô, thì chắc đã có lần Bạn cho thợ rà máy xe của Bạn lại. Thường khi Bạn không hài lòng anh thợ vụng, hay anh làm dối, máy xe của Bạn không «bót», bi ton và lòng máy không khít khao:

Đó là nói máy đã dùng rồi.

Còn máy mới? Cũng thế. Trước khi xe ra hãng, trước khi giao cho chủ mua xe, hãng cũng phải thử máy, và trước đó máy cũng đã rà đi rà lại nhiều lần. Nghĩa là mỗi động cơ trước khi được đem ra dùng, đem ra so với xe các thứ động cơ khác trên thị trường, đều được coi đi coi lại.

Việc đời cũng chịu cái định luật ấy. Trong xã hội loài người, thẳng người là một tiêu vụ trụ, là một bộ máy đầy đủ, có động cơ chánh, có máy phụ, có bù lon, và máy chạy phải có dầu mỡ, giống hệt như cái máy xe ô tô, và chiếc xe ô tô; áo quần dày dớ là đồ trang điểm cũng như thùng xe có «vè», có cần, có lăm món vừa hữu ích, vừa làm thêm vẻ đẹp.

Máy, có thứ dùng làm việc lớn, có thứ thường dùng, có thứ để chơi. Con người, cũng có hạng để chơi, hạng thừa hành, hạng lãnh đạo, tức là có hạng bị động và hạng chủ động. Mỗi hạng thẳng người đều có chịu cái định luật rà máy. Có lẽ không có máy ai để ý. Chớ kỳ thực thì không ai tránh khỏi bị rà máy, hoặc tự động rà máy. Vì đó là điều kiện tranh sống, yếu tố thành công trong công việc làm, cho nên dù muốn dù không, chính Bạn cũng đã nhiều lần rà cái máy người của Bạn.

Nhưng thẳng người có khác hơn vật chất, ở chỗ thẳng người hữu tri hữu giác hữu tình. Và vì lẽ có cái mà vật chất không có, cho nên cái máy người phải rà một cách khác hơn. Thẳng người phải rà bộ óc, rà trí tri, rà năng lực, rà tình cảm và rung động, và rà cả lực lượng của bắp thịt, của gân cốt.

Bá Đương tôi nói qua câu chuyện rà máy, là muốn mời Bạn suy nghĩ về những cái máy người hư hỏng. Hư từ thể chất đến não cân; hỏng từ nhận thức đến hành động. Bạn thử nhìn trong xã hội, thử quan sát thẳng người, từ anh thợ, đến ông thầy, đến cụ lớn; xét dưới dò trên. Bạn sẽ thấy có nhiều cái máy người hỏng một cách không tưởng tượng được.

Có điều mà tôi rất lo, là lo cho chúng ta, cho tất cả người trong xã hội, mỗi khi xã hội lại bị cái thứ máy rà mãi mà không «bót», lại là cái máy quan hệ có ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

Ba Đương

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ ?

● Tình hình Maroc ngày càng nghiêm trọng. Trong một đêm năm vụ ám sát xảy ra, bốn người chết bảy người bị thương.

● Đài báo âm Nam dương loan báo rằng ủy hội chánh phủ do ngoại trưởng Sonarco cầm đầu đã thảo xong một chương trình chánh trị kinh tế, văn hóa để đệ trình hội nghị Á Phi Bandung. Chánh phủ Nam dương tính yêu cầu hội nghị chấp thuận toàn thể hay một phần chương trình này.

● Báo chí ở Madrid, Tây ban Nha, loan tin phó tổng thống Mỹ Nixon, từ đầu mùa hạ này sang thăm Franco. Chuyến viếng này có tính cách ngoại giao chính thức.

● Cựu hoàng Norodom Sihanouk cùng thủ tướng Long Nhet và tám nhân vật Cao Miên đã được thủ tướng kiêm ngoại trưởng Ấn độ Nehru tiếp rước trong thế khí phái đoàn Cao Miên ở Ấn độ. Cựu hoàng đã lưu lại thủ đô Ấn độ từ 19 tháng ba đến ngày 23 tháng ba, rồi trở về Nam vang.

● Ngày 16-3-55 trong một cuộc hội họp báo chí, tổng thống Eisenhower quả quyết rằng trong trường hợp xảy ra chiến cuộc ở Á châu lực lượng Mỹ sẽ sử dụng khí giới nguyên tử để phá các mục tiêu quân sự của đối phương. Về vấn đề ảnh hưởng ở Viễn đông, tổng thống tuyên bố ở Viễn đông hiện nay, có nhiều khả năng xảy ra chiến tranh hơn hồi xưa.

● Đài báo âm Ấn độ loan báo rằng 21 trong 25 xứ được mời tham dự hội nghị Á Phi ở Bandung đã trả lời chấp thuận. Chánh phủ Nam phi từ khước: Thổ Nhĩ Kỳ, Ba Tư và Côte de l'or chưa trả lời.

● Ngày 17-3-55: Khu trục cơ oanh tạc của không quân Trung Hoa quốc gia đã tấn công một đoàn thuyền buôn Trung Cộng gần hơn 200 chiếc thuyền có hai cột buồm. Đoàn thuyền này có tám pháo hạm hộ tống. Cuộc tấn công xảy ra ở vịnh Fuming cách phía bắc Mã tử 70 số.

● Một dự án phòng thủ hổ tương đã trở thành lập mưu tư đồ tàn của Thái Lan với những vũ khí và những cổ vấn kỹ thuật của Mỹ.

● Theo báo « Evening star » thì tờ hợp ở Hồi quốc « Industriel developernert corporation » đã từ định thiết lập một xưởng máy luyện thép trị giá 6000.000 Anh kim.

● Quốc vương Sunamarit vừa phong cho hoàng tử Norodom Sihanouk làm đại tướng trừ bị.

● Đức giáo hoàng quyết định dành riêng tất cả tháng hai năm 1958 để toàn thể công giáo thế giới cầu nguyện cho dân tộc Việt-Nam.

● Ngày 20-3-55 Bác sĩ Grayson Hirk viện trưởng đại học viện Columbia loan báo rằng Thủ tướng Ý đại lợi Mario Sulba sẽ được đại học viện tặng chức luật khoa tiến sĩ danh dự. Lễ trao tặng văn bằng sẽ cử hành vào ngày 1-4-55.

● Theo tin tức từ hậu phương Cộng sản do Trung ngoại xã loan báo thì Chu Đức đã cùng bảy tùy viên bí mật sang Nga vào hôm 19-2-55. Cũng do nguồn tin đó, từ khi Boulzantine lên nắm chính quyền ở Nga thì nội bộ đảng Cộng sản Trung Hoa lục đục. Sự chia rẽ giữa Chu Ân Lai và Lưu Thiếu Kỳ xảy ra. Trung ngoại xã còn cho biết thêm chuyến đi của Chu Đức rất cơ mật. Hôm 19-2 hồi 10 giờ sáng Chu Đức cùng các tùy viên đến phi trường Nam Yang để đáp phi cơ sang Nga chỉ có năm sáu cán bộ cao cấp Trung cộng ra tiễn chân; chung quanh sân bay được giới nghiêm. Một tờ nhật báo nhỏ « Bắc Bình nhơn báo » vì loan tin này đã bị công an cục đình bản ba ngày để xét xử.

● Trung Hoa quốc gia ưng thuận trao trả Nga Số chiếc tàu chở dầu « Tuapsi » cũng với 28 thủy thủ.

THỜI TIẾN

TÌNH HÌNH THẾ GIỚI như có vẻ bình thản trong tuần vừa qua, ngoại trừ « trái bom ngoại giao » mà ông Foster Dulles tung ra làm xôn xao dư luận quốc tế. Đó là những bản tường thuật bí mật Hội nghị Yalta mà ngoại trưởng Mỹ công bố ngày 17-3.

Mười năm trước, tại Yalta, vùng Crimée nước Nga, vào tháng hai 1945 ba vị thủ lãnh tam cường: Roosevelt, Churchill, Staline, nhóm một hội nghị quan trọng nhất vào lúc chiến tranh thế giới sắp liễu kết, Đức quốc xã sắp sụp đổ. Quan trọng vì Hội nghị Yalta phân chia các vùng ảnh hưởng trên hoàn cầu, định đoạt số phận nhiều nước sau khi chiến tranh liễu kết. Hành động của ba nhơn vật Mỹ Anh Nga đã đưa thế giới đi đến tình hình rối ren ngày nay.

Những văn kiện về Hội nghị Yalta được bộ ngoại giao Mỹ vừa công bố, gồm có hai cuốn dày 836 trang và chứa chừng 500.000 chữ. Trước ngày công bố, Thủ tướng Churchill được tin, đã lên tiếng can thiệp, yêu cầu chánh phủ Mỹ để Hiệp ước Yalta được đúng 50 năm hãy cho công chúng hay những chi tiết hiện nay còn cần giữ bí mật. Lời của ông vô hiệu quả: bộ ngoại giao Mỹ không lưu ý đến và Tổng thống Eisenhower tuyên bố rằng chính ông cũng không được ngoại trưởng Foster Dulles hỏi ý kiến trước.

Thủ tướng Churchill cho rằng lúc này chưa phải lúc tiết lộ các bí mật Yalta vì nhiều người tham dự Hội nghị hiện còn sống và có những điều không tốt nếu phanh phui ra sẽ động chạm lòng tự ái của vài nước, đọc qua những tài liệu mà báo Âu Mỹ vừa đăng lên, người ta thấy ba nhơn vật Mỹ Anh Nga ở Hội nghị Yalta muốn giảm uy tín nước Pháp nên không mời phó hội, tổng thống Roosevelt không có thiện cảm với đại tướng De Gaulle và cũng không để nước Anh tham dự việc kiểm soát Triều Tiên; điều quan trọng hơn hết là những tài liệu bí mật ở Yalta đã cho công chúng thấy nhiều nhượng bộ quá đáng của tổng thống Roosevelt đối với thống chế Staline làm cho Cộng sản ngày nay bành trướng ở Á châu.

Nói là những tài liệu bí mật, song phần nhiều các việc ở Yalta đã được thuật lại trong những cuốn sách mà vài nhơn vật phó hội đã xuất bản hai, ba năm nay. Lúc này bộ ngoại giao Mỹ tung ra một lần nữa tất cả bí mật Yalta dường như nhằm một mục tiêu về nội bộ hơn là ngoại giao. Theo dư luận của vài giới chánh trị Á châu thì đảng Cộng hòa Mỹ muốn làm thương tổn uy tín đảng dân chủ nên phanh phui ra những sự thất sách của cố tổng thống Roosevelt để dân chúng Mỹ thấy rằng đảng dân chủ phải chịu trách nhiệm về tình hình thế giới ngày nay.

Bộ ngoại giao Mỹ viện có rằng phải công bố gấp vì một bản sao về những bí mật Hội nghị Yalta đã lọt vào tay một nhà báo, nếu không công bố thì nay mai những bí mật cũng bị tiết lộ ra hết. Dầu sao, nhiều báo Á châu cũng than phiền Mỹ đã làm một việc bất hợp thời, nhằm lúc đang cần thiện cảm của dân Pháp, Đức trong việc phê chuẩn Hiệp ước Paris và việc tái tổ chức Tây Đức.

SAU TRÁI BOM ngoại giao Mỹ, vấn đề Đài Loan, Triều Tiên vẫn được thế giới theo dõi, dầu không có biến chuyển gì mới. Phía Tây phương vẫn tiếp tục yêu cầu giải tán Ủy ban kiểm soát đình chiến ở Triều Tiên vì Bắc Hàn không tuân theo Hiệp định đình chiến, cứ tăng cường quân lực và nhận được 500 phi cơ phản lực 200 chiến xa của Nga Hoa gởi tới. Mỹ muốn lấy lại quyền tự do hành động của mình để bồi khuyết cho Nam Hàn khôi phục lại Bắc Hàn.

Về Đài Loan, các yếu nhơn Mỹ luôn luôn cảnh cáo Trung Cộng. Hết tổng thống Eisenhower đến ngoại trưởng Foster Dulles tuyên bố rằng nếu Trung Cộng gây hấn thì vũ khí nguyên tử sẽ được sử dụng liền. Ông Foster Dulles cũng như ông Eisenhower tin tưởng rằng: phần nhiều các cuộc chiến tranh là do « một sự tính lầm » của kẻ gây hấn đã không thấy rõ sự quả quyết của đối phương. Ví dụ trận giặc Triều Tiên xảy ra là vì Thế giới tự do đã không tuyên bố cương quyết bảo vệ Nam Hàn. Do cái thuyết ấy, Mỹ lập đi lập lại hoài rằng Mỹ quyết « trả đũa » với tất cả hành vi gây hấn của Cộng sản ở Á châu.

Trung Cộng vẫn tiếp tục duy trì một tình thế khàn trương ở eo biển Đài Loan. Một tin của Đài Bắc phát ra, nói rằng Bắc kinh đã tập trung ở miền duyên hải Phước kiến 200.000 binh sĩ, 2000 phi cơ và nhiều ngàn ghe thuyền có thể trong một thời gian rất ngắn kéo tới một điểm chỉ định. Một tin từ Londres loan báo ngày 14-3 cho hay Nga đã giúp Trung Cộng một số bom nguyên tử.

Trong khi ấy 400 chiến hạm Mỹ sẵn sàng ở Thái bình dương, chờ 650.000 lính và 30 phi đội cùng những bom nguyên tử chỉ chờ một lệnh của tổng thống Mỹ là hành động. Vụ chiếc tàu « Aruba » của Phần Lan chờ đầu xăng máy bay cho Trung Cộng mà chúng tôi có nói đến tuần trước, nay đã được giải quyết êm thấm, không đến nỗi phát gây ra sự can thiệp của chiến hạm Đài Bắc và Huê kỳ.

Những thủy thủ tàu « Aruba » bỗng nhiên đình công, không chịu cho tàu vào hải phận nguy hiểm của Trung Hoa. (Luật Phần Lan cho phép nghiệp đoàn thủy thủ trong thời hòa bình được quyền đình công khi tàu muốn đi tới chỗ nguy hiểm). Nhờ vậy mà tàu « Aruba » sẽ quay về nước và tránh cho Viễn Đông một trường hợp nan giải.

NÓI ĐẾN Á CHÂU cần nhắc qua đến Hội nghị New Delhi (Tân Đề Li) sắp nhóm vào đầu tháng tư, trước khi Hội nghị Á Phi nhóm vào cuối tháng ở Bandung.

Lúc đầu các nhà quan sát cho Hội nghị New Delhi là một hội nghị sơ bộ để chuẩn bị Hội nghị Bandung. Sau hai chánh phủ Ấn Độ và Nam Dương đều thanh minh mình không phát đại biểu phó hội New Delhi. Như vậy Hội nghị này không có tánh cách như nhà quan sát gán cho nó lúc đầu.

« Ba trăm đại biểu các nước Á châu sẽ nhóm vào khoảng đầu tháng tư tại New Delhi để nghiên cứu các vấn đề Á châu. » Đó là một tin do cộng sản phát ra. Có sự vô lý là tại « Hội nghị Á châu » ấy, nước Nga sẽ tham dự, trong khi Hội nghị Bandung không mời Nga vì cho Nga là nước Á châu.

Mục tiêu chánh thức của Hội nghị là chống chủ nghĩa thực dân, chống bom nguyên tử và hiềm hòa do các cuộc liên minh binh bị gây ra. Nhưng bên trong còn có ẩn tình là Nga muốn kéo quan diễm của Trung hoa cộng sản đứng với quan diễm của mình.

Ít lâu nay Moscou vẫn lo Bắc kinh đi trật đường.

Á CHÂU tuần rồi có hai việc đáng chú ý: Thủ tướng Churchill đã già quá rồi nên ông sắp lui ra khỏi trường chánh trị. Việc thứ hai là sự lục đục trong đảng Lao động Anh: thủ lãnh phe tả của đảng này là ông Bevan vừa bị trục xuất khỏi nhóm nghị sĩ của đảng; ông còn chờ ban chấp hành quyết định về trường hợp của ông. Nếu ông bị trục xuất khỏi đảng và ra lập một đảng khác thì đảng Lao động bị giảm một lực lượng không nhỏ vì Bevan cũng được cảm tình của nhiều đồng chí lắm.

Tại Pháp, Thủ tướng Edgar Faure thắng vài trận tại Quốc hội trong khi thảo luận ngân sách. Vấn đề Hiệp ước Paris ra trước Hội đồng Cộng hòa ngày 23-3 không làm cho ông lo ngại nữa vì đa số các thượng nghị sĩ Pháp đã có một thái độ thỏa thuận hơn trước.

Chờ Hiệp ước Paris được thông qua dứt khoát, khi đó Anh Pháp Mỹ sẽ gặp nhau để thảo luận về Đông Dương. Cuộc hội thương này sẽ nhóm vào cuối tháng tư.

KHÁCH QUAN
23-3-55

Tin tức trong nước

● Ông Lê quang Hộ nguyên bộ trưởng bộ nội vụ trong chánh phủ Nguyễn văn Tâm, bị ra tòa tiểu hình ngày 21-3-55. Ông can tội phao vu Hoa kiều là Trung Cộng, dọa trục xuất, để ăn hối lộ bằng cách dùng Dương phát Tường làm mối giới và để vợ bé là Nguyễn thị Cù ăn tiền. Số tiền ông ăn hối lộ lối một triệu bạc.

● Dưới đầu đề « Đức quốc trường Báo đại từ chối không ủng hộ các đoàn thể » báo « New York Tribune » xuất bản ngày 16-3 viết như sau « Đức quốc trường Báo đại đã cương quyết từ chối không ủng hộ các đoàn thể ở Nam Việt bằng cách lật đổ chánh phủ quốc gia do thủ tướng Ngô đình Diệm lãnh đạo... Đức Quốc trường vừa nhận được một bức thư của tổng thống Eisenhower, cách đây mười hôm, bức thư có tỏ ý hải lòng đối với thủ tướng Ngô Đình Diệm Đức Quốc trường đã gửi cho thủ tướng một bức điện tin một lần nữa tỏ ý tin cậy Thủ tướng. Ngài không về nước lúc này »

● Cơ quan ngoại viện Mỹ vừa mở cho nước Việt Nam tự do một ngân khoản là 4745000 mỹ kim. Bốn triệu mỹ kim trong số tiền viện trợ này sẽ dành để mua các thứ xe cộ và đồ phụ tùng từ các nước trên thế giới.

● Hai sắc lệnh về việc thành lập quốc hội lâm thời Việt Nam vừa được ban hành. Quốc hội lâm thời sẽ gồm có 197 nghị sĩ: 99 nghị sĩ công cử, 98 nghị sĩ chỉ định.

● Trong thời kỳ chiến tranh, quân đội Liên hiệp Pháp cần phải dùng đến một số các nhân viên người Việt Nam làm thư ký, thông ngôn, đánh máy, thợ chuyên môn, công nhân, tổng số có lối 25.000 người. Ngày 15-2-55 vừa rồi họ đã thái một số. Nay còn 19.700 người. Những người này sẽ phải thái hồi từ nay cho tới tháng chín, sau khi đoàn quân viễn chinh Pháp rút về.

● Công việc tháo gỡ các dụng cụ của Hoa Kỳ khai thác mỏ ở Cẩm phà mở văn tiến hành đều, không gặp một cản trở nào cả.

● Vì khan giấy Hanoi chỉ còn có hai tờ nhật báo là « Nhân Dân » và « Thời Mới ». Tờ « Sống Hồng » đã phải từ biệt độc giả.



HÌNH BÌA
CÓ THÁI HẰNG
Nữ danh ca vẫn xinh tươi
duyên dáng trong ban Thăng Long.
Ảnh của Hà Di



Trùng tu nhà thờ cụ Sào Nam

Cụ Sào Nam Phan Bội Châu đã tận tụy suốt đời vì nước. Không bợn lòng vì danh lợi, cụ chỉ biết có tổ quốc và hai chục triệu đồng bào.

Vào sanh ra tử, cụ vẫn không hề hối hận, quyết một lòng mưu đồ độc lập cho xứ sở. Nay một ủy ban đã được thành lập tại Nam Việt để phụ trách với ban trung ương ở Huế trùng tu nhà thờ cụ Phan Bội Châu. Ủy ban ở Nam Việt đã được phép mở cuộc lạc quyền.

Mong rằng đồng bào nghĩ đến nhà chỉ sĩ, sẽ sốt sắng với việc này cũng là bổn phận của người dân Việt Nam.

Nhơn tuần lễ giáo huấn.

Tại Nam Việt từ ngày 20-3 đến 26-3 d.l. có tổ chức một tuần lễ giáo huấn. Kề viết bài này không phải nhà giáo, mà chỉ là một nhà báo, nên đứng trong phạm vi nghề nghiệp, xin đưa ra một ý kiến về thống nhất ngôn ngữ Bắc, Trung Nam.

Nếu bây giờ các nhà giáo đầu trẻ đều chú ý đến việc phổ thông những thổ ngữ riêng của từng phần trong giới học sinh thì cũng là một phương tiện giúp cho đồng bào Nam, Trung, Bắc hiểu nhau hơn. Ví dụ trong các lớp di cư, khi thầy dạy ám tả thấy có tiếng « cái ô » thì đặt luôn câu hỏi: Tiếng Nam Việt gọi « cái ô » là gì? Như vậy trò Bắc Trung hiểu thêm tiếng Nam. Và ngược lại, phương pháp ấy cũng dùng ở các trường Nam Việt để trò Nam sau này khỏi ngạc nhiên khi nghe bạn đồng niên của mình dùng những danh từ như: « cái mũ » — « bí tất » V... V...

Trò em là những cổ động viên đắc lực cho sự thống nhất ngôn ngữ. Đó cũng là việc mà chúng tôi lưu ý nên trong báo Đời Mới có đủ các cây viết Bắc Trung Nam.

Những tiếng ngoại lai

Một bạn đồng nghiệp công kích các « ông phóng viên » hay dùng tiếng « Liên Hiệp Pháp » quá. Ví dụ tiếng « Cơm mì » có thể thay bằng tiếng « tham biện » sao lại không dùng ..

Ta về ta tâm ao ta, dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn ! Văn biết thế. Song có những tiếng ngoại lai đã quá thông dụng trong quần chúng nếu muốn « tào thanh » không phải dễ dàng gì.

Như tiếng « cơm mì » nói lên thì tất cả người Nam Việt đều hiểu còn nếu nói « tham biện » họ sẽ hiểu là « viên chủ tịch » bởi Pháp thuộc, như chức « công sứ » ở Bắc Việt

Như tiếng « ô tô » ở ngoài Bắc đã quá thông dụng mà phải thế bằng chữ « tự động xa » cho thuần túy Việt Nam, thì có khi... xảy ra nạn chết người. Ví dụ tôi đi xe xích lô và tôi thấy xe hơi ở sau muốn úi tới; tôi bảo anh xa phu: « Coi chừng! Ô tô! » chắc anh hiểu liền. Còn bảo dùng tiếng Việt Nam mà nói: « Coi chừng cái tự động xa kia kia! » thì chắc anh ngơ ngác, tra từ điển trong bụng để tìm hiểu nghĩa và đưa luôn xích lô vào miệng xe hơi cho tôi đi theo ông theo bà.



Đám tang người sống

Bên Pháp đang bị cái nạn « Bu dât » chẳng kém gì nạn cáo cào đã phá mùa màng ở Bắc Phi vừa rồi.

Song « Bu Dât » không phải cáo cào' chấu chấu mà là tên một chủ tiệm sách (Poujade). Anh chàng thuyết giỏi thế nào mà có cả 300.000 người theo anh vào hội do anh lập ra: Hội bảo trợ tiêu thương và công nghệ gia. Đó là chưa kể 800.000 người không vào hội song có cảm tình với hội. Quý của hội có tới 300 triệu quan.

Phong trào Poujade nổi lên chống với những sự thâu thuế.

Họ đoàn kết với nhau, khi có anh thâu thuế nào tới làm phiền sự thì họ hè nhau ún ún kéo đến ngăn cản anh.

Thủ trưởng « Et ga Phô » đã phải nổi dóa vì phe « Bu dât » kéo nhau tới Quốc hội tính gây cuộc đại náo.

Có lần phe Bu-dât bắt được một anh thâu thuế và bỏ anh vào một cỗ

quan tài, chôn trên xe đóm ma, không phải đem chôn sống mà chỉ để tượng trưng việc tống táng chế độ thuế nặng Phong trào Bu-dât kẻ cũng quá quái. Nếu họ ở Việt Nam này hồi nửa thế kỷ trước thì họ phải biết!

Hồi ấy ở Quảng Ngãi có phong trào chống sưu cao thuế nặng. Quần chúng năm vụ ngoài đường để xin giảm thuế. Thì phong trào đã bị dẹp tiêu trong máu và sắt.

Bây giờ, phe Bu Dât là dân nước độc lập cũng có khác dân Việt Nam 50 năm về trước.

Bu Dât làm cho các ông chánh phủ « dât » một song không ai phải đổ nửa giọt máu đào.

Các cô « đắc ti lô » có lo không?

Bác sĩ Fischer ở nước Anh vừa lên án cái máy đánh chữ và tổ cáo nó có một phần trách nhiệm trong cuộc chiến tranh. Ông tuyên bố:

« Nếu một ngày kia, máy đánh chữ biến mất hết, các tư tương vô vị sẽ không truyền đạt giữa loài người thì cũng bớt được một phần lớn hiểm họa chiến tranh ».

Các cô thơ kỹ đánh máy ở nước Việt Nam này đọc lời tuyên bố trên đây đừng vội lo thất nghiệp. Chẳng hiểu bác sĩ Fischer có ác cảm riêng gì với cô « đắc ti lô » nào không mà ông bỗng dưng lên án đồ nghề của các cô.

Theo tôi biết thì đầu ông có gào rít cỡ bông họng đề cỡ võ tuyên truyền cũng bằng nói giữa bãi sa mạc. Ai mà có thể bỏ được cái máy đánh chữ vì có nó thì mới có cô đắc ti lô làm cho các văn phòng thêm tươi, thêm trẻ. Và các ông chủ cũng hứng thú làm việc.

Nếu có một Tân Thủy Hoàng cấm hết máy đánh chữ cho vừa lòng bác sĩ Fischer, chắc chắn là các chủ nhơn ông cũng phải có những phòng kín (xây ở dưới hầm cũng nên) để cho máy đánh chữ tiếp tục làm việc. Vì các ông sẽ bắt chức Tân Đê mà ngòm hai câu thơ:

Chuyện không muốn nói cười thêm
vướng
Vắng « đắc ti lô » sống cũng thừa.

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Chúng tôi vừa nhận được của nhà sách Phạm Văn Tươi hai cuốn sách mới xuất bản:

1.— « Chánh trị thường thức » của Hi Mã kháo sơ về tổ chức hành chánh và lập pháp các nước cùng những chế độ chánh trị kiểu mẫu.

2.— « Phụ nữ thế kỷ » của bà Đào Phi Phụng, in lần thứ hai.
Xin giới thiệu cùng bạn đọc hai cuốn trên đây.

T.X.

CHIẾN SĨ NÊN BIẾT CHỦ NGHĨA NGHIỆP ĐOÀN MỚI (LE NÉO-CORPORATISME)

NHỮNG người tin ở chủ nghĩa nghiệp đoàn mới có một lập trường trái ngược hẳn với những quan niệm hiện thời về cá nhân chủ nghĩa và tự do kết hợp. Họ cho rằng giữa cá nhân và chánh quyền cần phải thành lập các nghiệp đoàn đứng làm trung gian. Mỗi nghiệp đoàn gồm có 2 phần: chủ và thợ.

Trái hẳn với tình trạng hiện thời, chủ và thợ đều phải bỏ buộc gia nhập tổ chức nghiệp đoàn. Những huấn lệnh do tổ chức này ban hành đều

BẮT HỮ viết

có hiệu lực đối với tất cả mọi người trong ngành cũng như hiện nay những đạo luật do nghị viện phê chuẩn đều áp dụng cho toàn thể công nhân trong nước dù có người đã không dự các cuộc tuyên cử.

Như vậy thì nghiệp đoàn là một cơ quan công quyền có tánh cách bó buộc hiển nhiên. Một tương quan giữa thợ và chủ và giữa những người này và chánh quyền không còn phải là những khế ước tùy ý ký kết nữa mà đều do những thể lệ về nghề nghiệp quyết định.

Với quan niệm kể trên nghiệp đoàn có những nhiệm vụ sau đây:

I.— NHIỆM VỤ KINH TẾ

Nghiệp đoàn có nhiệm vụ giữ gìn cho thị trường được lành mạnh. Để đạt mục đích này, nghiệp đoàn có quyền kiểm soát nền sản xuất, giữ mực thăng bằng giữa số cung và số cầu; có thể đóng cửa các xí nghiệp, không cho mở thêm doanh nghiệp mới và có thể khuyến khích hoặc ngăn cấm phương pháp khác để phát triển nền sản xuất.

Về vấn đề ấn định giá hàng các đoàn viên không đồng ý nhau. Người thì cho rằng nghiệp đoàn có quyền định giá hàng; trái lại một số phản đối thuyết này vì họ

muốn duy trì tự do và sáng kiến trong nghiệp đoàn. Có người cho rằng nhiệm vụ kinh tế là việc của giới chủ; lại cũng có người cho rằng chủ và thợ đều có nhiệm vụ chung.

II.— NHIỆM VỤ XÃ HỘI

Về phương diện xã hội, nghiệp đoàn có một phạm vi hoạt động rộng lớn trong đó thợ và chủ phải phối hợp nhiệm vụ. Những công việc xã hội gồm có vấn đề phụ cấp gia đình, vấn đề bảo hiểm xã hội và vấn đề chống nạn thất nghiệp.

Là một cơ quan có tư cách pháp nhơn, nghiệp đoàn có quyền đi kiện và có tài sản gồm những khoản đóng góp của các đoàn viên. Với số tài sản này nghiệp đoàn có thể thành lập và nuôi dưỡng những công tác xã hội (như việc xây nhà rẻ tiền).

III.— NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

Ở đây cũng thấy có sự bất đồng ý kiến. Có người cho rằng nghiệp đoàn chỉ nên có những hoạt động kinh tế mà thôi. Trái lại, có người thấy nghiệp đoàn phải có hoạt động chính trị và một trong hai nghị viện phải do các nghiệp đoàn bầu lên. Cũng lại có người nhận thấy rằng không nên để cho viện của nghiệp đoàn được ngang quyền với viện dân biểu mà chỉ nên coi là một cơ quan tư vấn như ở Bồ đào Nha mà thôi.

NHỮNG ƯU ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA NGHIỆP ĐOÀN

Đề nêu rõ những ưu điểm của chủ nghĩa nghiệp đoàn những người có xu hướng nghiệp đoàn thường so sánh chủ nghĩa này với các chủ nghĩa đương được áp dụng tại các nước trên hoàn cầu như chủ nghĩa tự do, chủ nghĩa quốc quyền chủ nghĩa liên đoàn.

I.— SO VỚI CHỦ NGHĨA TỰ DO

Chế độ nghiệp đoàn tự do

mình có thể duy trì trật tự, kỷ luật và công lý, trái với chế độ kinh tế tự do theo kinh nghiệm, là một yếu tố hỗn loạn, thất thường và thiếu vững bền.

Để chứng minh điều này người ta đã nêu ra sự nghèo cùng của giới thợ, sự bóc lột người tiêu thụ bởi những tổ hợp (trust) hiện thời, những vụ khủng hoảng kinh tế thường tái diễn và gây ra nhiều thống khổ. Người ta đổ tội cho chế độ tự do đã gây ra nạn sản xuất (surproduction) và nạn thất nghiệp vì các chủ xí nghiệp đã lạm dụng những ý nghĩa cá nhân và tự do để đi đến chỗ muốn sản xuất gì tùy ý, không hề có một cơ quan ở trên để nhận định rằng mọi cố gắng hợp lại có phù hợp với nhu cầu và mãi lực của người tiêu thụ chăng.

Trái lại dưới chế độ nghiệp đoàn người ta tôn trọng kỷ luật hơn, vì các chủ xí nghiệp của từng ngành và từng vùng bó buộc phải tiếp xúc với nhau để trao đổi ý kiến và quyết định chung. Nhờ đó mà không xảy ra nạn sản xuất, không có những thứ hàng làm dốt có hại cho quyền lợi của người tiêu thụ và cho thanh danh của giới cần lao.

II.— SO VỚI CHỦ NGHĨA QUỐC QUYỀN

Đặc điểm của chế độ nghiệp đoàn là các đoàn viên giải quyết lấy vấn đề tổ chức và tự áp dụng kỷ luật nội bộ. Như thế ảnh hưởng sẽ tốt đẹp hơn là dưới chế độ quốc quyền (étatism) vì lý do những vị dân biểu chỉ có tài biện thuyết mà không hiểu nghề nghiệp không thể nào giải quyết được các vấn đề kỹ thuật theo như ý muốn của giới cần lao.

Chủ và thợ là những người có kinh nghiệm về chuyên môn nếu có quyền quyết định các vấn đề liên can đến nghề nghiệp của họ sẽ có thể ban hành những lệ luật phù hợp với kỹ thuật và hoàn cảnh. Những lệ luật ấy sẽ được giới cần lao tôn trọng vì họ tin rằng do người có thẩm quyền nghiên (đọc tiếp trang 50)

T-HỔ - NHÌ - KỶ

MỘT NƯỚC DÂN CHỦ TIẾN BỘ

Mở mang nông nghiệp.— Vì 80% dân chúng sanh sống về nông nghiệp nên ngoài công cuộc cải cách điền địa, chánh phủ còn phải lo nâng đỡ cho dân cấy có những phương tiện mới mẽ để sản xuất cùng lo cho việc sản xuất được gia tăng gấp bội, trước là đề cung cấp cho nhu cầu của nhân dân sau là để đổi chác lấy các máy móc của nước ngoài xét ra rất cần thiết cho công cuộc kỹ nghệ hóa.

Cũng như ở hầu hết các nước nông nghiệp hậu tiến, cái nạn lớn lao nhất của nông dân là nạn cho vay nặng lãi. Để giúp các nông gia thoát khỏi nạn này, chánh phủ đã thành lập nhà Canh Nông ngân hàng có rất nhiều chi điểm tại các tỉnh. Canh Nông ngân hàng có nhiệm vụ bênh vực quyền lợi nông dân, giúp nông dân trong việc bán các sản phẩm cùng mở mang mọi cơ cấu thuộc về nông nghiệp.

Do đó có rất nhiều trường chuyên môn được thành lập với tiền vốn của nhà ngân hàng để đào tạo các cán bộ. Và cũng do đó nhiều công cuộc dân thủy nhập điền đã được xây dựng tại các tỉnh giúp cho nông dân có thêm phương tiện để chống đối với nạn tiêu khổ xưa kia là một trở lực lớn lao cho nền sản xuất nông nghiệp.

Nhờ có chương trình nâng đỡ kể trên không những nền sản xuất nông nghiệp ở Thổ đã gia tăng rất nhiều đến có thể xuất cảng một phần, mà nông dân Thổ, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của chánh quyền, đã có thể lựa chọn được các sản phẩm tốt để xuất cảng. Trong số các hàng bán ra ngoại quốc có lúa mì, bông, thuốc lá và các trái khô.

Kỹ nghệ.— Công cuộc kỹ nghệ hóa nhằm ba mục đích chánh:

- Trước hết là để tránh sự lệ thuộc nước ngoài;
- Sau là để tăng gia các hóa phẩm xuất cảng bằng cách gây một nền kỹ nghệ chế hóa các vật liệu.
- Sau hết là vì nền độc lập chánh trị chỉ được đầy đủ khi nào đã thực hiện được độc lập kinh tế.

Do những mục tiêu kể trên Chánh phủ đã phải áp dụng chế độ quốc quyền và thiết lập nhiều kế hoạch năm năm liên tiếp. Kế hoạch năm năm đầu tiên bắt đầu từ 1934 dự định việc đúc thép, việc dệt vải lụa, việc chế đường và các hóa phẩm, việc làm giấy, làm gương, việc chế đồ sứ và chế ciment. Đến 1938 thì chương trình này được hoàn thành. Chương

trình sau gồm có các việc tân canh hầm mỏ, tăng điện lực, khai thác các giếng dầu, mở mang thương thuyền và chế tạo các loại máy móc, song vì xảy ra chiến tranh nên bị ngừng trệ.

Ngày nay thì trong việc kỹ nghệ hóa nước Thổ đã theo kịp các nước Tây Phương rồi.

Vấn đề ngoại giao

Như chúng tôi đã trình bày ở trên, một cử chỉ khôn ngoan của Mustafa Kemal khi mới gây dựng tân Quốc gia Thổ là hết sức thận trọng trong mối bang giao quốc tế, tuy không thiếu phần cương quyết song tuyệt đối tránh mọi sự phiêu lưu, có thể làm trở ngại cho cuộc cách mạng đương tiến hành ở trong nước.

Và trong buổi sơ đầu điều thiết yếu là hàn gắn những đau thương tàn phá của chiến sự, vẫn hồi niềm tin tưởng trong lòng người cùng tự lực khai thác đất đai để tránh sự kiểm soát của các cường quốc. Muốn như vậy, cần phải có hòa bình ở trong nước.

Nước Thổ không mong muốn gì hơn là được trở nên một phần tử thân yêu của gia đình nhân loại và là một yếu tố của nền tiến hóa trên hoàn cầu, nhất là ở Đông Phương.

Chủ trương này được các nhà lãnh đạo Thổ kiên quyết theo đuổi trong những thời kỳ gay go nhất của thế giới Tây phương, giữa Đồng Minh đối với Trục cũng như giữa các nước dân chủ với Nga sô. Trong suốt thời kỳ đệ nhị thế chiến vừa rồi đã nhiều phen quốc gia Thổ hầu như bị dồn vào thế phải chọn lựa lấy một phe, nhưng với tài khéo léo của họ, các yếu nhân Thổ đã lợi dụng được tình thế bởi bỏ lực lượng cho Quốc gia

lại vẫn duy trì được một tình trạng trung lập tốt đẹp đối với cả hai bên.

Cũng nhờ có chánh sách ngoại giao khôn khéo ấy mà trong hơn hai mươi năm trôi nước Thổ đã hoàn thành được một công cuộc cải tạo nội bộ rất tốt đẹp, thực hiện được hết thảy các mục tiêu mà Mustafa Kemal đã đặt ra từ khi thành lập quốc gia mới.

Nhưng sau hồi chiến tranh, thái độ ấy đã phải đổi thay hường theo chiều biến chuyển của thời cuộc quốc tế.

Những dòm ngó của Nga Sô. Nga sô,

sau khi cùng Đồng Minh hạ được phe trục, lại trở về với chánh sách cố hữu của chế độ Nga Hoàng

thời trước đối với Thổ. Phần nam Nga Sô cần phải thông với Địa Trung Hải và muốn được như vậy phải cố nắm cho được vị trí then chốt của eo biển Dardanelles.

Đề đương đầu với một địch thủ quá lớn mạnh, Thổ chỉ còn cách là đứng về phe các nước Tây Phương đương bàn khoản về thái độ mập mờ của Nga Sô trong việc giải quyết các vấn đề do chiến tranh tạo ra.

Hợp tác với Tây Phương.— Về phương diện quân sự và tài chánh, tuy không trực tiếp can thiệp vào chiến cuộc mà Thổ đã được Hoa Kỳ viện trợ ngầm ngầm. Cho đến năm 1946 thì sự viện trợ ấy trở nên công khai giúp cho nước Thổ có một đạo quân hùng mạnh nhất ở Á Châu.

Trong thời kỳ chiến tranh lạnh thì Tây Phương rất cần cho Thổ được hùng cường. Một mai chiến sự bùng nổ thì Thổ sẽ phải lãnh trách vụ bảo vệ eo biển, kiểm soát đường giao thông về phía đông Địa Trung Hải đồng thời cản đường xâm lăng của địch thủ xuống bán đảo Á Rập là nơi sản xuất rất nhiều dầu hỏa. Chính những lý do ấy đã thúc đẩy Thổ gia nhập Minh Ước Bắc Đại Tây Dương từ năm 1952 và cùng với Nam Tư và Hy Lạp ký hiệp ước cộng đồng phòng thủ ngày 29-2-1953 ở Ankara.

Thân thiện với Trung Đông.— Một đặc điểm của nền ngoại giao Thổ là

mặc dầu thay thế cho một đế quốc rộng lớn, Tân Quốc Gia Thổ không hề theo đuổi mộng tưởng mở mang bờ cõi. Trái lại, ngay từ lúc ban đầu Mustafa Kemal đã dụng ý thu hẹp đất đai trong phạm vi các vùng có dân Thổ và chú trọng gây tình giao hảo với các cường quốc chiếm đóng ở phía nam như Pháp ở Syrie và Anh ở Irak.

Riêng với các nước Ả Rập xưa kia lệ thuộc vào Triều Đình Constantinople, nước Thổ hết sức gây tình hữu nghị không phải để tự vệ vì binh lực Ả Rập rất là yếu ớt không thể trông cậy được nhưng để phòng khi chiến tranh phát khởi sẽ có rộng đường giao thông với thế giới tự do. Trong thời bình các nước Ả Rập cũng là những khách hàng quý giá lại có thể cung cấp cho Thổ rất nhiều nguyên liệu và thực phẩm không sẵn ở trong nước.

Sau hết một điều cần được chú ý là về phía đông, Thổ Nhĩ Kỳ cần gây một lực lượng tinh thần mạnh mẽ để ngăn ngừa sức bành trướng của chủ nghĩa Cộng sản, nên chi đối với khối Hồi Giáo, Thổ chắc chắn sẽ lập được một thành trì kiên cố. Gần đây Thổ đã ký hiệp ước liên minh với Irak và đương sửa soạn ký những hiệp ước tương tự với các nước Ả Rập khác.

KẾT LUẬN

Từ năm 1919 đến năm 1938 là năm Mustafa Kemal từ trần, và cả đến 1945 là năm chiến tranh kết liễu người ta thường bình phẩm rằng chế độ áp dụng ở Thổ với chánh sách một viện và một đảng duy nhất là chế độ độc tài.

Sự thực thì Hiến Pháp Thổ có một tinh thần dân chủ rõ rệt và chính Mustafa Kemal cũng muốn thực thi chế độ dân chủ nhất là cố gây một nhóm đối lập trong Quốc Hội, song hồi ấy dân tình trong nước không muốn như vậy. Và trong việc diu dắt Tân Quốc gia trên bước đường ấu trĩ, cần phải có một chánh quyền vững mạnh để tránh mọi sự phân tán lực lượng. Nếu chánh sách của Thổ có được màu độc tài trong một giai đoạn, chẳng qua cũng chỉ là tạm thời và để giáo huấn quần chúng mà thôi. Chúng có lẽ sang năm 1950 Hiến Pháp đã được sửa đổi để tránh chế độ một đảng và hiện nay chánh quyền không còn ở đảng cộng hòa mà đã chuyển sang đảng dân chủ trước kia là tiêu biểu của tư tưởng đối lập trong Quốc Hội.

Như vậy không thể coi chế độ ở

Thổ như những chế độ độc tài ở Đức, Ý hồi xưa hay Nga Sô ngày nay được.

Một điểm thứ hai cần được nêu ra là nhờ ở tinh thần quốc gia được tái tạo mà Thổ Nhĩ Kỳ đã phục hưng một cách nhanh chóng.

Chúng ta không thể không khâm phục các nhà lãnh đạo Thổ trong ngót 30 năm trời đã làm cho quốc gia này hoàn toàn thay cũ đổi mới và trở nên một nước tân tiến đứng ngang hàng với bất cứ nước nào trong khối Tây Phương. Đặc biệt là các vấn đề xã hội và giáo dục đã được cải tiến vượt bậc.

Về phương diện kỹ nghệ nước Thổ đã tiến được một bước dài giúp cho nền kinh tế được thịnh đạt, bảo đảm cho một trình độ tiến hóa tốt đẹp của nhân dân. Song về phương diện nông nghiệp nước Thổ còn phải cố gắng rất nhiều trong công cuộc kỹ nghệ hóa ngành này, nhưng đó không phải là một khuyết điểm riêng của nước Thổ mà ngay như ở Nga Sô còn thấy có nhiều trở lực lớn lao hơn nữa.

Chắc rằng với chí cương quyết của các nhà lãnh đạo và với một tinh thần dân chủ sáng suốt và thành thực của dân tộc Thổ, những khó khăn ấy sẽ được vượt qua và nước Thổ có thể được coi là một gương sáng cho các quốc gia đương theo đuổi một nền dân chủ tiến bộ.

VÂN LÂM

Chủ nghĩa hiện thực...

(tiếp theo trang bìa 2)

B.) THIỆN CHÍ

Đề hoàn thành công tác chúng ta có hiệu quả, lại cần có thiện chí? Nó cũng là phương pháp phát triển Hiện thực dân chủ tiến bộ. Không có thiện chí không thể có tích cực tinh. Nhưng thật ra, không ai sinh ra đời với một thiện chí nhất định nào. Thiện chí không phải là bản năng mà là thái độ, tinh thần phát sinh do sự chung đụng giữa người với xã hội, kinh nghiệm qua thử thách, để thúc đẩy con người, tiến tới mục đích tốt.

Vậy nói thiện chí là nói đầu tranh tư tưởng, học hỏi kinh nghiệm, là nói phê bình và tự phê bình. Và đã nói đến những vấn đề đó tức là trực tiếp đề cập vấn đề tổ chức và kỷ luật. Vì rằng có tổ chức mới có đấu tranh tư tưởng, có kỷ luật mới có tinh thần phê bình và tự phê bình, tự độ sinh ra óc cầu tiến, ý chí phục vụ tức là thiện chí.

Thiện chí này là kết quả tất nhiên của một đường lối hợp tác chặt chẽ và quả cảm, biết đặt trách nhiệm lên trên hết. Đó là thiện chí mới. Thiện chí của thời đại dân chủ tiến bộ. Không có thiện chí mới thì không khác phục được bản năng, phát triển tài năng và không tiến bộ.

C.— HỌC TẬP

Một yếu tố đề tiến bộ nữa là học tập. Học tập trên đời và trong sách vở. Thái độ của chúng ta ngày nay là thái độ khoa học, do đó chúng ta không thể chỉ nên biết mơ hồ về một vấn đề nào. Trong việc học tập phải áp dụng tinh thần trách nhiệm và thiện chí. Chúng ta phải kiên quyết tin rằng chính công cuộc chuẩn bị sàng chu đáo thì kết quả thảo luận càng chắc chắn. Chúng ta không cần học vì phải học, mà trái lại, kiểu bánh vẽ còn học được, nghĩa là càng mỗi ngày mỗi tiến bộ phụng sự có hiệu quả hơn, đảm nhận nhiều trách nhiệm hơn.

Trong việc học tập, không lối nào chắc chắn bằng nghiên cứu cá nhân, thảo luận tập thể, đối chiếu thực tế. Không tự nghiên cứu không thể hiểu sâu, không thảo luận, không hiểu nhau và không đối chiếu thực tế là sai thái độ khách quan quan sát thực tế của chúng ta. Học tập là vấn đề lớn chứa đựng cả bề sâu và bề rộng. Chúng ta chỉ có thể thảo luận hơn khi chúng ta cố gắng học tập hơn: học thầy, học bạn, học nhân dân, học kinh nghiệm. Đó là điều mà chắc chắn không bao giờ ta sẽ ăn hạn.

Trên đây mới đề cập vấn đề ba thái độ lớn. Thật ra văn nghệ sĩ ngày nay đều là những « chiến sĩ tâm hồn ». Chúng ta phải làm thế nào xứng đáng với trách nhiệm ấy: Muốn thế, chỉ có một phương pháp duy nhất là phải hòa mình vào quần chúng, sống cuộc sống quần chúng. Nhà văn nghệ phải hiểu những vấn đề sâu xa của nhân dân, cảm xúc với nhân dân. Nhà văn nghệ phải giúp nhân dân giải quyết đời sống của họ. Văn nghệ sĩ lại còn phải hướng dẫn nhân dân trực tiếp làm văn nghệ, xem nó như một trong những phương pháp hay nhất trên con đường mở mang, tinh cảm và kiến thức.

Nhà văn nghệ tự ý biểu diễn, sinh hoạt với nhân dân, thời cho họ những tình cảm mới, giáo dục họ một lối sống mới, ghi vào tâm hồn họ ấn tượng mới mẽ và có ích của nghệ thuật. Văn nghệ sĩ không đi đâu xa mà có thể bêu dương ngay cuộc sống địa phương, thể hiện nó trong câu ca, khúc hát. Nhân dân sẽ vừa ngạc nhiên, vừa phấn khởi: họ không ngờ họ vừa là người, vừa là chiến sĩ mà cũng vừa là bài thơ.

THÁI ĐỘ MỚI Văn nghệ sĩ sẽ gieo rắc nó trong cuộc sống muôn màu, muôn vẻ. Tự văn nghệ sĩ trước tiên phải tiêu biểu cho được thái độ ấy. Tự văn nghệ sĩ trước tiên phải thổi một sinh khí tin yêu vào tâm hồn mọi người, gây cho họ một tình thân ái mới mẽ và có hiệu quả để bảo vệ dân tộc, đấu tranh thắng lợi cho nền dân chủ tiến bộ.

Người văn nghệ sĩ của chủ nghĩa Hiện thực Dân chủ tiến bộ là Chiến sĩ Tiên phong trong công cuộc xây dựng nhân bản mới.

(Còn nữa)



Tài không đợi tuổi

Cô Solange Broillet, mới 17 tuổi đã viết cuốn tiểu thuyết «La pierre jetée» được báo chí Paris khen ngợi. Hồi 7 tuổi, cô đã viết chuyện ngắn, cố nhiên không phải để đăng báo. Sau khi viết xong cuốn tiểu thuyết nói trên, cô lại tiếp tục học để thi cử như hiện nay cô đã đậu tú tài.



Bành trai nhứt nước Pháp

Tuần báo « Adam » là tuần báo chuyên nói về thời trang của nam giới, mỗi năm có bảo trợ một giải thưởng tặng cho nam tài tử nào ăn bận lịch sự nhứt ở Pháp.

Năm này Maurice Chevalier được lãnh phần thưởng ấy.

Lạc đà không có chỗ trú nước

Con lạc đà là thú vật có sức chịu đựng kỳ lạ ở những chỗ khô ráo, thiếu nước. Người ta truyền tụng rằng nó có chỗ chứa nước ở trong bao tử hay trong cái bướu của nó.

Hai nhà bác học nghiên cứu đời sống của lạc đà ở Sahara đã tuyên bố rằng thành kiến trên là sai lầm.

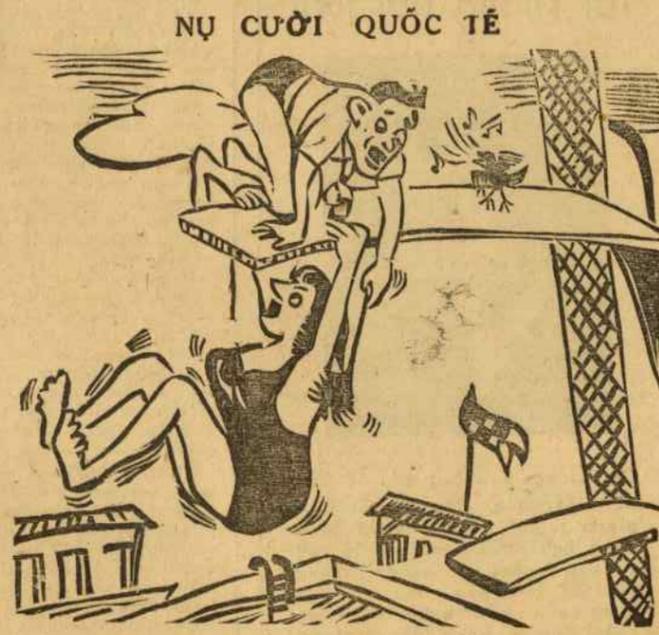
Theo hai ông thì con đà chịu khát được vì thân thể nó trữ được chất ẩm thấp của không khí. Lạc đà có thể sống 17 ngày tại một nơi nóng 40 độ và chỉ ăn cỏ khô và trái chà là khô.

Quảng cáo: « Chết đi! Chết đi! »

Tại Huế kỳ có những nhà bán hòm và lo việc tống táng, đã có sáng kiến cũng hơi mạnh dạn đề kích thích người ta mua hòm hoặc dự bị ngày chết; họ đăng báo câu này: « Các ngài hãy chết một cách an nhàn, không phải làm gì hấp tấp. Xin tới hỏi chúng tôi, sẽ được chúng tôi lo liệu trước ».

Tại Texas, cũng một nhà lo việc táng, đăng báo câu này: « Các ngài hãy nghĩ đến phụ thân Các ngài đã mua sẵn một cái hòm cho phụ thân chưa? Nếu chưa thì còn đợi đến ngày nào mới hiến cho phụ thân sự hài lòng được có sẵn một cỗ quan tài? »

(Samedi Soir)



Một « phương pháp rất nhũn nhặn » của giáo sư bơi lội muốn cho cô học trò phải dứt khoát xuống nước tập bơi.

Bao đồng « trắng mặt »

Các hãng buôn Nhật không bỏ qua một nguồn lợi gì. Công ty Mitsui đã có tiếng trong hầu hết các ngành thương mại, vừa đây mở thêm một ngành nữa. Công ty ấy đăng báo như sau:

« Các bạn hãy nhận lấy hạnh phúc bằng cách trả góp 12 hay 18 tháng. Kỷ niệm êm đềm, không thể quên được và bảo đảm chắc chắn! »

Trong quảng cáo ấy, hãng Mitsui nhận tìm kiếm vợ, chồng cho các thanh niên, thanh nữ, may quần áo cưới, lo tính công việc trang sức, bảo đảm sẽ đặt một bữa tiệc đáng hoàng, chụp 6 tấm hình kỷ niệm cho các cặp bạn trẻ thành duyên vợ chồng. Hãng còn bao thêm 2 ngày đi hưởng trăng mật ở một vùng quê, xa thành thị.

Lấy nhau xong, phải trả góp tiền chi phí trong một năm hay năm rưỡi.

Đêm đấu võ thâu 30 triệu

Cuộc đấu võ Humez Langlois tại Palais des sports ở Pháp vừa rồi đã phá kỷ lục về số tiền bán giấy. Đêm ấy thâu được tới 30.080.000 quan tính ra trên 3 triệu bạc Đ.D.

Chuyến đấu trước giữa Robinson

và Villemain thâu được 20 triệu quan đã tưởng là nhiều lắm.

Lần này, ghế hạng nhứt bán đến 7500 quan (750 đồng bạc).

Humez cũng như Langlois đã giao kết lãnh tiền ngang nhau là 25 phần 100 số thâu. Tức mỗi người 3.625.000 quan.

(France Dimanche)

Lập hồ sơ Malenkov

Nguyên thủ tướng Malenkov vừa bị báo Prada, cơ quan đảng Nga cộng, công kích kịch liệt về một câu trong bài diễn văn của ông đã đọc ngày 12-3-1954. Câu ấy như sau này: « Nếu xây ra thể giới chiến tranh, với những vũ khí tân thời thì nền văn minh hoàn cầu sẽ tiêu diệt ».

Báo Prada cho rằng đây là luận điệu của phe tư bản, vì thế giới chiến tranh sẽ không tiêu diệt được văn minh hoàn cầu.

Người ta tiên liệu rằng nhà cầm quyền Nga đang sưu tầm để lập một hồ sơ về Malenkov và nguyên thủ tướng Nga có thể bị ra tòa về tội gián tiếp tuyên truyền cho tư tưởng Tây phương.

Một thứ thuốc mới: Tétracycline

Theo báo « Presse Médicale » thì vài tháng nay tại Pháp đã dùng thứ thuốc mới tên là Tétracycline, rất công hiệu trong việc diệt trùng. Đây là một thứ thuốc màu vàngtrng, công hiệu hơn cả Pénicilline, Streptomycine,

Nó dễ uống, không làm hại bao tử và đi mau vào máu. Vì vậy sự công hiệu của nó mau lẹ. Chất độc của nó rất ít nên không đáng lo ngại. Những bệnh về phổi và bệnh về nước tiểu đã chữa được nhờ thuốc này. Những bệnh nhơn yếu sức đều dùng được. Giá bán mắc hơn các thứ thuốc đã phát minh trước, song nó công hiệu mau lẹ nên thành rẻ.

Màn khói đề che phóng xạ tuyến

Hôm 12-3 tại Nevada đã có một cuộc nổ nguyên tử để thí nghiệm xem một màn khói dày đặc có thể chống được sức phóng xạ không.

Chỉ trong bốn chục phút máy riêng đã đặt ở dưới đất và phun khói ra thành một màn dày đặc và cao 15 thước.

Cuộc thí nghiệm kết thúc rằng màn khói không che được phóng xạ tuyến và sức mạnh của gió do bom nổ gây ra song có thể chống được với sức nóng.

(Paris Presse)

ĐỜI MỚI số 160

ĐỐI NGOẠI

THÁI ĐỘ VÀ LẬP TRƯỜNG CỦA CHÚNG TÔI NHƠN HỘI NGHỊ Á-PHI

HỘI NGHỊ Á Phi sẽ khai diễn tại Bandoung, một thành phố của Đông Ấn. Hội nghị này do hai nước Đông Ấn và Tây Ấn (Ấn độ Nehru) đứng ra mời các nước ở Á Châu và Phi Châu. Hầu hết các nước Á Phi đều được mời và đã trả lời chấp thuận. Chỉ có nước Israel (Do Thái) là không được mời, vì nước tổ chức sợ đụng chạm đến Liên đoàn Arập. Đến nay, người ta được biết sẽ có mặt tại Bandoung 600 đại biểu và 400 ký giả của các tờ báo lớn trên thế giới. Ngoài đại biểu chính thức ra, còn có nhiều nhân viên của các Phái đoàn. Nghe nói Trung Cộng sẽ mang đi trên ba trăm người; phái đoàn Bắc kinh sẽ có đủ hạng người, từ bồi bếp, lái xe đến các hạng thư ký và chuyên môn.

Ba tuần nữa Hội nghị Bandoung sẽ nhóm. Các nước Á Phi đều ráo rục chuẩn bị. Phi luật Tân đã cử Ông Carlos Romulo, sứ thần ở Washington, cầm đầu Phái đoàn Phi, với tư cách Bộ trưởng không giữ Bộ, để đề cao giá trị của Phái đoàn. Các giới chính trị Mỹ rất hài lòng, và có người cho rằng ông Carlos Romulo sẽ là tay đầu khâu xứng đáng đối với hai ông Chu Ân Lai và Nehru của khối Cộng sản. Ông Romulo được coi như là « tay biện hộ lợi hại cho chế độ dân chủ Phi Mỹ ».

Chương trình của Hội nghị Á Phi gồm có ba mục chính sau đây:

- Khuyến khích sự hòa hảo và hiệp lực giữa các nước Á Phi;
- Làm việc cho sự ích lợi chung giữa các nước ấy;
- Cùng cố sự liên lạc hữu nghị và lân bang hòa hảo giữa các nước Á Phi.

Tại Hội Nghị sẽ có ba xu hướng chính:

- Theo Cộng sản Nga Hoa, và thân Cộng.
- Chống Cộng sản Nga Hoa, và thiên dân chủ Tây Phương.
- Trung lập có tánh cách thiên Cộng (Ấn độ Nehru và Đông Ấn Sôkarno).

Đối với Hội Nghị Á Phi có một ý nghĩa sâu xa và sẽ có nhiều ảnh hưởng đối với các dân tộc trên thế giới, chúng tôi thấy cần phải có thái độ và lập trường.

Chúng tôi luôn luôn chấp nhận và đề cao nguyên tắc:

Dân tộc hòa hảo và thân thiện; nhưng không đồng ý, với hai nước Tây Ấn và Đông Ấn là không vì nguyên tắc dân tộc thân thiện mà dọn đường cho đế quốc Nga Xô xâm lược tinh thần và lãnh thổ các nước nhỏ yếu có thiện chí hòa bình; và sau khi có kinh nghiệm bản thân chính sách xâm lược của Nga Hoa Cộng, chúng tôi không tin « lời thề Cộng sản » và không reo mừng khi nghe Cộng sản nghiêm nghị và long trọng tuyên bố chính sách bất can thiệp nội bộ. Họ đã nằm trong nội bộ các nước rồi, thì đâu có vấn đề « họ » chính thức can thiệp nội bộ.

Thái độ của chúng tôi đối với Nga Hoa Cộng là thái độ tuyệt đối không tin tưởng rằng họ có thiện chí hòa bình hay hòa hảo giữa các dân tộc.

Chủ trương của chúng tôi về mặt đối ngoại là thành lập Mặt trận dân chủ quốc tế, trong đó thể dân tộc là thể cái khoan lời tới. Mặt trận dân chủ quốc tế là Mặt trận ngăn Cộng, ngừa giặc, bằng cách xây dựng kinh tế, xã hội, văn hóa và quân lực cho các dân tộc với mục đích phụng sự phúc lợi đại chúng.

Lập trường của chúng tôi là « dân tộc hiệp lực » trên cơ sở dân tộc độc lập.

Sắp hàng với các nước Tây phương trong cái thế Mặt trận, chúng tôi đề xướng:

Tìm lối thoát cho dân tộc và cho con người, ngoài lý tưởng Cộng sản và lý tưởng dân chủ Tây phương, bị coi như là lối thời.

Với kinh nghiệm 10 năm cọ sát với chủ nghĩa Cộng sản, với sự thân cận gần một thế kỷ với « dân chủ Tây Âu » người Việt Nam giác ngộ thấy mình có đủ tài liệu và kinh nghiệm để đóng góp phần chính trong công cuộc vạch ra một lối thoát cho mình, cho dân tộc mình, và cho nhân loại.

Như vậy, tại Hội Nghị Bandoung, chúng tôi chủ trương:

— Trình bày lối thoát cho các dân tộc Á Phi, nói chung, và cho Việt Nam nói riêng.

VĂN LANG và Nhóm ĐỜI MỚI

Nụ cười của hai nhà văn hào

ÔNG hàn Pháp Paul Claudel, mới từ trần, là một người có tinh thần hài hước, vui vẻ, đầu tuổi đã cao.

Người ta kể lại rằng 5 ngày trước khi tạ thế, ông có đến dự một buổi biểu diễn nghệ thuật, mừng cô đào Marie Bell. Cô này tiếp ông một cách lễ phép và vắn an:

— Thưa tiên sanh, hồi này tiên sanh mạnh khỏe?

Ông hàn đáp:

— Cô Marie, xin cô cứ tin rằng trong cái tuổi của tôi, luôn luôn thấy mạnh khoẻ như thường, trừ ra lúc nào tôi hấp hối hoặc đã chết hẳn.

Một hôm khác, có một cô đào được giới thiệu cùng ông. Cô này tánh hơi kiêu hãnh, đã nói với ông:

— Tôi rất vui mừng được biết tiên sanh. Tôi ngưỡng mộ tiên sanh biết bao! Chỉ đọc một bài thơ của tiên sanh là tôi phải gấp liền cuốn sách lại và mơ màng...

Ông hàn liền đáp lại:

— Thưa cô, tôi cũng vậy. Chỉ thấy tên cô trong tấm quảng cáo rạp chớp bóng là tôi nhắm mắt lại và mua vé vào coi liền.

★

Một ông hàn khác là văn hào André Maurois, đã già và cũng vui vẻ lắm. Ông còn tráng kiện và thường diễn thuyết về những bí quyết của Hạnh phúc. Một hôm, có một bà trọng tuổi hỏi ông:

— Thưa tiên sanh, sao tiên sanh vẫn cứ trẻ hoài; tiên sanh có phương pháp gì chỉ cho phụ nữ chúng tôi để không già chăng?

— Thưa bà, có chứ! Tôi biết một môn thuốc hồi xuân rất hay và đã thông dụng lắm trong nữ giới.

— Dạ thưa thuốc gì vậy?

— Môn thuốc ấy là luôn luôn không có nói tuổi thật của mình, lúc nào ai hỏi tuổi cũng rút bớt đi 5, 10 tuổi.

Nụ cười của hai ông già thật là sâu sắc.

Số tới

- 1.— Ban Hướng nghệ tại trường Tiểu học.
- 2.— Một ban ở Bangkok mới về thuật rõ Hội nghị bảo vệ Đ.N.
- 3.— Phong độ của hai vị tướng trong một cuộc đấu bút.
- 4.— Văn học Bình Dân.



SUY NGHĨ ĐÃ RỜI BÌNH TĨNH QUYẾT ĐỊNH

BẠN có đề đầu một việc lớn lắm khi chỉ do một việc rất nhỏ nhít, tâm thường, do một việc làm thiếu suy nghĩ trong giây phút mà phát sanh ra. Dân Algérie mất nước, tổ quốc họ trên một thế kỷ nay mất cả chủ quyền chỉ vì một phút không suy nghĩ của vị quốc vương Hussein.

Quốc vương Algérie trong lúc nóng giận đã cầm cán quạt đập nhẹ vào đầu vị lãnh sự Pháp đang đàm đạo với ông về cuộc bang giao giữa hai nước. Hành vi thiếu suy nghĩ ấy đã khiến nước Pháp đem binh đánh chiếm Algérie và từ đây đến nay bao nhiêu xương máu lê dân đã phun phì mà rút cuộc Algérie vẫn chưa thấu hồi chủ quyền. Chỉ vì một cử chỉ nóng nảy, thiếu suy nghĩ của một quốc vương.

Trên đời còn biết bao việc thất bại xảy ra vì thiếu suy nghĩ. Cũng bao nhiêu thành công đã nhờ ở sự bình tĩnh của con người chịu nghĩ suy chín chắn trước khi hành động.

Thống chế Papagos, thủ tướng nước Hy Lạp thuật lại rằng ông nhớ suốt đời lời của vị phụ thân ông khuyến ông hồi ông 18 tuổi: « Suy nghĩ đã rồi sẽ quyết định một cách bình tĩnh ».

Hôm ấy Papagos thi vào trường binh bị Bruxelles, gặp phải một bài toán thấy khó quá, đã tính bỏ luôn. Nhưng sự nhớ lời cha dạy, cậu thanh niên 18 tuổi ấy đem áp dụng liền, và rút cuộc làm được bài toán nhờ có « suy nghĩ » và « bình tĩnh ».

Papagos nhớ mãi lời cha khuyến và nhờ đó mà thành công nhiều lần khác nữa. Năm 1940 trong một trận nguy hiểm, bị quân thù bao vây, tướng Papagos vẫn nhớ lời cha: ông tỏ vẻ bình thản, đầu lo lắng tốt-tận đáy lòng; ông ăn ngày ba bữa và nghĩ ngợi như

thường lệ, làm ra vẻ như không có hiểm họa gì. Quả nhiên, sự bình tĩnh của ông thông cảm qua các người cộng sự và binh sĩ. Không ai thất chí cả và viện binh tới giải vây kịp. Papagos đã chuyển bại thành thắng.

Ngày nay lên đến địa vị Thủ tướng với chức cao nhất trong binh gia, Papagos vẫn nhắc lại lời của phụ thân ông mà ông vẫn còn dùng làm khuôn vàng thước ngọc: « Đó là lời khuyến quý nhất trong đời tôi ! »

Đọc truyện Tam Quốc, bạn còn nhớ lúc Lưu, Quan, Trương cùng Tào Tháo đi săn bắn với Hán Đế. Trong lúc Tháo vô lễ với vua, Trương Phi không suy nghĩ gì đã tính nhay xô ra hất tội, lấy đầu. Nhưng Lưu Huyền Đức đưa mắt, ngăn cản em vì lúc ấy lực lượng ba anh em còn yếu, nếu chống với Tào Tháo thì hư hết bao công việc lớn mà Lưu, Quan, Trương mưu tính cho sau này. Nhờ bình tĩnh của họ Lưu mà ba anh em mới còn có cơ hội đạt thành chí hướng.

Trương Phi sau này cũng vì thiếu nghĩ suy, quá nóng nảy mà đánh anh thợ may về « tội » không may kịp cơ tang cho Trương xuất binh báo thù cho Quan Vân Trường bị giết. Sự thiếu bình tĩnh ấy đã khiến cho họ Trương bị anh thợ may ám sát trong lúc ngủ.

Từ Hải cũng vì thiếu suy nghĩ mà đã đem cát thân bách chiến phó vào tay một ả Thúy Kiều, chết như chết đục vì tay một người đôn bả.

Ra đời, bạn gặp đối phương hăng hái, bô bô lớn tiếng, ăn nói không nghĩ suy, bạn đừng lo là một địch thủ lợi hại. Bạn cứ yên chí rằng: Đó là một kẻ chiến bại chắc chắn.

TẾ XUYÊN

LƯỚT CHIỀU NĂM THI ĐUA

MẶT TRẬN dân chủ quốc tế trước hết phải là Mặt trận hòa bình, xây dựng thịnh vượng chung, và sau là mặt trận ngăn cộng bằng những phương tiện chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa; cũng có thể dùng quân lực nếu bị tấn công.

Có lần chúng tôi viết, về phương diện đối nội: « Không sợ cộng sản, chỉ sợ làm không bằng và không hơn cộng sản ». Thi, đối ngoại, với cái thế Mặt trận quốc tế, chúng tôi cũng bảo: « Không sợ khối cộng, mà chỉ sợ nội bộ Mặt trận dân chủ không cải thiện, không dân chủ, không thực tâm nâng đỡ nhau; và sợ nhất là cái mộng đế quốc ».

Như vậy, nguyên tắc thành lập Mặt trận dân chủ quốc tế là: dân tộc hiệp lực một cách bình đẳng. Thi nhất định không dung nạp chủ trương nào có tánh cách thực dân. Có ưng thuận như thế ấy mới nên liên kết nhau thành Mặt trận, và mới có thể nêu cao ngọn cờ chánh nghĩa trong khi ta lên án Nga Xô là tàn đế quốc, hay thực dân trá hình. Bằng như ta cũng thực dân cũng đế quốc, vô luận với hình thức nào, thì chớ có nên tố cáo kẻ khác, và cũng đừng mong thắng Cộng.

Trong Mặt trận, chúng ta đã đặt xong vấn đề « thể dân tộc là thể của cái khoen trong sợi giây chuyền », còn lại vấn đề phân công tùy năng lực. Đó là vai trò của các dân tộc trong Mặt trận vậy. Vì tôn trọng nhau, coi nhau đều có giá trị như các cái khoen, cho nên sự giúp đỡ nhau là phận sự, chớ không phải bố thí. Kẻ nhận viện trợ không bị coi là hèn thấp, và kẻ viện trợ không coi mình là thầy là chúa.

Vì rằng các dân tộc trong Mặt trận, không có lực lượng và năng lực như nhau, mặc dầu cũng trọng yếu như nhau, nên vấn đề phân công như định phải tùy sức tùy tài của mỗi hội viên. Các nước nhỏ yếu vừa được độc lập không thể đóng vai cường quốc có đủ kỹ nghệ nặng và nhẹ, có một nền kinh tế sung túc, hay một nền tài chánh vững chãi, hay có một bộ đội tối tân. Như Việt Nam ta chẳng hạn, tuy là chiếm vị trí « chia khóa » của Đông Nam Á, hay vị trí « bao lớn » ngõ về Thái bình Dương,

VAI TRÒ DÂN TỘC TRONG MẶT TRẬN DÂN CHỦ QUỐC TẾ

nhưng không thể cho mình đủ sức đương đầu Trung Cộng, hay chịu nổi một áp lực tinh thần hoặc vật chất (nhân lực) từ phía Bắc đôn xuống. Về mặt vật chất, tuyệt đối Việt Nam không thể ví mình với các nước Tây Phương được. Các nước này cũng không vì lẽ « bình đẳng » mà bắt buộc Việt Nam phải làm như họ.

Là một cái khoen trong sợi giây chuyền, nếu « nạnh » nhau, không làm những công tác mà cái khoen ấy không đủ sức làm, thì khoen phải nổ, Mặt trận phải đổ. Để rồi địch tấn nhập nội bộ và bành trướng thế lực.

Việt Nam không thể võ ngực bảo rằng không cần bạn, và cũng không thể vì phải cần bạn mà quên mình đến nỗi chỉ biết nhờ người mà không tự cứu. Việt Nam phải giác ngộ nội và ngoại thế, phải biết rõ vai trò mình trong cái thế chung, để khỏi lãnh một việc quá sức, hoặc trốn tránh những việc phải cáng đáng.

Với nguyên tắc phân công tùy năng lực, tùy sở trường ta cần kiếm điểm lại sở năng và sở hữu của ta. Hiện nay nước chúng ta bị cắt đôi, nhân số không trên 10 triệu, vật lực suy kém, lòng người bất nhất, sự trông tĩa cũng không dồi dào, thì ra, chúng ta phải tự coi như là người bệnh chưa hoàn toàn khôi phục sức khỏe. Vậy, việc làm đầu tiên là *khôi phục sức khỏe*, cả về hai phương diện vật chất và tinh thần. Trong hiện tình nước ta, có lẽ phải lo trấn định tinh thần và chuyển hướng lòng người trước hết. Đây là vấn đề nội bộ. Và sở dĩ phải đặt vấn đề này trong vấn đề vai trò các dân tộc trong Mặt trận là vì nó mặt thiết liên can tới cái thế « khoen của lời tôi ». Ngay như vấn đề chấn hưng kinh tế quốc gia mà ta sẽ nói qua, thì vấn đề này phải được xét chung về những khía cạnh liên quan tới Mặt trận.

icửa đời sống dân chúng, tổ chức lại xã hội, vốn là việc mặt thiết liên quan tới chánh sách kinh tế; có thể nói là những thành quả của chánh sách kinh tế. Về phương diện xây dựng một nền kinh tế quốc gia lãnh đạo, có lợi cho các tầng lớp nhân dân, ta phải nhìn nhận rằng ngoại viện rất là cần thiết cho ta trong buổi khởi đầu. Chính vì đây là công việc trực tiếp nương nhờ ở sức người nên nó rất phiền phức, vì nó ảnh hưởng mạnh vào nội trị của ta, điều mà các chánh sự gia chơn chánh đều muốn tránh. Không những, ta còn phải đương đầu nhiều mâu thuẫn lớn lao mà ta phải có sức và tài lãnh đạo, nếu ta không muốn mất lòng dân. Trong một lúc mà ta phải làm vừa lòng nhiều nước bạn có quyền lợi xung khắc nhau, là ta phải khéo xử sự lắm.

Về phương diện này, ta phải đặt cái thế dân tộc lên làm chánh, và cái thế của nước bạn là cái thế phản công. Ví dụ, sau khi nắm lấy chủ quyền quốc gia, tức là thực thi độc lập, ta cần có sự giúp đỡ của Pháp và Mỹ, thì ta phải coi quyền lợi của dân tộc Việt Nam là chánh yếu là trọng tâm công việc. Sau đó, giữa Pháp và Mỹ, ta phải biết đặt họ trùng

chỗ ngồi, chỗ ngồi của nước bạn đóng vai bạn để giúp ta xây dựng quốc gia ta. Nếu ta đặt họ đứng chỗ thì không còn vấn đề coi họ là thực dân hay đế quốc.

Coi quyền lợi của nước ngoài là chánh và phụ thuộc hóa lợi quyền của ta, là tất nhiên ta không tránh được rước tai vạ cho ta, để rồi không bao giờ được lòng dân, tức là không động viên được nhân lực cho công cuộc kiến thiết.

Nói đến kinh tế tất không quên lý tài, và không thể không có một chương trình đại qui mô, với kế hoạch thực thi theo giai đoạn. Đã là việc nước, việc chung của toàn thể nhân dân, thì không được bừa bãi, hoặc làm theo ý kiến cá nhân để giúp cho một đảng hay một phái người, hay một tôn giáo.

Về các phương diện, chánh trị, kinh tế, văn hóa chánh sách phải có tánh cách toàn dân, chớ không được cá nhân. Có thể thì ngoại viện mới không vì cá nhân, mới tránh được một « cuộc bố thí » làm hèn mặt con người, mới làm cho nhân dân hưởng ứng.

Mục đích chung mà ta phải đeo đuổi là xây dựng một quốc gia dân chủ tiến bộ toàn diện. Có xây dựng được quốc gia ấy cho dân tộc Việt Nam mới tránh được họa cộng sản, mà không cần phải dùng đến vũ lực.

Bước sang phương diện quân sự thì vấn đề phân công càng đẽ rõ rệt hơn. Một khi Việt Nam đứng trong Mặt trận thì biên giới Việt Nam ở trong phạm vi phòng thủ chung; vấn đề chống xâm lược từ ngoài biên giới lại là vấn đề chung của Mặt trận, về phương diện này ký giả tán đồng chủ trương giảm bớt quân lực. Bộ đội quốc gia, một khi trở nên bộ đội nhân dân, sẽ là bộ đội xây dựng cho nhân dân, binh sĩ sẽ là chiến sĩ xây dựng, mặc dầu công tác chánh là gìn giữ an ninh trên toàn lãnh thổ hoặc tham gia công cuộc bảo vệ biên giới. Chống xâm lược phải là việc của toàn dân, được toàn dân giác ngộ và đồng đường.

Ưu điểm của Việt Nam trong sự đóng góp vào Mặt trận dân chủ quốc tế là kinh nghiệm bản thân của 10 năm cõ sát với Cộng sản. Về phần xây dựng một lý tưởng mới để đương đầu lý tưởng cộng sản, Việt Nam có thể đóng góp phần trọng yếu.

Đặt vấn đề phân công rành rẽ là có một chánh sách đối nội và đối ngoại hoàn bị.

Trần Văn Ân

TRẦN VĂN AN viết

XÉT qua mọi YẾU TỐ (thuyết thống di truyền, vị trí địa lý, đời sống kinh tế và chính trị) CẤU THÀNH DÂN TỘC TÍNH VIỆT NAM

Ta nhận thấy rằng: các yếu tố đó đã chia ra thành ba loại chính về:

- 1.) Quan niệm NHẬN THỨC;
- 2.) — VŨ TRỤ;
- 3.) — NHÂN SINH;

rút lại là bao nhiêu yếu tố ấy đã giúp cho con người Việt có được một Hệ Thống Ý thức rõ rệt để tìm hiểu và đề sử dụng Ngoại giới và Nội tâm mình — nghĩa là để sống một cuộc đời vật chất tinh thần KHÁC với cuộc đời của các dân tộc khác.

Mà hệ thống ý thức ấy không có phải là bất di bất dịch đâu. Lịch sử đã chứng nhận rằng: tùy thời tùy thế, ý thức hệ đó đã biến chuyển đi rất nhiều.

Song, đây là điểm đặc biệt quan trọng mà xưa rày các nhà khảo sử hoặc khảo xã hội học phần lớn đã nhận định sai lạc rồi vẫn cứ cho rằng ý thức hệ của con người ta, ngay cả đến khi loài người vượt tới giai đoạn tổ chức thành dân tộc, đã theo không gian và thời gian mà thay đổi hoàn toàn cả về phần nội dung lẫn về hình thức đi.

Tóm lại thì lỗi lớn của đa số văn hóa gia cũng như chính trị gia là đã phạm vào một trong mấy điều lầm lớn này:

1.— Không phân loại rành rọt các yếu tố cấu thành dân tộc tính V. N. về ba mặt quan niệm Nhận thức, Vũ trụ và Nhân sinh, nên khi thấy một trong ba khía quan niệm trên đây có thay đổi đi thì đã vội cho ngay là toàn thể nền ý thức hệ Việt bị đảo lộn (trường hợp người Việt chịu ảnh hưởng Văn Hóa của Tây hay của Tây trước đây):

2.— Không nhìn sự vật theo quan điểm Động—biến dịch hay hiện chứng cũng vậy — nên nhiều khi cho Ý Thức Hệ Việt Nam, bao giờ cũng như bao giờ, lúc nào cũng giữ một sắc thái bất biến (trường hợp người Việt sau mấy nghìn năm thấm nhuần văn minh Trung quốc rồi bị coi là Hán hóa);

3.— Không đi sâu vào đời sống nhân dân — nhất là đám đông nhân dân bị trị — nên hoặc là dựa vào cái bề ngoài của xã hội, hoặc là vịn vào cái phần số thống trị hơi hợt hạc nhất, hoặc là bành vào ít nhiều cá nhân siêu việt, rồi lẫn sự biến chuyển về Nội Dung của nền ý thức hệ Việt Nam (trường hợp xảy ra gần đây nhất là



CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

CỨU VỚT GIỐNG NỒI

(6)

Ý THỨC HỆ VIỆT NAM

công cuộc « Tây Nã » của Việt Cộng đối với toàn dân).

Do đó mà đã có nhiều sử gia quá tả, ở cả trong lẫn ở ngoài nước dám cho là ý Thức hệ Việt Nam hoàn toàn đúc khuôn lấy Ý Thức hệ Trung Hoa (khi họ giả định cho là vì dòng máu, vì tiếng nói của người Việt bắt nguồn từ huyết thống, ngôn ngữ Hán tộc ra!), rồi hiện nay phe cán bộ Việt Cộng lại lao đầu vào một mớ bòng bong mâu thuẫn không tài nào gỡ ra nổi: là một mặt thì hô hết dân chúng cố gìn giữ lấy Dân tộc tính, một mặt thì lại trối cổ nhân dân bắt phải Tây Nã cho kỳ đến hết... dân tộc tính đi!

— Thì có khác chi trước đây, thực dân Pháp đã mê muội định một mặt thì đồng hóa người Việt theo ý thức hệ Tư Sản dân quyền, một mặt lại cứ khư khư níu chặt lấy ý thức hệ Phong kiến địa chủ hồng hãm đã tiến phát của dân cây đề tiện bề bóc lột, và có khác chi những ai đang mơ mộng du nhập ý thức hệ Thực lợi (pragmatisme) của Tân thế giới vào đất này giữa lúc dân mình đang bị dày vò bởi ba nền ý thức hệ bán Phong kiến, bán Tư sản và bán Thư lại độc tài mà chưa tìm ra lối thoát.

Đây mới là chủ trương của phe quá tả.

Còn phe quá hữu thì là các « cụ » (non là Tây học dở dang; già là Nho học lỗi thời) thì cứ khăng khăng một mực cho ý thức hệ Tam giáo (Nho Lão Phật) là tận thiên tận mỹ, cho ý thức hệ cổ truyền, cho « tinh hoa » dân tộc Việt là khuôn vàng thước ngọc cho muôn đời.

Thành thử mới hứng lấy thất bại đau thương — đau thương cho phe thống trị cũng có song đau thương nhất là cho đám đông nhân dân bị trị bị đem ra làm con vật thí nghiệm.

Thất bại như thuở xưa Sĩ Nghiệp và Mã Viện, vì không đếm xỉa đến nền ý thức hệ cổ hữu của Việt (đã được tích lũy ngót ba nghìn năm dưới triều

đại Hồng Bàng) nên độc đoán đem du nhập đạo Nho và chế độ quận huyện vào đất Việt, khiến cho dân Việt luôn luôn nổi lên chống đối, rồi sau hai nghìn năm tiếp xúc với Văn hóa Khổng Khâu mà cho mãi đến ngày nay đại chúng Việt cũng chỉ gọi là chịu ảnh hưởng của Nho giáo nguyên có về mặt Hình Thức thôi (chứ cốt tinh CHỐNG ĐỐI vẫn cứ là bản chất ngược hẳn lại bản chất THUẬN THỤ mà Nho Giáo hăng chủ trương), và chế độ tổ chức xã hội thì hoàn toàn lấy thôn xóm làm căn bản (quận huyện chỉ là một Hình Thức thỏa hiệp giữa chính quyền phong kiến trung ương với chính quyền địa chủ địa phương thôi).

Thất bại như gần đây Albert Sarrault và bè phái, vì ác ý bảo thủ lấy ý thức hệ phong kiến quan liêu để làm xiềng xích gông cùm đả đống dân cây đề tiện bề bóc lột, và có khác chi những ai đang mơ mộng du nhập ý thức hệ tư sản dân quyền vào tâm tư thiều số thống trị bản xứ, nên vừa mới thất cơ có mấy năm thôi (từ 1939 đến 1945) mà hầu như tư tưởng của Lur thoa, của Mạnh Đức Tư Cứu đã thoảng qua như làn gió heo may, trước sự tấn công vũ bão của ý thức hệ Mác Xít... (trước khi sang đến cái đất « khốn kiếp » này đã bị xuyên tạc đọa lạc đi mất rồi)... Cho nên:

Thất bại như hiện nay Hồ chí Minh và đồng đảng, vì vén tay áo « Số » đốt nhà táng giấy, tuyệt nhiên không tính gì đến món vốn ý thức của tổ tiên rồi, giận cá chém thớt (oán phong kiến tư sản mà lại đi triệt hạ đám đông tiểu tư sản và cả vô sản nữa!) để đem một thứ ý thức hệ chỉ phù hợp cho thời kinh tế kỹ nghệ cơ khí, hợp cho thể cường quốc thực dân, bắt buộc nhân dân Việt (vốn sống bằng kinh tế nông nghiệp và sống bằng ý thức chiết trung) phải « cải tạo tư tưởng » cho kỳ đến... không còn

Qua một tỷ tư tưởng nào nữa, nghĩa là biến nhân dân ra thành một bầy mục súc (cheptelisation), muốn dùng làm gì thì dùng.

Như vậy thì còn đâu là ý thức dân tộc mà lại đòi nói đến tính chất dân tộc? mà lại đòi xây dựng ý thức hệ mới cho dân tộc?

Thất bại là phải.

Thất bại vì định xây nhà mà không chịu kiếm ra nền.

Vậy thì nền ý thức của dân Việt vốn nó là những gì vậy?

Muốn xét đến cội rễ để tìm cho ra cái NỀN đó, cần phải nhận kỹ mấy điểm này:

1.— Theo luận thuyết duy thần hay duy tâm thì « con người LINH hơn vạn vật », còn theo luận thuyết tiến hóa hay liên tục thì « con người ta là đối cuối cùng của cuộc tiến trình trong muôn loài » nghĩa là con người cũng LINH nhất.

Vậy thì mỗi người chúng ta đều mang nặng trong tâm tư và trong thơ thịch cả một mớ di sản của mấy mươi muôn đời muôn kiếp các loài khoáng vật, thực vật và động vật, kết tinh lại thành NHÂN TÍNH) lấy Bản Năng TỰ TỒN, hay Tư Vệ làm cơ sở) không thể nhất đán xóa bỏ đi được:

2.— Đã hóa thành người rồi thì muốn chống đối lại với thiên nhiên và đã thú, nhân loại bắt buộc phải sống thành bầy đoàn, chịu kỷ luật chung, kinh nghiệm sinh hoạt kết tập lại thành XÃ HỘI TÍNH (lấy tinh thần HỢP QUẦN làm cơ sở) cho nên dù đôi lúc có sát hại nhau nhưng kết cuộc vẫn tiến bộ cả về số lượng lẫn về phẩm chất;

3.— Một khi đã sống thành đoàn thể chịu pha dòng máu với nhau, cùng chung phần khai thác đất tổ, chia tay nhau giữ gìn bờ cõi thì tất rời phải tạo ra một nếp sống vật chất tinh thần hợp thành DÂN TỘC TÍNH (lấy lòng TỰ ÁI làm cơ sở) thì dù tang thương đến mấy cũng vẫn giữ được bản sắc riêng biệt;

4.— Vốn LINH hơn vạn vật, nên dù có chịu ảnh hưởng đắm thắm của Đoàn thể của Dân tộc, song mỗi con người ta, một khi đã vượt tới mức Hữu Thức thì tất nhiên phải có một quan niệm riêng tư về đời sống của mình, do đó tạo thành CÁ TÍNH (lấy TỰ DO làm cơ sở) tuy luôn luôn khuôn mình trong kỷ luật xã hội song lúc nào cũng vươn tới sự cởi mở cho bản thân mình, do đó gây ra mọi mâu thuẫn giữa cá nhân và xã hội làm động cơ cho cuộc tiến phát.

Đó là bốn sự thật hay là bốn định (đọc tiếp trang 38)

ĐỀ ĐI TỚI

ĐẠI HỘI NGHỊ VĂN NGHỆ

NHÂN DÂN đòi hỏi Văn Nghệ. Đối phương xúc tiến Văn Nghệ nhằm vào mục tiêu thu hút đề chế ngự nhân tâm vùng này.

Tình thế khẩn trương. Phải tranh thủ thời gian. Mặc dầu và chính vì Tư tưởng chưa thống nhất, Đường lối chưa rõ rệt và Lập trường chưa dứt khoát.

Đi thẳng vào việc: Việc gì?

1.— HUY ĐỘNG lực lượng chuyên nghiệp và lực lượng nhân dân, càng được nhiều bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu.

2.— TỔ CHỨC đời sống vật chất và tinh thần cho giới Văn Nghệ đủ phương tiện tối thiểu để phát huy khả năng tối đa.

3.— SÁNG TÁC kịp thời, theo đề tài sát thực tế: đề cao Dân Tộc, Đại chúng và Tiến Hóa.

4.— BIỂU DIỄN bằng sân khấu trong nhà và ngoài trời, bằng triển lãm tại chỗ và lưu động.

Cần phân công:

1.— ỦY BAN XÂY DỰNG lãnh đạo đường lối, liên lạc với chính quyền.

2.— ỦY BAN CHUYÊN NGHIỆP phụ trách mọi việc Huy Động, Tổ Chức, Sáng Tác, Biểu diễn.

3.— VĂN HÓA VỤ đại diện chính quyền giúp đỡ nhân dân: tạo điều kiện cho hai Ủy ban trên đây.

Mục đích của Đại Hội Nghị:

1.— Gây không khí đoàn kết, liên lạc và trao đổi kinh nghiệm giữa giới Văn Nghệ;

2.— Phục hưng Văn Nghệ cũ; kiểm điểm giá trị Văn Nghệ hiện tại; xây dựng Văn Nghệ mới.

Hội nghị chia ra hai phần:

1.— THUYẾT TRÌNH, THẢO LUẬN để tìm đường lối;

2.— TRIỂN LÃM, BIỂU DIỄN để bình giá sản phẩm Văn Nghệ.

Kết quả có thể thu được: 1.— Nếu có sự tham gia tích cực của đầy đủ thành phần chuyên nghiệp thì sẽ đi tới sự thành lập HỘI VĂN NGHỆ.

2.— Nếu phần đóng góp của Văn Nghệ Nhân Dân (ở các cơ quan đoàn thể của toàn dân) mà nặng hơn phần đóng góp của Văn nghệ. Chuyên Nghiệp thì sẽ đi tới Mặt trận Văn Nghệ.

3.— Nếu phần đóng góp của Văn Nghệ Chính Quyền (công sở và quân đội) mà trội hẳn lên thì sẽ đi tới Viện Văn Nghệ.

Rút lại thì, bởi nỗi thời gian thúc bách, nên dù sao trước ngày 20-5-55 (là ngày, theo Hiệp ước Giơ-neo, đối phương sẽ có cơ hội hoạt động Văn Nghệ công khai trên phần đất này) giới Văn Nghệ nơi đây (hoặc là do Nhân Dân, hoặc do Chuyên Nghiệp, hoặc do Chính Quyền đứng ra giữ vai chủ động) cũng cần phải có một cuộc họp mặt, dưới bất cứ hình thức nào, dưới bất cứ danh hiệu nào, cốt sao nhằm đúng nhiệm vụ lịch sử của mình là:

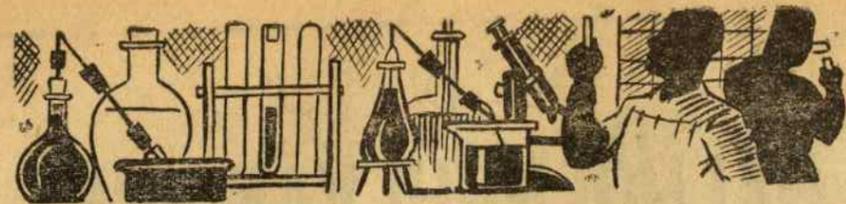
XÂY DỰNG CƠ SỞ VĂN NGHỆ MỚI để chống lại Văn Nghệ Thực Dân đọa lạc và Văn Nghệ Độc Tài Ngu dân.

Hãy tin tưởng vững chắc vào sự thành công của

ĐẠI HỘI NGHỊ VĂN NGHỆ sắp tới và TÍCH CỰC ĐÓNG GÓP TÀI LỰC VÀO CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG VĂN NGHỆ DÂN TỘC

NGŨ ĐỒNG THANH IV-55





KHOA HỌC

LẬP ĐƯỜNG XE HƠI TRÊN KHÔNG TRUNG

chạy xuyên qua những nhà chọc trời

NHÀ đường cuộc ở Nữ ược lo ngại hai năm sau, dân số Nữ ược sẽ từ 11 triệu tăng lên 18 triệu người, số xe ô-tô lên tới 6 triệu, việc giao thông mới khó khăn vô cùng.

Tình trạng các đô thị khác ở Mỹ cũng không khác mấy. Vì vậy Hiệp chúng Quốc chuẩn bị ngân sách 35 ngàn tỉ mỹ kim chi phí về việc sửa sang xây đắp đường sá.

Người ta trú liệu những chiếc cầu bắc ngang các nhà chọc trời hoặc ở trên những chiếc cầu hiện hữu, những đường hầm xe lửa đào ở dưới những đường xe lửa hiện hữu. Đường hầm Lincoln sẽ mở thêm một ngã thứ ba (cạnh hai ngã đã có), cầu Hoa Thịnh Đốn trên sông Hudson cũng mở thêm một tầng lầu thứ ba trên hai tầng lầu đã có.

Điều đáng chú ý nhất là Nữ ược sẽ xây một chiếc cầu đẹp mắt nối liền Brooklyn và States Island. Một chiếc cầu treo to nhất thế giới. Cầu có hai con đường chồng lên nhau. Bề ngang mỗi đường có thể chứa 8 chiếc xe đồng hành. Cầu dài đến 2.400 mét, xây trên hai cột tháp, cao 230 mét. Một năm, cầu có sức cho 50 triệu chiếc xe chạy qua.

Ngoài ra các kỹ sư ở Nữ ược còn một kế hoạch lập một đường xe hơi trên không, xuyên qua khúc giữa các nhà chọc trời. Họ tính điều đình với các chủ nhân của những tòa nhà này, mua lại hai tầng lầu trông ra sân; rồi phá đi làm đường cho xe hơi có thể chạy qua được, theo một con

đường thẳng từ đầu thành phố đến cuối thành phố. Như vậy « đường xe hơi trên không » bắc trên những cột trụ và khi gặp nhà chọc trời thì đi xuyên qua như đường xe lửa xuyên qua núi vậy. Kế hoạch này tính ra còn rẻ hơn là xây một đường hầm ở dưới đất.

Nếu «con đường xe hơi trên không» này còn chưa thực hiện thì con đường xe hơi trên không nối Nữ ược với Buffalo (đài đến 750 cây số) đã đang tiến hành. Người ta sử dụng một số tiền kếp xù là 270 tỉ, động viên 50 nhà thầu khoán lớn và dùng đến 35 tỉ máy đào đất hạng nặng. Cho đến nay, 18 ngàn thợ làm con đường này đã lấy được 80 triệu mét khối đất và đá. Nếu lấy số đất này, có thể xây được một Vạn Lý trường thành thứ hai dọc theo đường Xích Đạo cao 1m.80 và rộng 60 phân.

13.700 nhà cửa đã được dời đi để chỗ lập con đường xuyên không nói trên.

Sự thiết lập những con đường lạ kỳ này thật ra cũng có 1 lý lẽ bí mật :

Nhắm vào mục đích giúp Hoa Kỳ chống lại những vụ đột kích của chiến tranh nguyên tử. Những con đường mới sẽ giúp dân chúng ở các khu quá đông đảo có thể tản cư trong khoảng không quá hai giờ; các đường ấy cũng thiên chuyên hàng triệu tấn vật dụng và binh sĩ từ thành phố này qua thành phố khác, nơi này qua nơi kia trên lãnh thổ Hiệp Chúng Quốc.

Lớp sáng tác nhạc trong 3 tháng

Thêm một lớp dạy sáng tác nhạc trong 3 tháng sẽ mở tại trường Marconi (132 - 134 - 136 Arras, Saigon) ngày 1er - 4 - 1955, do nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ và nhiều nhạc sĩ danh tiếng Thủ đô phụ trách. Chương trình học gồm có Hòa Âm (Harmonie) và Luật sáng tác (Composition). Chỉ trong vòng 3 tháng thôi các bạn có thể trở nên nhạc sĩ với một kiến thức âm nhạc đầy đủ, vững chắc. Lớp trước đã thu nhiều kết quả mỹ mãn. Có dạy hình thụ cho các bạn ở xa, vẫn có kết quả như học tại trường. 65 bạn đã gửi thư về xin học theo lối hình thụ. Chúng tôi đã trả lời riêng từng bạn, và đã gửi bài học.

TIN TỨC KHOA HỌC

Mây nguyên tử du lịch hoàn cầu

Các nhà khoa học đã nhận thấy máy phóng xạ ở miền Bắc Mỹ châu. Đây là kết quả của các cuộc thí nghiệm nguyên tử ở Nevada song chất phóng xạ ấy yếu lắm, không nguy hại.

Sau đó tại Thụy điển cũng thấy máy phóng xạ kéo tới mà cũng chưa có gì đáng lo. Song nếu mưa lớn thì sức phóng xạ của những mây ấy có thể tăng lên.

Ông nội nguyên tử

Cuộc thí nghiệm nguyên tử lần đầu ở Nevada trong một loạt kéo dài 10 tuần lễ đã được mệnh danh là « Bình trà ». Hôm 8 tháng 3 cuộc thí nghiệm thứ 5 được mệnh danh là « Ông nội » và là cuộc nổ dữ dội nhất, kinh thiên động địa.

Chúng biết « ông nội » ấy là cuộc thí nghiệm bom A hay bom H mà dân chúng ở cách 120 cây số cũng thấy luồng sáng nhấp nháy trong 20 sao.

Cái hình nấm bốc lên cao tới 10 cây số rồi bề ra làm hai. « Ông nội » thì già và yếu, dè dặt lại mạnh và dữ quá!

Hỏa tiễn nguyên tử

Ông Head, tổng trưởng chiến tranh Anh, tuyên bố tại Hạ nghị viện rằng năm tới, quân đội Âu châu sẽ sử dụng hỏa tiễn của Mỹ có chứa chất nổ nguyên tử. Hỏa tiễn này đặt tên là « Corporal II ». Nếu có giặc, các binh sĩ sẽ được phi cơ chở đi tấn mạt các nơi; những hải cảng lớn và các kho quân nhu sẽ vô dụng hết.

Sơ sánh Nga với Mỹ, ông Head cho hay rằng 4 năm nữa Nga mới ngang được Mỹ.

Kim cương hóa chất

Một nhà hóa học Hòa lan : Mackenzie vừa chế ra được kim cương (hột xoàn) bằng hóa chất.

Sau 7 năm tìm tòi, nghiên cứu, ông đã làm ra được 1 phần 10 ca ra.

Bên Mỹ cũng có một phòng thí nghiệm làm ra kim cương.

Ông Mackenzie nói rằng Hòa lan không thua gì Mỹ về môn chế tạo này Theo ý ông thì nên đưa việc thí nghiệm vào phạm vi quốc tế để các nước lập trung công tác hầu mau đi đến kết quả khả quan hơn nữa.

ĐƯỜNG LỐI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ Ở VIỆT NAM

PHAN THỨ HAI

của TRẦN VĂN CANG

Kiến-trúc-sư, Giám-đốc Hội Nghiên-Cứu Phát-triển Kinh-tế miền Cao - Nguyên VIII

« Đơn vị kinh tế » trong việc khai thác, sản xuất và chuyên dịch các sản phẩm

Chúng minh và xác định « đơn vị kinh tế »

NGUYÊN TỬ LÝ HỌC hay nói rộng hơn khoa học nguyên tử, khi dựa vào những quan niệm mới mẻ của luật Tương Đối, đã diễn tả được vấn đề liên hệ trong phạm vi năng lượng.

Về phương diện kinh tế cũng vậy : những khu vực sản xuất đều có liên hệ tới những chu kỳ tiêu thụ (cycles de la consommation) do những ảnh hưởng tương phản lẫn nhau.

Những mối liên lạc ấy có quan hệ mật thiết với vấn đề lưu thông tài sản bao hàm cả những trạm kỹ nghệ chế hóa, những tiêu chuẩn của vấn đề thương mại hóa các sản phẩm và những phương pháp toàn chuyên việc vận tải (một yếu tố quan trọng của giá vốn).



Vì chúng tôi luôn luôn chú trọng đến phương pháp thực nghiệm nên sẽ không ấn định sẵn khuôn khổ của các « đơn vị kinh tế » bằng cách phân chia các khu vực địa dư. Liên hệ kinh tế là một sợi giây chuyên mà trước hết phải gắn chặt hai vòng đầu lại.

Liên lạc giữa vấn đề khai thác và nông trường

a) Vậy cần phải xem xét, một đẳng là những đơn vị khai thác địa phương sản xuất những vật chủ yếu :

Vi dụ :
— Thóc lúa trên những vùng đất dễ tât nước.

— Gai, dây hay các loại cây sợi khác trên những vùng đất thích hợp.

— Gỗ trên những cao nguyên có rừng.

xuất bột giấy phải dùng đến số rom ra sẵn có trong một khu vực.

Dùng phương pháp của acide nitrique, xưởng này cần được cung cấp một số rom ra tối thiểu là 25 tấn một ngày, tức là 6000 tấn một năm.

Để xây dựng một xưởng như thế cần phải ấn định một khu nông sản mà ruộng cấy lúa là chủ yếu.

Những đơn vị khai thác địa phương khả dĩ cung cấp được 6000 tấn rom ra trong một năm hợp thành một « đơn vị kinh tế » (lẽ dĩ nhiên là các nhu cầu khác của địa phương đều được toại nguyện).

Để thành lập một « đơn vị kinh tế », chương trình cấp vốn sẽ ghi nhận một vùng sản xuất thóc lúa gồm có 30 đơn vị khai thác địa phương, tức là có 3.000 gia đình khai thác 30.000 mẫu ruộng lúa. (Kể cả những doanh nghiệp công cộng).



Những mắt khác của sợi giấy chuyên : đất trồng trọt và xưởng máy

Xung quanh hai cực điểm này : một bên là đất trồng trọt, một bên là xưởng chế, để sợi giấy chuyên thành một « đơn vị kinh tế » trong một khu vực địa dư, cần phải thành lập những mắt khác như :

— Các xưởng công nghệ dùng vào những nhu cầu đặc biệt địa phương.

— Các việc chuyên chở.

— Các việc trang bị và sửa chữa.

— Các nhà máy sản xuất năng lượng và trang bị về dẫn thủy và tiêu thủy. Khi những cơ cấu tại địa phương không đủ dùng.

Lẽ dĩ nhiên là tùy theo các loại nông sản, trong một « đơn vị kinh tế » có thể thiết lập những xí nghiệp kỹ nghệ khác được.

Tuy nhiên chỉ nên thành lập khi nào theo đúng được nguyên tắc sau đây mà chúng tôi cho là duy nhất xác đáng :

— Lực lượng của đơn vị kinh tế là ở cái thể quân bình vĩnh viễn giữa hai cực điểm :

— Một số nông sản tối thiểu.

— Một hoạt động kỹ nghệ tối thiểu xứng hợp.

(còn tiếp)

Giá báo Đời Mới dài hạn ngoài Nam Việt (cả cước phí):

3 tháng 84\$

6 tháng 186\$ 1 năm 336\$

Bưu phiếu xin đề tên Ô. Trác Anh. Hộp thư 353 Saigon



Dành rằng « tiểu tư sản tình » là « phải » ừ ê khi bị thất tình thì mới « đúng luật ». Và thí phát đi tu mới gọi là lãng mạn đến tột độ. Naurag cái lối ấy « định đồng cô điề » lắm rồi. Và lại buồn rầu sầu não như vậy có lợi gì cho bản thân mình không? Có thể vì buồn mà người ta nổi lại duyên xưa đã dứt đoạn với cô không?

Cô bảo rằng vì cô « mới mẽ » cô có nhiều bạn trai cũng như gái. Và vì cứ chỉ ngôn ngữ thân mật nên chàng sẵn có thành kiến với cô. Thành thật, tự nhiên đoan trang, chứ không là lời dĩ thưa thì đầu có phải là một cô gái quá mới mẻ này này mai khác, thay lòng đổi dạ như thay áo.

Đã yêu nhau là phải hiểu tình tình nhau tình xấu cũng như tốt. Chàng giận cô bởi vì thấy cô cùng ngồi với một người đàn ông khác ư? Đàn ông cũng hay ghen cũng hay nghi ngờ ra phết đấy, nhất là cô sẵn thành kiến. Vậy thì cô phải làm thế nào để cho chàng hiểu cô. Nếu tôi không làm thì đàn ông không giận được ai lâu bao giờ đâu. Nhất là người ấy lại là một người đàn bà mà họ yêu, và yêu tha thiết.

Vì chỉ nghi ngờ thôi mà đến nỗi giận thì thế nào lại chẳng muốn có dịp gặp mặt cho ra « môn ra khoai ». Nhưng có lẽ chàng muốn nhân dịp này để « cắt đứt » chàng, nên chàng mới giận luôn một mạch những 5 tháng đằng đằng như vậy.

Vậy chỉ có cách là cô viết một bức thư cuối cùng, trình bày mọi lẽ. Nếu không trả lời tức là chàng ta chả còn « lưu luyến » gì nữa cả. Mà cô cũng chẳng nên đặt thành vấn đề hy sinh quá đáng vì một mối tình đầu như vậy.

Chúc cô vui và hồn nhiên như cũ.

TRẢ LỜI
Bạn Đoàn thị N.C. (Mỹ Phước Thành):
 Có thể vì sơ ý nên bao nhiêu thư từ của chàng đã qua mắt gia đình chàng? Chỉ sợ lòng người thay đổi thôi. Còn nếu như không, chàng vẫn còn « thám thiết keo sơn » với bạn và không lệ thuộc nhiều với gia đình thì « bất chấp » cả tuổi tác giàu nghèo đấy.

Nhưng nên chú ý, yêu đề đi đến hôn nhân mong kiến tạo một gia đình đầy hạnh phúc thì thật là một vấn đề phiến toái vô cùng.

Phải tìm hiểu nhau thật kỹ lưỡng và cần phải cho lý trí hướng dẫn tình cảm của mình.

Ly Hoài Vinh

Hộp thư tòa soạn

Bạn Nguyễn Thu Minh (Huế):
 Mời chỉ vài khía cạnh thôi. Coi không lại rơi vào hố Hiên thực X.H.C.N. của Đệ Tam.

Bạn Minh Sơn (Dalat):
 Sẽ gửi trả lại bạn. Thân mến.
Bạn Đ.V.T. (K.B.C. 4583):
 Hương dẫn tình cảm xây dựng lên. Thân ái.

Bạn H.D.:
 Sâu đậm đấy. Bạn gắng đi sâu vào kỹ thuật thêm.

Thầy Châu « Thái hà »:
 Cố gắng xem thêm Đường Luật ở Việt Thi hay Việt Nam văn học Sử Yếu. Đợi thi phẩm mới. Thân mến.

Bạn Nguyễn Hoài Văn:
 Đã nhận được kịch của bạn. Đang xem đa tạ.

Bạn Nhất Tuấn (K.B.C. 4247):
 Bài thơ của bạn « lệch lắm ». Nếu dứt khoát thì hơn. Đợi loạt bài mới của bạn.

Bạn Huỳnh Tấn (Nhatrang):
 Hoan nghênh hương đi của bạn, bạn cho địa chỉ để phúc đáp thư riêng cho bạn.

Bạn Nhất Minh (Sài Gòn):
 Về « Chung sống » được ư? Đợi loạt bài khác của bạn. Thân mến.

Bạn Anh Tâm (Dalat):
 Sức sáng tác hào hùng nhỉ! Đang xem. Thân ái.

Bạn Chế Hồng Khanh (Lạc Xuân thôn):
 Đã nhận. Hương tình cảm lên đi. Chờ đấy nhé.

Bạn Tô Minh (Sài Gòn):
 Bất mạch sống được hở. Nhớ dung hòa ý tưởng, tình cảm và kỹ thuật. Thân ái.

Đề được CHÂN LÝ HÓA đời mình nên xem tạp chí TÌM HIỂU

THÔNG - THIÊN - HỌC

Một cơ quan tinh-thần, đạo-đức, không đảng phái Tim Chân-Lý và Truyền-bá Chân-Lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn khúc-mắc của đời người.
 Chỉ rõ cho biết Ta là gì? và Sự mạng của Ta đối với Ta, đối với Gia-đình, đối với Xã-hội.
 Giác-ngộ đời Chơn-Lý.
 Đồng-bào, Công-chức, tư-chức, thanh-niên nam-nữ Nên xem Tim Hiểu Thông Thiên Học.

Bao-quản: 35 đợi-tá Germaud—SAIGON
 Giám-độc: NGUYỄN-VĂN-HUÂN
 Chủ-bút: NGUYỄN-THỊ-HAI



TÌNH BẠN VỚI TÔI

Riêng tặng các bạn tôi

Một Chiều đô thị
 Ánh vàng còn le loi ở ngọn cây.
 Đó đây...
 Người, xe rộn rịp.
 Như ngày, hội vui.
 Tôi với bạn,
 Những ngậm ngùi.
 Gặp nhau giữa một cảnh trời lạ... quen,
 Ngập ngừng, lui... tiến... bao phen
 Đến cạnh bên:

« Bạn ơi, có biết,
 Đường nào dẫn đến,
 Vùng chợ An Đông,
 Chỉ hộ, giùm tôi với bạn đường! ».
 Cảm động quá!
 Bút thân không tả
 Được nổi nghẹn ngào,
 Vội vàng buột miệng nao nao mấy lời:

« Bạn tôi ơi! Bạn giữa đường đời,
 Nay biết nhau rồi,
 Tôi nay với bạn như người tri âm!
 Đường vẫn xa xăm,
 Thôi ta mau bước,
 Bước nhịp dồn theo kịp kẻ đi qua!»
 Bạn người Việt Bắc,
 Tôi ở Miền Nam,
 Bắc Nam chung một Sơn Hà,
 Bắc, Nam, Trung một ngôi nhà đoàn viên.

Việt Nam không cắt đôi miền,
 Cùng một mái hiên,
 Là Bờ Biển Việt
 Có dòng xanh biếc,
 Có Dãy Trường Sơn
 Có Hòn Núi Ngự, sông Hương êm đềm

Bạn nhớ gì thêm?
 — Còn dòng sông Cửu...
 Êm êm xuôi giòng.
 Đáy cánh đồng
 Có bay thẳng cánh trên lồng trời xanh.

Khi vàng khi xanh
 Lúa vàng lúa cấy,
 À, còn dòng sông Đáy đẹp như mơ
 Của miền Việt Bắc.
 Nước dòng sông Chảy lờ lờ...

Của Đồng Bằng Việt Bắc,
 Có sông Hồng Hà,
 Bên cạnh sông Đà với núi non cao.
 Là bao địa thế
 Của nước non hùng vĩ Việt Nam ta!
 Đường vẫn còn xa...
 Tình ta tuy ngắn
 Nhưng vẫn mặn mà,
 Tiến qua mấy bước lẹ sa mấy dòng.
 Bối lòng ta đã cảm thông
 Vì chung Tê Quốc, vì chung giống nòi.

Rồi đây đường sẽ chia đôi.
 Ngày nào tôi hộp để cười ngả nghiêng?
 Việt Nam chung cả một miền,
 Việt Nam chung cả đồn điền ruộng nương.

Lê bước trên đường,
 Bạn đi Hà Tĩnh, thành Nam,
 Bàng qua lĩnh Nghệ,
 Bạn ghé Hải phòng,
 Ngược dòng... Hànội.
 Đạo thành phố Huế,
 Tôi ghé Quảng Nam
 Nha Trang, Phan Rang
 Rồi qua Đà Lạt
 Nghỉ bên bờ Ô Cặp
 Tay ôm đàn ca hát đến Mỹ Tho
 Rẽ qua Cù Thờ

Theo dòng sông Cửu trở vô Sài Gòn.
 Sài Gòn, Hànội với trạm sông Hương
 Của một quê hương,
 Cũng một xứ sở
 Của Việt Nam rực rỡ cả trời đông!
 Dù lạc mấy dòng...
 Mà bạn với tôi
 Vẫn còn gặp mặt
 Vì cùng dầm lên
 Trên giải đất liền
 Của non nước Việt, một miền Sông vui!

LÂM HƯƠNG
 HOÀNG ANH VÚ
 (Saigon)

XÂY MỘT NHỊP CẦU

(Đề tặng em Đỗ thị Lưu người của bên kia vì tuyến)

TÔI xinh xinh,
 Cười về thanh bình,
 Da trắng mịn,
 Ươm tơ lòng dang dầy.
 Hàng mi cong,
 Chưa rung động chiều thu.
 Vì em tôi...

Không là người lãng mạn.
 Mái đầu xanh... em dang cả cho đời (!!).
 Em mê Các bác!
 Em phục Lê nin!
 Mặc dầu em đẹp em xinh,
 Mặc dầu tóc hãy còn xanh trên đầu.
 Tôi yêu em tôi
 Như tình yêu đất nước.
 Như tiếng sương rơi,
 Nhẹ dờ nửa vời.
 Như tiếng hò;
 Như câu hát;
 Dưới trăng thanh buông là tuyệt vời.
 Như lũy tre làng,
 Ru nhạc sầu muộn thuở.
 Như cuộc đời lam lũ,
 Của dân nghèo trọn kiếp sống lấm than...

Hôm nay
 Non nước chia đôi,
 Nàng già tôi,
 Về nơi « cổ quận »,
 Mà bao thu nào ước mong chờ...
 Nàng ra đi,
 Mặc cho lòng thôn thức,
 Mặc chiều buồn mơ nhẹ lên theo sau.
 Chiều nay,
 Thương về đâu,
 Nhớ về đâu,
 Tình ta một hướng,
 Mà ai xui ta rẽ bước đôi đường.
 Anh về Nam,
 Em ngược về Bắc.

Bàn chân anh nện mạnh gót trường chinh,
 Bàn chân em còn mãi dấu xinh xinh.
 Em về ngoài ấy,
 Không còn những chàng thi sĩ
 Đứng bên hồ mơ những chuyện xa xăm
 Mà dệt văn thơ trên nét bút
 Nhưng mà thôi,
 Nói làm chi
 Cho nhạc sầu chẵn lối
 Cho ngại ngừng theo dấu bước em đi.
 Đề cho em thấy những gì,
 Mà em ao ước tồn vì bấy lâu.

Hôm nay,
 Nhẹ gió heo may,
 Anh chờ em,
 Ngày trở lại.
 Vì nơi kia...
 Không phải chốn thiên đường
 Em ơi,
 Trở về đây,
 Trở về đây,
 Còn kịp chán.
 Về đây xây một nhịp cầu
 Nhịp cầu nho nhỏ,
 Nhịp cầu xinh xinh,
 Nhịp cầu hợp với dân mình,
 Chúng ta vui sống mặc tình tự do.

CHÂU GIANG



* KÝ SỰ CỦA VƯƠNG CÔNG PHÚC *

SƯƠNG MÙ vương nhẹ. Gió lạnh lạnh. Tôi bước chậm chậm trên bờ sông Thames. Co ro trong bộ quần áo dạ tím, tôi cúi đầu đi lặng lẽ. Đến ngang Luân Đôn Kiều (London bridge), tôi tần ngần đứng lại. Tôi ngồi xuống bê đường như kẻ chờ đợi người quen (?) Nhìn ra mặt sông, một vài chấm đen của đôi con tàu xa xa. Bầu trời âm u, nhiều mây đen. Trăng hạ tuần khi bàng bạc, lúc mờ mờ, khi tối xảm. Kinh thành huyền ảo: bóng những tháp chuông, những lâu đài lọt lạt, đôi khi khuất chìm hẳn. Một cặp nhân tình từ phía trước đi lại. Họ ôm sát lấy nhau. Tôi cúi mặt xuống, e họ ngưng; nhưng trái lại: họ đi ngang gần tôi chẳng về gương gao. Người đàn ông nói: — Alone! (một mình à!) Không hiểu sao tôi thấy như bị điều cợt. Tôi ngồi đó thật cô đơn, nhưng có cần ai thương hại hay an ủi đâu? Cô đơn và cô đơn hơn bao giờ hết. Tôi có cảm tưởng như thêm muốn lạc lõng đến một tinh cầu nào thật xa lạ, tự nhiên tôi thấy khao khát hieu quanh một cách kỳ dị. Tôi muốn vũ trụ loằng tan đi, chỉ còn lại mình tôi chờ vờ đề...?!

Giá giờ này tôi ở Ba lê thì có phải vui không? Ban bè sum họp, ăn uống ấm ỉ, quẩy đảo nở trời. Cũng bánh chưng, thịt đông và cá kho như ai. Chị Huấn Mai, chủ một hàng cơm Việt, hôm trước Tết đã hứa chắc; thế nào lại chẳng « chu »! Kể tôi cũng hơi... (?) nhưng nếu ở lại thì biết dịp nào mới được sang Luân Đôn. Và ĐI là ĐƯỢC, chết đi mãi một chỗ, thật ngọt ngào. Nhân anh P. B. có việc cần ở Luân Đôn, nhưng lại phải có mặt tại Ba lê trong dịp Tết, vì thế anh nhờ tôi đi hộ. Tôi phải xin phép nghỉ học một tuần. Đàng lẽ tôi cũng không nhất quyết đi, như theo lời mời ân cần của ông bác ở Luân Đôn và vì trót « ba hoa »; nên phải đi vậy.

Song sự thực làm tôi phát ngán (?) Sau khi lo công việc cho P. B. xong xuôi, tôi cứ muốn trở về ngay. Nghĩ

tôi lối sống « trưởng giả » của ông bác, tôi lại muốn « buồn nôn » (?)... Vì vậy nhất quyết đêm nay, mặc dù là 30 Tết, tôi cũng chẳng thêm về nhà cụ bác nữa (vấn đề tình cảm?). Tôi lang thang từ sáng đến giờ. Vì không phải là du khách giàu có nên tôi không có đủ phương tiện đi thăm khắp Luân Đôn (Điều kiện thời gian và tiền bạc).

Sang ngoại quốc, như bên Anh chẳng hạn, mới thấy ở Pháp hẳn. Tại Âu châu, thường nói là hẳn như người Pháp (!) Phố xá, công viên ở Luân Đôn sạch sẽ; tàu điện ngầm xe autobus, tàu hỏa, bất cứ hạng nào, ghé đều bọc nhung cả.

Thương mại và Kỹ nghệ Anh thịnh vượng nhiều, hơn hẳn Pháp, nhất là về cách tổ chức.

Luân Đôn rộng hơn Ba lê, dân số 8 triệu, nhưng không đẹp bằng Ba lê và đượm vẻ buồn.

Dân Anh có kỷ luật hơn dân Pháp, họ chịu khó hy sinh rất nhiều cho công cuộc kiến thiết, bằng chứng rõ rệt là Luân Đôn bị tàn phá rất nặng vì chiến tranh 39-45 nay đã kiến thiết tới 90%.

Đôi gác thật oai nghiêm. Lĩnh mặc quần đen, áo đỏ, mũ lông chụp đến tận mắt, cử hành ở điện nhà vua (Buckingham Palace) và ở White hall là khu các công sở, có chứng kiến quân lễ này mới rõ dân Anh tôn kính nhà vua đến bậc nào. Một sĩ quan đọc bản luật lệ nhắc nhở phạm của binh sĩ đối với Hoàng gia.

Luân Đôn chia ra từng khu, khu công sở, khu buôn bán, khu nhà băng, khu kỹ nghệ.

Dân Anh ăn ít thịt, tiêu thụ nhiều đồ ngọt (bánh ngọt, kẹo). Buổi ăn sáng thanh đạm: một quả trứng « lập là », một đĩa khoai tây rán bằng máy đôn tan, vài mẩu bánh, bơ tươi hoặc đồ hộp, một ông, uống trà với sữa (người Anh uống trà là phải cho sữa và đường). Buổi trưa, họ dùng cơm nhẹ, như sandwich, chè đường. Chiều năm giờ cũng vậy. Tối ăn cũng ít

thôi, thành ra gần như họ ăn suốt ngày.

Dân Anh tinh rất lạnh nhạt, kiêu hãnh, và sẵn đức tính « phớt đời », song họ quyến luyến gia đình như người Á Đông, khác hẳn dân Pháp, phần đông ích kỷ (cá nhân chủ nghĩa!). Chiều tan sở, các sân thể thao, rất nhiều, đông nghịt người tập. Ở nhà quê cũng có đủ sân banh, quần vợt, banh chuyền, bóng rổ. Họ hâm mộ thể thao, chứ không như dân Pháp. Người Pháp cũng phải tự thú là họ chỉ thể thao bằng radio.

Bên Anh, có các vườn mà dân đến đông lắm, buổi trưa họ ra nghỉ lưng để ăn, ngồi hoặc nằm trên bãi cỏ, và những buổi chiều. Chẳng hạn như « Orators Corner » trong Hyde Park. Đây là nơi « giải trí » ngoài trời của những diễn giả. Ông nào muốn đăng đàn diễn thuyết cũng được, có thể nói về bất cứ mọi vấn đề, miễn đừng xúi dục nổi loạn hay bàn đến những chuyện bẩn thỉu. Ai muốn chất vấn cứ việc chất vấn. Chiều nay tôi vào đó.

Sau tôi ra về, qua Marble Arch, một đài lớn trên tạc những bức tượng bằng cẩm thạch trắng.

Khi ấy đã 8 giờ tối, tôi tới Oxford Street, vào một tiệm, ăn qua loa. Không biết làm gì, tôi bèn ra bờ sông Thames, ngồi vờ xem tàu thỉnh thoảng qua lại.

Đọc bờ sông gần cầu treo Tower Bridge đây những trục máy để trục hàng hóa. Hai bên bờ để tự nhiên, chớ không xây đắp như bờ sông Seine, nên trông hẳn...
Tâm hồn thấy trống rỗng lạ lùng. Tôi tránh tưởng đến quê hương. Giờ này chắc đang sửa soạn rộn rịp ghé thăm, làm ga, thời xối tể cúng lễ. Giao thừa sắp đến.

Bất chợt trong giây phút hương vị cũ, tôi hoảng hốt lặng người, nửa như muốn xua đuổi một cái gì mơ hồ, nửa như bị ám ảnh bởi hình dáng quen thuộc. Tôi không dám thở mạnh hay nghĩ khác đi, sợ bay mất một vật gì quý báu, Những vòng tròn quay quay lộn xộn trườn mắt. Tối có cảm sung sướng lẫn tê tái (!) như vừa tìm thấy được cái gì đã mất từ lâu. . . nhưng không bao giờ còn có nữa (!). Lòng hừng hực bốc lên khó tả. Tôi thấy khô miệng và ráo cổ, thêm khát một múi cam đường, hay một ly rượu nếp cẩm.

Ngon đèn đường đã nhòa mất ánh sáng vàng khè vì sương mù xuống dày đặc. Có tiếng giầy khò nện trên hè phố. Một bóng cảnh binh lù mù tiến lại. Bất giác tôi cũng đứng đay, nhìn Luân Đôn Kiều một lần nữa rồi rẽ

sang tay trái, vọng qua Monument, đây là đài kỷ niệm nơi bộc phát trận hỏa tai vĩ đại năm 1666. Ra tới đường Grace Church St, tôi kiếm xe taxi. Lên ngồi, tôi chẳng biết đi đâu.

Xe qua mấy phố rồi không biết. Tôi mãi nghĩ quanh quẩn. Còn người tài xế cứ cho xe chạy thẳng vì không thấy tôi ra hiệu quành tay trái hay tay phải. Tôi chợt nảy ra ý kiến: Có rạp chớp bóng nào gần đây không? Tôi hỏi.

— Astoria.

Tôi vào lấy vé. Tối ấy chiếu phim « The lost man », kể lại cuộc đời lang bạt của một kẻ lỡ nhúng tay vào 1 vụ cướp (tinh thần!) Tuy không thành và không bị bắt, nhưng không lúc nào hẳn được yên ổn. Nơi nào hẳn cũng sợ người ta biết đến tang tích hẳn. Trở về nhà cũng vậy, sống giữa gia đình, hẳn càng thấy ngột ngạt, ghê rợn, lo lắng. Cha mẹ anh em, chú bác, bất cứ người nào hẳn cũng nghi ngờ rất có thể tố cáo hẳn nếu hẳn để lộ chân tướng. Họ nghi kỵ hẳn, lạnh nhạt với hẳn, ghê tởm hẳn vì hẳn ập bám gia đình, coi hẳn như là con vật bẩn thỉu kỳ dị.

Hẳn tìm niềm an ủi bằng cách đọc sách, khảo cứu luận thuyết nhưng triết lý siêu hình, mệnh mang quá, Cuối cùng không còn tin vào đầu nữa, hẳn bỏ ra đi, sống lang thang có độc tưởng như lạc lõng tận thế giới xa lạ nào, tuy vẫn ở giữa lòng xã hội loài người (?), hẳn không tìm ra một lối thoát nào giữa dòng đời bế tắc?!...

Ở ciné ra, tôi đi lững thững. Từng đoàn người ò ạt tản mác dần. Đường vắng im lìm, khuất hẳn sau đám sương mù ngày một dày thêm. Tự nhiên buồn vô hạn, và tình nhớ quê hương trời dậy mãnh liệt. Tôi tiếc, không nhớ rõ tiếc một cái gì, chỉ mang mang sầu tê tái.

Chuông đồng hồ nhà thờ đầu đó buông 12 tiếng đều đặn.

— Giao thừa rồi. Trong ký ức tôi vụt sống lại những ngày xuân cũ.

Qua tiếng ngân vang dài não nuột, lòng kẻ tha hương lạc lõng xáo trộn những hình ảnh êm đềm trong giây phút cô đơn nơi đất lạ, hồn lại rung lên những u hoài hương về chốn cũ ngày xưa.



của HOÀI NAM HOÀI

TRONG những cánh thơ gửi về lóa soạn, các nhà văn nghệ đã trình bày rõ Tình Thương rộng lớn, ghi rõ những nét Rung Cảm chân thành. Yêu thiên nhiên, mến ruộng vườn, thương những mầm non, đau khổ nhìn những đồng bào đang sa đọa, đó là bản chất sâu đậm và hồn nhiên, trầm ngâm và cõi mở của con người Đông Á.

Tình thương bao trùm giữa người Bắc xuôi Nam và người Nam gặp Bắc, tình thương vương vấn lao động trí thức và lao động chân tay: đẹp là đây, tình là đây mà thơ cũng là đây.

Anh bạn TÔ THUY YÊN của chúng ta thăm kể về:

Nhớ thương lạc cánh chim trời
Mẹ già nhắc nhớ
Nghẹn lời lệ rung.
Nhà xiêu vách đổ
Em rấn em xây
Ruộng công em cấy, em cấy
Mong ngày lúa chín, mong ngày an vui.

Xây đắp xứ sở, cây cấy ruộng vườn, cụ thể tình tương thân tương trợ, chúng ta nhất quyết phá tan những âm mưu chia rẽ khách xuôi Nam và chủ Nam đợi khách. Có thể mời xây dựng lại nếp sống, mời hồng trần chỉnh lại cuộc điện nghiêng ngả ngàn này:

Và em ơi! dù khói hay là mây
Trời đất về Nam hay Bắc
Khói thuốc dù không say
Đậm mồn dù xa lắc
Ta hát lên cho âm hưởng dòng xa...

THANH THUYỀN

Thời gian cần kíp lắm rồi. Cuộc sống đang đòi hỏi Bao nhiêu công việc cần người chung lưng đấu cật đắp xây trên mảnh đất Tự do. Hành động kịp thời và trao đổi tình thương đi, như Huỳnh Tấn nhắc nhở:

Xây vách rồi lại xây tình
Tình yêu đất nước với tình đời ta
Qua rồi, tình yêu ủy mị!

Qua rồi, những phút nhận định về lối làm việc, chỉ hướng đấu tranh. Người Thơ đề cao tinh thần kiến thiết xứ sở, xây dựng con người mới mẻ: hành động, tình cảm, lý trí. Đường rộng thênh thang, cuộc đời thì vô cùng tận, Người Thơ hòa nhịp lòng mình theo mạch sống của xã hội. Cởi mở, giải tỏa, cố gắng tiến lên. Dù cho nhỏ bé đến ngàn nào, con người vẫn phơi bày giá trị tối thiểu của mình với vạn vật:

Tâm tư trên một ghé
Con tàu đã phiêu lưu...
Ga trước và ga sau:
Thời gian và chung thủy.

Thơ của CHUÔNG VŨ nhuộm màu đạo lý. Ý tứ chứa đựng và cô đọng. Áu cũng đề mình chừng con người Việt Nam nhân nại, sâu sắc, đậm thắm, đọan đày với những cuộc đấu tranh. Nếu gian dị và bình dân hơn, CHUÔNG VŨ hẳn nhịp dẫung triều vươn lên của dân tộc.

Thương yêu và xây dựng có đủ hương, đủ chiều Miền là rộng rãi và hướng thượng là được. Mỗi người một vẻ:

Anh gõ nhịp cho đàn rung bát ngát
Tôi hòa thơ cho giọng hát tung mây
Ta say sưa, đừng bỏ trống tháng ngày.

VŨ TÌNH TRAI

Đề hòa chung khúc hợp tấu của muốn người, muốn mặt và muốn nơi.

Lý trí phóng khoáng, tình cảm mặn mòi, hành động rắn chắc, bài thơ « nhạ sống tuôn trào; từ ngoài miền Bắc chảy vào trong Nam » (Thơ Nàng Văn Kha) hẳn là chứa đựng, rung cảm được muốn người đấu tranh, lập lại cuộc sống vững chắc, điều hòa và tiến bộ.

Có thể mời phục vụ kịp thời, chân chỉnh nền thi ca lãng mạn cách mạng của chúng ta.

H.N.H.



*** CHUYỆN NGẮN CỦA THÙY CHÂU

Cũng vì chinh chiến nên bao trẻ!
Gối dẫu nằm sưng sống dọ dầy...

THẮNG HUY ở tiệm café « Giấc mơ » ra, nó tìm tìm cười sung sướng. Vì vừa vớ được món bở.

Ồ! có một đôi giày kiêu « Hồng Kông » mà ông khách ấy thưởng cho nó những năm đồng bạc.

Vừa đi nó vừa ngắm tờ giấy nằm đồng còn mới tinh. Thật là ông ấy nhân đức quá, hay ông ta cũng thương mà cho nó chàng?

Có khi cả một buổi tối nó cũng cựa kiếm được năm đồng. Thế mà hôm nay...

Huyệt! Thăng Huy xô phải chiếc cột đèn bên đường, vì mãi ngắm tiền quá nên nó đã đâm rầm vào cột. Giơ tay lên nắm trán, nó xít xoa vì chiếc mũ đã dằm lại, nhưng năm đồng bạc vừa giờ còn đương âm ảnh nên nó cũng quên cả vết thương đến rớm máu trên trán.

Bỏ tiền vào túi, nó còn ấn đi ấn lại mãi cho ép vào da bụng, vì sợ rơi mất thì sáng mai nó sẽ... đòi.

Bến xe đã vắng lặng, vài con chó loảng quăng chạy từ gầm xe này sang gầm xe nọ.

Huy lăm lăm rửa những chiếc xe: « Tao oán mày cho đến chết thì thôi! Tý... tý nữa hôm nọ tao « mất cẳng » vì mày. »

Về tới đầu đường hai mươi thăng Huy ngơ ngác, tìm lối rẽ về nhà thờ Cứu Thế.

Nó nghĩ đến cái hiện đề xe đạp... Ồi! thật! phúc đức cho nó quá. Nếu không có chỗ ấy thì... thì hơn tháng nay nó sẽ nằm ở đâu mới được chứ.

Chưa biết về đường nào! thì nó chợt nhớ ngay cái dấu hiệu, làm cho nó dễ tìm nhất. Trên ngọ tháp nhà thờ có một ngọn đèn đỏ, đứng xa mấy cũng thấy được.

Thắng Huy ngước mặt lên trời; phòng luông « nhôn tuyền » ra không gian.

Đi! Cứ tiến thẳng phía đèn đỏ mà đi. Lạy trời lạy Phật, bây giờ mấy con chó to kèch ngủ rồi. Không thì nó lại sửa om! người ta lại bảo là trộm thì đến chết.

Nó còn nhớ mẩu cái tối đầu tiên mới đến. Trời dẫn lối đưa chân thế nào mà lần mò tới đây! nó đang ngồi ở trước cửa một tòa nhà, thì có một anh bồi ra đóng cửa. Trông thấy nó, anh này cười rất dữ, nhất định không cho ngủ. Lúc ấy nó lạy van:

« Lạy bác... con không đi ăn cắp ạ! Con là đứa bé mồ côi đánh giày ở Hà Nội mới vào. Khi hội nghị « Done-vo » bảo ngưng súng! lại có tin đi cư vào Nam, con xết ở lại Hà Nội, Việt Minh về, đi toàn dẹp bằng « lóp » cao xu đen thì đánh xi thế nào, sẽ chết đói. Vả lại con thấy người ta bảo các ông cán bộ cũng kiệt cả chịu bỏ tiền ra cho đầu. Nên con chạy vào đây sinh sống. Cơ nghiệp của con đeo bết mình đây! »

Thắng Huy phì cười lên! Nó nhớ lại lúc nói đến « cơ nghiệp », nó vỗ tay vào cái hộp gỗ đựng dụng cụ, các hộp xi xô vào nhau kêu loảng xoảng.

Nói một thôi dài như thế, anh bồi mới tin là thật và cho nó ngủ ở góc cái hiên lợp lôn...

Chết nỗi, cái lỵ nhà này cứ mười giờ tối đã đóng cổng, nên làm bận nó đi lăm về quá muộn cứ phải treo qua hàng rào. Mấy hôm đầu nó treo như thế là runlâm, nhất là các con chó hay « bớ bớ » nữa. Nhưng lâu rồi cũng quen dần đi.

Nghĩ đến chỗ ở ảm cúng, không mắt tiền, mắt thăng Huy sáng ngời lên. Chỗ góc nó nằm lại nhờ được bức tường của nhà bên áp vào nên lại kín đáo thêm.

Gâu... g...âu : Thăng Huy giật mình. Ô đã tối rồi, chóng quá. Lại con chó mọi bận.

... Lại phải treo vào! Tức thật! Hễ về muộn là y là...!

Con chó còn réo mãi lên, thăng Huy huýt vài tiếng sáo mồm. Con chó nghe thấy tiếng quen, nên « ừ ừ » vài cái rồi cuộn đuôi nằm xuống.

Thắng Huy dứt cái hộp vào trước như mọi bận. Nó dang chân với tay để treo qua những cái song sắt nhọn hoắt.

Vào khổi rồi! Nó đứng lăm ngàn ra dương đôi mắt ngơ ngác... Thiếu cái gì? Lạ! Cái gì không biết.

Nó quay lưng nhìn ra đường! Ồ! Chết Tý nữa quên cái bánh mì. Nó thoan thoắt leo ra cầm chiếc bánh mì để bên gốc cây.

Vào tới chỗ ngủ! Nó bỏ hộp đánh giày ở một góc và để bánh lên trên.

Quay ra, nó bẻ một cành thông con, vào phui quét ở chỗ nằm.

Thắng Huy cầm chiếc bánh lên mân mê! sướng quá!

Nó chợt nghĩ đến con chó! Còn con chó nữa! con chó tốt với nó lắm đấy chứ. Chỉ có vài hôm rồi trở nên bạn quen ngay. Chứ nếu tối nào về muộn cũng om sòm lên thì họ đuổi đi mất.

Thắng Huy đương trù trừ, về mặt hơi buồn. Sau mấy phút, nó mở nắp hộp để lấy con dao, rồi cắt cho chó một khúc bánh, Huy ra tới sân, con chó thấy động ngóc đầu lên định sửa. Nó vội vàng huýt lên vài tiếng sáo và giờ lạy vẫy,

Con chó dựa bên chân, thăng Huy ngồi xuống vỗ về bảo chó:

— Tao thưởng cho mày nhé!
Con chó chả nghe biết gì! Nhưng với cử chỉ hiền từ của thăng Huy, nó cũng đủ hiểu nên vẫy đuôi ra chiều mừng rỡ.

Con chó ngửa cổ nhìn tay thăng Huy, rồi đưa dài chiếc lưỡi đỏm ra liếm mép! Vẻ thêm thũng...

Thắng Huy bỏ mẩu bánh xuống đất! Con chó vội vàng tha đi ngay. Thăng Huy xoa tay trở lại chỗ cũ.

Nó lấy ra một tờ báo đã nhàu, gói lại chiếc bánh thật kỹ lưỡng để ngay bên mình.

Nửa đêm... thăng Huy thò tay xuống gầm bụng, chạp phải chiếc bánh! Nó xịch lại gần thêm cho bánh được nhiều hơi nóng.

Nó nghe văng vẳng tiếng chiếc bánh như thăm hỏi: « Chịu khó ngủ đi ngoan nhé! Mai đây sẽ ăn đờ đôi lòng để lại đi làm... »

Hồi chông của một ngôi chùa gần đấy ngân ra se se. Nghe như hơi thở của các linh hồn nơi mộ địa vắng, lén giữa một đêm đó lạnh.

Thắng Huy tay vẫn còn klư klư giữ chiếc bánh!

Hơi thở của nó phì phào hòa theo với tiếng gió vi vút... tiếng để mèn eng eng... vang lên một à n điệu buồn... say sưa... Con chó thân yêu đã tới nằm bên cạnh nó từ lúc nào! Như để sưởi lòng nó đỡ lạnh.

THÙY CHÂU

(Thái Hà)

TÙY BÚT



của MINH CHI

SÁNG HÔM NAY, trời trong màu ngọc, từng đoàn học trò cắp sách lũ lượt đi. Góc xinh xinh, chân các em nện nhịp nhàng trên đường trong sáng. Gió lành hất lòa xoa mái tóc thơ ngây. Nắng nhảy nhót vui vui trên đôi vai áo trắng. Mắt em trong như màu trời, sáng như ánh mai và dịu hiền như gió nhẹ. Các em cười nói liu la liu ló, lòng lâng lâng thanh thoát. Các em bước chân đi, đi hàng hai trên quãng đường xanh mát rọi dẫn đến trường.

Cũng là một bước chân đi, người thợ nề khua mạnh đôi guốc gõ trên đường nhựa láng. Tiếng vang ngân và nhanh gõ đều đều. Mắt nghĩ ngợi, trán lo âu, đầu hơi ngã về đằng trước, bác hối hả đi. Bước dài và mau thu ngắn đoạn đường trường...

Trên đường xa nhiều sương và nhiều khói, du khách bước đi, mắt mở rộng cố tìm một hướng. Góc nứt nẻ trắng mù bụi không hề biết nê hà quãng đường khổ khăn xa thẳm. Khách cứ đi, đi mãi, cố đi về một cuộc đời tươi mạnh. Góc chàng trai phiêu lưu qua nhiều sóng núi, nhịp nhàng, chắc chắn. Niềm tin tưởng đổi sáng mắt hiền lương, lòng quả cảm giục người đi qua mấy đoạn dài.

« Đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi,
Mà khó vì lòng người ngại núi, e sông »

Cũng có người vì ngại núi e sông mà chỉ quanh quẩn trong ngõ hẹp. Cuộc sống ao tù, phẳng lặng và tăm tối nuốt dần tháng ngày xanh. Chung qui chỉ vì bước chân đi ngăn ngại.

Cũng có người đem đời mình trong ánh sáng. Mắt họ không nhìn xa hơn ánh neon lung linh huyền ảo. Tai họ ù lên những âm thanh hỗn loạn của đô thị xa hoa trong buổi giao thời. Họ lao đảo đi trên đường khuya vắng lặng, những chân ngàn ê chề dằng lên cõ. Họ lắc đầu thổ dài, kéo lê thể đói giày trên đường nhựa vắng, như họ đã kéo lê kiếp sống bên cạnh cuộc đời. Đường lạnh lùng, mặc người đi trong đêm u tịch...

Và những đêm u tịch ấy, ở những miền xa xuôi, vạn vật im hơi, lắng nghe đoàn quân ma rời thôn xóm, lâu lâu, gió thổi dài. Lũy tre làng, con đường đá, mấy nếp tranh cũ kỹ lo lắng cho dân con thân yêu. Lòng đất hiền hòa như lòng mẹ ấp ủ từng chân đi. Mỗi bước chân khắc vào lòng quê hương niềm tin tưởng, nỗi thương yêu dạt dào của đoàn trai hùng mạnh. Và lòng đất cũng biết chia niềm hân hoan tràn lên khoe mắt đoàn quân chiến thắng. Tiếng ca vang vang. Bước chân đi rậm rật. Đường quê như mở rộng ra, đón người con thân yêu xóm cũ. Bao nụ cười tươi thắm còn run run cảm động! Bao cái nhìn sung sướng còn long lanh ướt! Tất cả vui mừng chào đón người lính của quê hương...

Có người thương gia dăm chiêu sống lán lóc vì mấy con số. Có chị bán hàng gánh cả gia đình lên đôi vai gầy. Có bác nông phu xé rách manh dũ nâu hiền lành, cố dăng cho nhân loại mùa sống xanh tươi. Có người tận tụy gieo rắc lòng thương, cố đem bác ái vào trong cuộc đời, đem công bình vào trong xã hội...

Đường đời vạn nẻo. Muôn bước chân đi. Mai kia, khi lớn khôn rồi, phải lăm mình vào cuộc sống, thì em ơi, hãy sáng suốt và can đảm chọn lấy một hướng đời, và đi mãi với thiện chí DỰNG XÂY.

MINH CHI



EM VÀ CHÚNG TÔI

EM là một cây tầm gửi
Sống nhờ nước mắt, mồ hôi,
Sống nhờ đôi tay rần rỏi
Của người giai cấp chúng tôi.

Suốt đời nằm trên nhung lụa,
Em buồn có kẻ đổ ngay,
Em khóc có người hát múa,
Nàng em có vạn bàn tay.

Em chẳng bao giờ biết đến
Cơm ăn là của đâu ra,
Áo diện những chiều nghèo nghẹn
Do đâu nếu chẳng phải là...

Khuya sớm tợn người lao động
Dầm sương trên cánh đồng hoang
Ngủ khời trong ngàn xương rộng
Đề cho em sống huy hoàng.

Đề cho em coi như thế
Cuộc đời là thứ của riêng,
Sung sướng các em phải thế,
Còn ra thì em hạ không quyền.

Thật tr người em tôi mến?
Mắt em chỉ thấy màu xanh
Mà giờ Đồi Thây đã đến,
Lụa là đã sắp mong manh!

Lé đâu em không được biết
Bàn Tay dựng lại cuộc đời;
Sức Người có bao giờ hết,
Bao giờ cho cạn mồ hôi!

Thương em chúng tôi những
trường
Lòng riêng chỉ có bấy nhiêu
May ra còn lưu âm hưởng,
Em ơi! giấy ít tình nhiều.

Chúng tôi chờ em cùng hát
Khúc ca đẹp nhất trên đời.
Xương rộng, đồng xanh bát ngát
Trần gian này của chúng tôi.

Vỹ, ngày thương em,
(Trích Tập: Tình yêu rộng lớn)

TẠ KÝ



(Lời một Em bé di cư)

EM LÀ... BÉ DI CƯ,

Ở khu lều Trường Đua
Vùng cát lầy nắng chói
Dân nghèo xác, nghèo xơ.

Em còn nhớ hôm nào,
Vừa ở ngoài Bắc vào,
Xe « di cư » đưa tới
Trông mới ngán làm sao!

Này nhé! bất mộng mênh
Đất gập ghềnh, vắng tanh,
Không bóng người lai vắng
Không sức sống chung quanh.

Chỗ cao như gò, đống
Chỗ thấp tựa lòng sông,
Chỗ sâu như lạch nước
Chỗ bằng như cánh đồng.

Nhưng rồi... lều dựng lên,
Cánh tay người dân hiền
Đã biến miền hoang vắng
Thành sức sống triển miên.

Nắng đã có mát lều
Mưa đã có bạt che,
Ngủ trên giường lát gỗ
Ăn trái chuối bên lều.

Lều chạy ngang, chạy dọc
Đường chỉ chít bàn cờ,
Y như lấy viết mực
Kẻ thành giấy « ca rô »

Quán hàng mọc từng khu
Chợ họp đủ thức mua,
Khắp nơi dọn sạch sẽ
Chẳng còn dấu vết xưa.

Dăm lều một phòng thuốc
Máy nước chia từng nơi,
Có cả lều báo chí
Cho mọi người tới coi.

Có khu lều lều thờ
Tiếng cầu kinh sớm, trưa,
Có nơi làm điện, miếu
Uy nghiêm tựa đình, chùa,

Sáng ra, lều vắng tanh
Mọi người tản đi làm.
Chiều về, vui họp mặt
Êm đềm trong bữa cơm.

Tối đến trời man mát
Con trẻ họp từng đàn,
Thì nhau gán cổ hát
Hay đánh vần oang oang.

Ở đây dân lương, giáo
Gần nhau tựa keo sơn,
Nhường nhau từng manh áo
Sẻ nhau từng chén cơm.

Có người là địa chủ,
Có người là nông dân,
Có cả anh thợ máy,
Có chị gánh gồng buôn.

Nhiều người hai tay trắng
Bỏ của cải ra đi,
Vật lộn trong cay đắng
Dựng xây một ngày về.

Ở lều thật thiếu thốn
Bằng sao được quê hương.
Nhưng khổ rồi mai tới,
Huy hoàng, sung sướng hơn.

Em là... bé di cư,
Ở khu lều Trường Đua,
Mong nước nhà Thống Nhất,
Mong trở về quê xưa.

Khu Trường Đua
Ngày Nắng Chói
THÙY HƯƠNG

THƠ ★ THƠ ★ THƠ ★ THƠ ★ THƠ ★ THƠ

PHAI CÔNG NHẬN rằng: cho đến ngày nay chủ nghĩa mátxít xâm nhập vào tư tưởng con người không ít và có lắm người dù muốn tách rời để men tìm một nhận thức quan mới lạ vẫn còn vương vấn nhiều hương sắc học thuyết này.

Phần thì nó phổ biến và nhiễm tính chất khoa học, phần thì chiến thuật chiến lược của các môn đệ mátxít gây ảnh hưởng nặng nhọc lên tiềm thức con người. André Gide đã tự giác vậy.

Nưng, từ lý thuyết đến nguyên tắc, chánh sách, chiến thuật, chiến lược của họ đã mâu thuẫn nhau quá lắm! Mọi người dăm ra hoài nghi, thất vọng, mong chờ, nén chịu, đau khổ vô vàn.

Sau bài học tháng Mười và những xung động nguy hiểm do từ lý thuyết đến hậu quả cách mạng, tiến triển khoa học, Staline thay đổi phương pháp áp dụng, tuy vẫn giữ những nguyên tắc cơ bản.

Staline có lẽ sợ phải một bước tiến, hai bước lùi, sợ phải những tư tưởng sống đôi (mà chúng gọi là hoạt đầu chủ nghĩa) giác ngộ quần chúng, sợ phải thời gian phản bội phong trào; sợ phải thiên hài kịch hóa ra bi kịch (ý niệm của Lênine) nên đã vội vã phóng tay chiếm lấy thời cơ chẳng?

Thì đây, Staline (và sau này tác phong Mao Trạch Đông và Hồ Chí Minh) đã nhắm vào những hiệu quả trực tiếp trước, đánh miếng nhỏ, ăn chắc, cố tranh thủ từng giai đoạn để đạt kết quả tối thiểu. Những môn đệ ương gàn này không cần chấp nệ đến chủ ý của cán bộ thi hành, không cần biết đến những tác động ở trong giai đoạn lịch sử nào, chỉ nhìn đến KẾT QUẢ đầu hoạch được mà thôi. Câu châm ngôn: *cứu cánh soi đường cho phương tiện* đã được họ áp dụng triệt để, lộn trời đảo đất, chà nát con người, dùng đủ thủ đoạn, bày lăm âm mưu để thành công. Miến là nhất tướng công thành chứ vạn cốt khô có nghĩa lý gì!

Với cái nhãn hiệu BIỆN CHÍNH HẬU THIÊN (justification a posteriori) họ vạch ra một viễn ảnh khá xinh đẹp, tin tưởng vào chiến trận cuối cùng, ngày đêm thúc dục, nhắc nhở cán bộ và nhân dân hãy hăng máu, hy sinh, đẩy mạnh phong trào! Mà rồi « năm găng cũng không thành mộng được », mà ăn nói gàn « ngám gàn cho đỡ chút buồn thôi! »

Công việc đầu tiên là chế ngự các tư tưởng bạn. Những phần tử tả khuynh, hữu khuynh (1) càng ngày



NHẬN THỨC QUAN

Phê bình Nhận-thức-quan đệ tam quốc tế

càng nhiều và đã nhiều phen toan lật đổ cả chủ trương Đệ Tam. Các nhà cầm quyền độc tài này tìm đủ mánh khéo để tiết chế tư tưởng quần chúng, đồng thời bóp nắn những mầm mống chống đối dù nhỏ dù bé.

Trên lý thuyết, họ nhất quyết:
— Những kẻ không chịu quay cuồng vào guồng máy Đệ Tam thì cho là tội Lạc Thiên.

— Những kẻ suy nghĩ, bất bình chủ nghĩa Đệ Tam thì cho là tội Yếm Thế. — Những kẻ nào hay tính toán, sách hạch, cất vấn thì cho là tội Hoài Nghi. — Những kẻ nào còn học tập những tư tưởng cổ truyền, tìm sâu vào tôn giáo thì cho là tội Định Mệnh.

— Những kẻ nào trở về với tâm linh, siêu hình học thì cho là tội Siêu nhiên. — Những kẻ nào nghi ngờ, thắc mắc, cố trần tình để kiểm điểm lại những giá trị cũ hoặc mới thì cho là tội hỗn thê.

— Những kẻ nào đang lập thuyết, nhận định ý thức hệ mới thì cho là tội không dám. — Những kẻ nào tìm phương pháp giải quyết xã hội cần nhờ lý trí và tình cảm thì cho là không cách mạng, ôn hòa, an phận.

Muốn gây vào tiềm thức quần chúng những ý niệm dứt khoát theo phe mình thì họ dùng đủ lối vọng ngôn, yêu ngữ để trấn áp: đây là bọn người sợ chân lý, trốn tránh thực tại, quay đầu khuất phục xã hội cũ, không có nhiệt thành dũng khí, không cách mạng (lời Du Minh Hoàng trong Nhân Sinh Quan Mới).

Càng ngày, những tư tưởng bạn càng nhiều, các lãnh tụ Đệ tam dăm ra lo sợ và kiên quyết « đúc thành một khối » cho dễ kiểm soát. Chính trong lời nói của họ Mao đã phi hơi độc tài tư tưởng ấy:

« Những phần tử tri thức khi chưa cùng nhân dân đúc thành một khối, khi chưa quyết tâm phục vụ quần

chúng (phải hiểu là quần chúng do Đảng lãnh đạo, thành ra phục vụ cho Đảng) hoặc chưa quần chúng hóa sanh hoạt thì còn rất nhiều tư tưởng không hư và còn rất nhiều ngả nghiêng về mặt hành động. »

(Trong tập cách mạng Trung Quốc và đảng Cộng Sản Trung Quốc.)

★ HOAN CA viết ★

Tư tưởng không hư có nghĩa là đi lệch con đường sắt của Đệ Tam Quốc Tế.

Ngả nghiêng về mặt hành động để chống đối nạn độc tài thì lại trị quá trư mây móc của Staline, Mao Trạch Đông và Hồ Chí Minh.

Những cuộc thanh trừng tảo tợn xảy ra.

Những lớp chỉnh huấn tư tưởng mọc lên đầy rầy.

Những kế hoạch bản cứng hóa tư tưởng áp dụng triệt để trong nhà trường, quân đội, cán bộ, nông dân, thị dân.

VỀ MẶT TIÊU CỤC, họ dùng lối « khanh nho, phần thư » của bạo chúa Tần Thủy Hoàng và bé lũ Lý Tự ở Trung Hoa cũ.

Ngày trước, bao nhiêu kinh điển, học thuyết xưa đều hủy hoại.

460 nhân tài bị đem chôn sống hoặc bị đày ra xây Vạn lý Trường Thành... dưới mắt Tần Thủy Hoàng.

Thì nay: Bao nhiêu sách vở về siêu hình học, luận lý học, tâm lý học, luận lý học đều bị xem là văn hóa địch, tư tưởng lệch, thuốc phiện của dân chúng và thủ tiêu dưới mắt các lãnh tụ Đệ Tam.

Các nhà giam (hoa danh là trại Cải tạo, trại Giáo dục) trại Teheka, trại Guepeou, ở « Nam Đông, đi có về không » vẫn chất ứ cả nhân tài, danh sĩ. Khẩu hiệu này lửa: ai suy nghĩ khác đi là kẻ đào ngũ!!

Ngày trước Thừa tướng Lý Tự nói rằng:

« Ngày nay bọn học trò không theo

kim mà theo cổ bài bác chánh sách hiện thời mà làm loạn nhân dân. . . Người ta cho cái học của mình là hay mà bài bác những việc kiến lập của bề trên. . . Như vậy mà không cảm thì thế vua phải kềm, ở dưới loạn đảng phải nhóm thành. Cầm đi thì liền hơn. »

« Xin rằng các sử sách không chép về việc nhà Tần thì đổi đi. Không phải là việc quan bác sĩ, mà thiên hạ có người dám cấp thi thơ và sách của bách gia thì phải đem đến nạp lại quan Uy và quan Thủ đem đốt đi. Ai dám nói chuyện cùng nhau về kinh thư, kinh thơ thì đem bắt bỏ chợ. Ai dám khoe việc đời xưa mà chê việc đời nay thì giết cả họ. Quan lại biết mà không cáo thì cũng xử đồng tội. Ra lệnh được 30 ngày mà không đốt sách thì bắt tội đi đày thành. Những sách không bỏ là sách thuốc, sách bói, và sách trồng. Ai muốn học pháp lệnh thì phải lấy quan lại mà làm thầy. »

(Sử Ký)

Thì nay, nào khác mấy! « Ra vùng tự do (?) thì lo quảng sách », học sinh vào đại học phải dự bị hai năm học tập Biện chứng pháp duy vật và duy vật lịch sử. Các hiệu sách Nhân Dân đều là của nhà xuất bản Sự Thật phát hành, toàn là lập luận theo « chủ nghĩa Marx, Engels, Lênine, Staline, chiến thuật, chiến lược Mao Trạch Đông, tác phong Hồ Chí Minh ». Sanh hoạt thì có tổ tam giao để để kiểm soát. Ai một mỗi thì đi biên chế! Thiếu tinh thần tự nguyện, tự giác thì mua khổ vào mình.

Cần thận hơn, Mao Trạch Đông luôn luôn nhắc nhở:

Những phần tử tri thức chúng ta muốn công tác của mình được quần chúng hoan nghênh (phải hiểu là Đảng — K. Đ. chú thích) phải thay đổi cải tạo tư tưởng và tình cảm, không cải tạo như thế thì việc gì cũng hỏng, không thể cùng quần chúng nhân dân hóa lẫn.

(Nói chuyện ở hội nghị văn nghệ Diên An 1942).

Quan niệm thiên cận nhường ấy rồi có phần lại lý thuyết của Engels chẳng, có biến chủ nghĩa của mình thành một tôn giáo chẳng? — « Tôn giáo phát sinh do những quan niệm thiên cận của con người » Engels.

VỀ MẶT TÍCH CỰC, phong trào chỉnh huấn, chỉnh quân, phê bình, tự phê phát triển mạnh mẽ, không ngoài chỉnh sách qui về một hướng (đọc tiếp trang 48)

(1) Trong lịch sử Đảng Cộng Sản Bolshevik bộ tham mưu Đệ Tam phải công nhận: Những phần tử khuynh tả hay khuynh hữu không phải luôn luôn là chống lại với chủ nghĩa mátxít hay chống lại với luận đề hay kết luận đầu! (trang 300).

★ VIẾT LÊN KHÔNG TRUNG
(BI KỊCH LIÊN HỒI)
của Hoài - Nam - Hoài gửi Phong Trần Tiểu

MỘT ĐÊM VỚI
MẠNH LỆ QUÂN

IV

(Đọc Đời Mới từ số 157)

THẾ LÀ thời đó! gần hết màn nhất, bao nhiêu vua quan của Triều Đình... sân khấu cứ bị cái mái tóc phau phau, cái cặp mắt « xa vắng » của lão thời ống tiêu nọ che lấp hết đi cho đến lúc...

Cho mãi đến lúc « trống rung, cờ mở » dọn tinh thần khán giả đón rước giây phút xuất thế của... Mạnh Lệ Quân...

Thì, ời thôi! Hoài bỗng rú lên:
— Giống quá! Giống quá! Địch « Mạnh Lệ Quân » mất rồi!

Dương Bá Đương, quên hẳn luận điệu « Ngựa Thời », cất giọng thương hại của ông thầy lãnh nghề giảng giải cho một tên học trò dốt:

— Thì đúng là Mạnh lệ Quân đấy... Hóa trang khá, hả?

Nhưng Hoài còn tai nào để mà nghe lời thông ngôn của anh bạn « tương tư Hàng Châu » nữa, vì:

— Cái giọng cũng lại địch là giọng... « Mạnh lệ Quân » mất rồi!

Chịu! Thế này thì chịu không còn tài nào hiểu nổi được nữa!

Đành rằng từ 1939 đến giờ lòng con người ta đã tái tê đi và bao nhiêu biến cố vô lường rồi. Đành rằng người ta có thể thừa nhận được cơ sự Việt Minh đi với Đế quốc sau khi lật đổ toàn dân Việt bầm vằm mỡ xẻ Đế quốc luôn chín năm giòng. Đành rằng người ta có thể công nhận nổi cơ sự hàng hóa Nhật Bản năm 1955 lại được nhập cảng vào đất Việt sau khi Hiến Bình Nhật Bản... xuất cảng khỏi đất Việt vào cái năm 1945 đau xót kia.

Đành rằng người ta có thể thừa nhận nổi mọi cái không có thể nào có thể thừa nhận được, sau bao nhiêu cơn: « Trời làm một trận lãng nhãng, Ông

hóa ra Thăng, Thăng hóa ra Ông » rồi. Đành rằng thế nọ... đành rằng thế kia... Ừ, cho là được ráo đi nữa... Song, bắt Hoài phải nhận mái tóc bạc phơ phơ phạc nọ là mái tóc đen nhánh rẽ tre tua tủa của... của... « anh ta », và phải nhận Mạnh Lệ Quân này là... là... « Mạnh Lệ Quân » kia thì...

—... Không thể nào đến thế được! Chắc cho là Hoài không hiểu rồi « phê bình thiếu nghiêm cứu » chăng, nên Dương Bá Đương vội đính chánh ngay:

— Anh không nhớ truyện *Tái Sinh Duyên* à?

Cái anh Dương Bá Đương này mới khéo lời thôi! Hoài nhớ lắm chứ! Nhưng Hoài có nhớ là Hoài nhớ « chuyện » ngày trước chứ không nhớ « chuyện hôm nay »...

Hoài nhớ:
Nhớ xóm Q.T.

Nhớ cuộc đấu kịch... Rồi « anh ta » ra đi; « chị ta » cũng ra đi... Rồi, Trung Ương lên án cán bộ Văn Hóa Liên Khu đã tự động xây dựng Liên Đoàn ca kịch « thối nát »... Rồi Hoài bị hạ tầng công tác... Rồi Hoài được tin đồn thời là « anh ta » được gửi trả lại Mao Chủ Tịch để sang Triều Tiên phụ trách quân sự chống Lý Thừa Vãn...

Rồi cũng vẫn là nghe hơi nổi chỗ mà Hoài biết rằng « chị ta » sau khi được cử sang Bắc kinh học múa, đầu lại theo học trường Ca vũ của những Thôi Thừa Hỉ (ngôi sao sáng của sân khấu Cao Ly) cơ đấy... và rồi chẳng hiểu vì đâu? đầu khoảng 1951-52 tự nhiên (?) lại thấy Đoàn Thể tung ra cái tin kinh khủng là chị ta phản Đảng — theo địch — nên bị Tòa Án Nhân dân lên án xử tử... Rồi khoảng đầu 1953 thì đến lượt Hoài bị tình nghi là chống Tổ Khổ Văn Nghệ sĩ nên...

Giờ đây Hoài ngồi đây xem Mạnh Lệ Quân...

Thì dịch bàn tay cầm bút đánh đơn thuốc như thế kia là bàn tay của « Mạnh Lệ Quân » rồi... « cầm kiêu đó là chưa đúng với tác phong cầm bút của diễn viên tuồng Bắc (Bắc Kinh) »... lời phê bình của « anh ta » đạo trước bỗng nhiên thúc tôi hỏi nhỏ Dương Bá Đương:

— Lát nữa tan hát liệu ta lên thăm « họ » có được không?

— Được chứ! ông bầu đoàn này là ông chủ Đ.L.T. cảnh hầu cả mà...

Như mỡ cừ trong bụng, tôi trút gánh nặng trong lòng ra bằng một hồi vỗ tay đơn độc (vì khán quan Trung Hoa hình như không thích vỗ tay) khi « Mạnh Lệ Quân của tôi » suýt nữa té xỉu vào lòng Hoàng Phủ Thiếu Hoa.

Và tôi nóng ruột như lửa đốt chỉ mong chóng chóng già đâm để được vô hậu trường... điều tra về vụ... Mạnh Lệ Quân này xem sao, chứ có lý nào mái tóc bạc kia... bàn tay thấp bút nọ lại là của anh ta... lại là của chị ta được?

Thế cho nên khi màn Liễu Kết vừa hạ thì tôi sung sướng như mấy nhà thám hiểm sắp sửa được khám quốc kỳ của mình lên chòm Bắc Cực hay lên đỉnh núi Hy mã Lạp vậy.

Song tôi đã không linh đến cái số đồng tình giả đàn bà và trẻ con cứ vây chặt cứng lấy con độc đạo dẫn từ hàng ghế của tôi ra lối thông lên phía hậu trường. Thành thử Dương Bá Đương và tôi liền vạch một con đường... mở hôi, chịu dứt phầng mát mấy cái khuy áo mới lách được người nhoai lên khỏi cái biển tóc phi dè ngắn dài kia để mà tung hứng chào đón hậu trường vắng bóng diễn viên... — Họ đã về khách sạn cả rồi...

Mà khuya... à quên, sớm quá mất rồi, ai lại một hai giờ sáng còn đến phòng ngủ của người ta để « hoan

hồ » cũng còn không thông nữa lại là định đề « phỏng vấn » người ta.

— Mời lại chưa chắc họ đã về khách sạn ngay đâu... Họ còn la cà chán rồi có khi sáng bánh mắt mới về phòng...

Thế là tôi đành hậm hực gửi « anh chị ta » cho đêm tàn của Chợ lớn.

Dương Bá Đương chắc cảm phục tấm lòng liên tài hiếm có của tôi chăng, nên an ủi:

— Thì để trưa mai tôi sẽ thân chinh dẫn anh đi thăm họ... về ta sẽ viết một thiên phê bình về sân khấu tuồng Quảng... nhất là về điểm cạnh cải theo lối « Bình cũ rượu mới » của họ... Xem ra được đấy chứ?

Đĩ nhiên là không được cũng chẳng được nào, nên tối hôm đó thêm một lần nữa giấc ngủ của tôi lại chập chờn toàn có bóng dáng Mạnh lệ Quân thôi. Nghĩa là liên miên nửa tỉnh nửa mê cho mãi đến lúc, một hồi chuông điện thoại réo lên ừng ực đưa đà cho giọng lơ lơ Tàu của Dương Bá Đương ở phòng giấy bên cạnh vọng sang, tôi ngồi nhồm dậy lắng nghe. Thì Dương Bá Đương đang tự hành hạ mình trong khi vô tình hành hạ tôi một cách cay chua, khi anh đập ống nghe xuống bộ máy đánh choang, một cái rồi cao giọng:

— Tụi nó về hết rồi... Về Hương Cảng để kịp diễn Tết... Về từ sáng sớm... A! Hà! Tiu hà má...

Thật là xui xẻo!

Tưởng rằng duyên văn nghệ giữa Mạnh Lệ Quân và tôi đã hạ màn liễu kết bằng câu nguyên rủa rất ư là đại chúng kia, nên cái Tết năm ngoài riêng tôi đã ngậm ngùi ư hoài nhìn vọng sang chân trời miền Bắc, sau khi xoay xổ mãi mà không ra phương tiện để tiếp tục điều tra về vụ ân tình nọ, mặc dầu là năm lần bảy lượt tôi đã dọa Dương Bá Đương:

— Đấy, câu chuyện nó là thế đấy thì: « bao nhiêu của, mấy ngày dang, còn tôi tôi quyết gặp nàng (và dĩ nhiên là gặp cả Chàng nữa) mới thôi... »

... Thì, bạn ơi! tôi đã gặp lại Chàng. Mới tối — lại tối, vẫn tối, cứ là tối — tối hôm qua đây thôi.

Tối qua, Duy Hương và Ngô Đồng Thanh ra sân bay Orly Bè Lu đón tôi. Chẳng để cho tôi kịp đòi hỏi, hai người cướp lời nhau tíu tít khen:

— May quá! Con nhà văn nghệ thật là có duyên... Vừa có tụi Nam Mỹ sang đây biểu diễn ca vũ nhạc kịch... quốc tế... Có một ống tiêu... tiêu hồn... Phải đất Hoài đi ra mắt mới được...

(Còn nữa)

Duyên Văn Nghệ

LÀ THƯ XV

của ANH THI mền gửi

Em PHI TỬ TIỂU (Hải cảng),

THỨ THẬT là bức tâm thư của em đã làm cho chị cảm kích vô hạn. Nói là ai ngại cho em thiết tưởng cũng chẳng có phải là quá đáng gì đâu!

Thì đây, em của chị đã dám can đảm tự lên án mình là quá ư vô tình với xã số nên mượn tiếng xuất dương du học song kỳ thực là cốt để trốn tránh nhiệm vụ của một con dân trong thời quốc nạn. Thế rồi, can đảm hơn nữa em đã rút áo ruộng bỏ bao cảnh xa hoa mỹ lệ của nước người — mà nước đó lại là nước Pháp! — để quay về đất lỏ, hát câu:

« Hoa thơm cỏ đẹp xiết bao,
Dù thom dù đẹp của nào nước ta?
Đã không là của nước nhà,
Thì ta có thích cũng ra vô tình ».

Đúng là như thế! Trước đây vì hữu tình mà em sang xứ lạ, thì bây giờ đây cũng vì hữu tình mà em trở lại với non sông. Cừ chỉ của em... đẹp để lắm. Dĩ nhiên là hợp lý rồi còn gì nữa.

Đọc thư em đến đó thì ai mà chẳng phải khắp khời mừng thầm?

Cho nên chị cũng mừng. Và mừng hơn nữa khi được tin em đã chịu nghe tiếng gọi của dân tộc; cái câu nhận xét của em về giọng hát của Bích Hợp làm cho chị hãnh diện là đã có được một người em chưa quen biết mà ở giữa kinh đô Ba-Lê dám tuyên bố trước mặt phường mắt gốc rằng:

« Hệ động nghe Bích Hợp kẻ Kiều lầy, cũng như nghe Mộng Hoàn ngâm thơ là in như tôi lại nhớ nhà... in như là nghe thấy mà tôi đỡ ru tôi ngày còn nhỏ ấy thôi... Các anh các chị mà không cảm thấy thế thì có lẽ Ba Má các anh các chị không biết hát tiếng Việt chăng? »

Em của chị quả là đã làm sáng thêm vấn đề tinh chất dân tộc ở trong Văn Nghệ lên rồi đấy. Đùng thế, Văn Nghệ khi nào đạt tới mức thức tỉnh nổi ý niệm dân tộc tiềm tàng trong tâm trí và cả trong cơ thể mỗi người chúng ta lên, thì lúc đó nó mới thật quả là nhiệm vụ dân tộc tinh, và lúc đó nó mới tác động được sâu xa vào cõi lý trí và vào hành vi của con người được.

Vậy thì ra, một phần chính là vì tiếng gọi của Văn Nghệ mà em đã cương quyết « thực nữ nhất khứ hề tái phục hồi. »

Thế là em về.

— Nhưng sao em tới lại về Hà Nội!

Chị vừa giật mình tự hỏi như vậy thì vừa đọc tới câu *Tái Bút* của em. Câu đó làm chị suy nghĩ nhiều lắm! Vì tin em là người làm gì cũng dẫn do cân nhắc nên chị hãy tạm tôn trọng quyền tự do định đoạt của em. Được, em cứ phân tách cho thật kỹ lưỡng đi! Em phân tách xem Nền Văn Nghệ Việt Cộng có còn phải là nền Văn Nghệ dân tộc nữa hay không, rồi cho chị biết tin với.

Riêng chị, sau tám năm kinh nghiệm bản thân thì chị đã lựa chọn con đường thoát cho chị rồi. Nhưng không phải vì thế mà chị ngăn cản công trình tìm hiểu của em Em ạ, các cụ đã có dạy chúng ta rằng: « Có phải mới trái ». Thì, chị chúc em hãy... trải đi đã rồi chúng ta sẽ bàn kỹ thêm về Quan Niệm Văn Nghệ Dân Tộc.

Chúc em may mắn,

Chị A. T.

Kỳ sau:

Vì sao em về Hà Nội?

Minh Đăng Khánh kể

Chuyện BÈ LU

« CON GÁI MỌ » ...

(tiếp theo)

HAI « con chó con » Lu Bê từ khi nãy đến giờ chỉ ngồi « châu mò » ra nghe các anh các chị nó cãi nhau. Chúng nó thích lắm. Ủi hay đáo để. Chúng nó chỉ biết cười.

Phải rồi, chúng cười thôi chứ biết cái quái gì mà tham gia ý kiến. Nhưng đến khi nghe anh Lợi nó bảo chuyện xã hội lại hay hơn chuyện cổ tích thì Lu có vẻ lạ tai,

nó muốn tò mò. Nó vội nhồm lên :
— Anh Lợi ơi anh Lợi ! Thế chuyện xã hội là chuyện gì hả anh ?

Ờ ờ ! Lại nguy cho cái chú Lợi rồi. Chuyện xã hội là chuyện gì nhỉ.

Nào thì ai mà biết được chữ « xã hội » nghĩa là cái « cóc khò » khô gì ? Rõ thật đến bực mình !

Những lúc này nó chỉ muốn « nhón phồng » lên như thầy giáo của nó để mà trả lời cho lũ tí nhau biết để cho bọn nhãi tếp này khỏi phải hỏi vớ hỏi, vắn « bẻ hành, bẻ tỏi » nó.

— Xã hội là xã hội chứ là cái « con khỉ mốc » gì mà cũng hỏi vớ hỏi vắn. « XÃ HỘI LÀ CON KHỈ MỐC »...

Hừ ! trả lời như thế thì thật là có trời mới hiểu nổi... Nhưng cũng may. Hình như cậu cũng để ý đến câu chuyện của anh em chúng nó, nên cậu khẽ đặng háng. Cậu nói với chúng nó :

— Các con ạ...
Rồi cậu ngập ngừng...

Đấy ! Là chưa kia ! Nhìn cậu mà xem kia. Trán cậu lại nhăn rồi. Cậu không nói nữa. Cậu nhìn ra ngoài cửa sổ. Hình như cậu thờ dài thì phải. Mọi cũng ngừng tay khâu. Mọi nghiêng cái đầu nhìn cậu. Thấy lạ. Mọi tím tím cười...

Chợt cậu như giật mình, cậu quay lại chúng nó. Cậu khẽ lắc đầu. Cậu

đề bàn tay lên bộ tóc mịn màng của thằng Lu. Cậu lại thờ dài nữa rồi !

— Các con ạ... à mà các con hỏi cái gì nhỉ ? À chuyện xã hội ấy à ?... Phải rồi, là thầy giáo ấy kể những câu chuyện bây giờ, câu chuyện đời này, ngay trong cảnh sống thực để cho các học trò nghe...

Con Bê vẫn còn thắc mắc :
— Thế chuyện ngày lễ hai bà Trưng có phải là

chuyện xã hội không hả cậu ?
Thằng Linh it nói nhất. Nhưng khi nghe con Bê hỏi một câu chương phê phê ra như thế thì ai mà chả ngứa mồm. Nó khẽ tát yêu vào má em nó một cái :

— Mày ngu như con bò tốt ấy. « Chuyện XÃ HỘI BÂY GIỜ THÌ LÀM GÌ CÓ HAI BÀ TRƯNG » nữa.

Thằng Lợi được thể tẩn công phải « phải phụ lữ ».

— Ủi đấy. Hai bà Trưng ngày xưa của người ta (?) Oai như trời ấy chứ. Sĩ ! BÂY GIỜ ẤY Ạ ?... CHỈ LÀM PHÉT THỂ THÔI. Linh gì lại là lính đàn bà mặc áo « ni lông » Hi..! Hi..! Há..! Há..!

Nó cười sảng sặc tit cả mắt.

Thằng Linh vẫn ra vẻ ta đây là « am hiểu » nhất nhà. Nó đứng thẳng người, hai tay chống xuống bàn như cái lối thầy giáo của nó mỗi lúc giảng bài :

— Chúng mày có biết không ? Ngày xưa người ta học võ giỏi ghê lắm cơ. Cứ « tốt » một cái là nhảy « búng » ngay lên nóc nhà cao « tit thờ lờ » rồi. Mà đàn bà cũng thế. Họ cũng phải biết võ chứ. Hai bà Trưng cũng phải giỏi võ thì mới đánh tan được cái « BỌN QUẢN TÀU Ở BƯỚC CHÂN PHỦ LANG THANG TRÊN ĐƯỜNG VIỆT NAM » chứ.

Mọi ngừng tay khâu. Thế là « ngừng chiến ».

Thằng Lu chẳng biết « cái cóc » gì là võ nghệ cao cường cả, nhưng thấy anh Linh « thuyết trình » rằng thì là đàn bà mà cũng giỏi, cũng nhảy lên được nóc nhà, là nó phục lăn ra, nó vỗ tay độp độp.

— « Khoái tử » nhỉ. Giỏi quá nhỉ. Thế bây giờ có ai nhảy lên được mái nhà không hả anh Linh ?

Thằng Lợi bừ môi cướp lời anh :
— Sĩ bây giờ thì có nhảy cái « bên tiêm » ấy. Có là « nhảy nhót » ấy. Đi giày cao gót thì giỏi thế nào được. Mà để móng tay dài nhọn nhọn, sơn đỏ đỏ như thế thì giỏi võ thế quái nào được. Mong tay dài thì chỉ có để mà cấu rách thịt người ta ra thôi. Khiếp đau bỏ xừ đi ấy.

Thằng Lu cũng có vẻ đồng ý lắm. Nó gật đầu và « tỏ cáo » :

— Đứng đấy anh Lợi ạ. Lại biết cả võ căn nữa. Chị Bê chỉ ấy hay căn em luôn luôn đẩy anh Lợi ạ. Răng của chị ấy nhọn hơn cả răng của con chó cún ấy cơ.

— Á... Á... mày nói lão... cái thằng chó Lu kia, mày đồ vu, nói oan cho tao đấy à ? Tao cần mày luôn luôn bao giờ.

— Á...
— Á...
Lại chỉ chóc rồi... Bốp... Bốp... Chúng nó lại lấy gối ném nhau rồi. Chỉ tội cho mấy cái gối thôi.

Đấy câu chuyện chỉ có thế mà chúng nó cũng khời mào ra được đề mà « chiến đấu » với nhau. Hai cái giường kê gần nhau đã biến thành « bãi chiến trường » của lũ tý nhau ấy.

Con Bê vác cả cái gối to tướng « cụ lự sị », nó đưa qua đầu định ném đúng vào mặt « chó ghét » của thằng Lu. Nhưng ! cái gối nặng quá. Gối của người nhớn mà ily, nên vì thế mà nó mắt đã làm « chịch chàng » suýt nữa thì ngã. Còn cái gối đáng lý ra là để « bắn » sang thằng Lu thế mà lại rơi đúng vào đầu cậu, làm tung cả tờ báo của cậu đang xem xuống dưới đất.

Mọi ngừng tay khâu. Thế là « ngừng chiến ».

Chúng nó có vẻ sợ hãi. Nhưng... Không sao cả... Cậu nhìn hết đưa này đến đưa khác, rồi cậu cười. Thế là yên tâm.

Chúng nó cũng đỡ lo. Vì chúng nó cứ sợ rằng thế nào cậu cũng quát tháo ầm ỹ hoặc mòi cô Bê « soi lươn » Nhưng cậu cười như vậy là cậu không giận chúng nó đã quấy rầy cậu, trong khi cậu đang xem báo.

Cậu kéo con Bê vào lòng :
— Sao con lại « bắn » cậu một phát « đại bác gối » to tướng vào đầu thế hở con gái cưng.

Chúng nó cười há há vì câu nói pha trò của cậu. Con Bê cũng cười, nó chấu bậu đôi môi cong cong.

— Ủi... tại thằng Lu bảo con có « võ căn » nên con ghét nó quá.

— Chị Bê có môn cần thật đấy cậu ạ. Đấy, cần con đang còn vết răng đây này.

Thằng Lợi cũng nói thêm vào :
— Ủi đấy ! Võ gì lại võ căn. Mày xem hai Bà Trưng của người ta (?) Có môn võ căn đầu nào.

Con Bê cũng không vừa :
— Cơ mà, em là hai bà Trưng cơ (?) Hai bà Trưng của em (?) chứ có phải của anh à ?

Con Tuyết con Mai cũng biểu đồng tình.
— Phải đấy, bêu bêu kia ! Hai bà Trưng là đàn bà cơ mà, thế mà cũng đòi nhận vợ kia...

Bêu... bêu... kia...
Con Tuyết muốn chắc chắn :
— Mà Bê ạ, Bê là bà Triệu Âu nhà. Đẻ chị mới ily chị Mai làm Bà Trưng Trắc, Trưng Nhị nghe không ?

Con Bê gật đầu.
— Ủi đấy, đánh tan cái bọn « Tàu phù » này đi.

Thằng Lu vốn ghét cái chữ « Tàu phù » lắm, nên nó gân cổ ra phản đối.
— Không đâu, Em không phải là « Tàu phù » cơ, Em là bé Lu cơ...
Rồi nó rúc vào nách mẹ như cái lối định đi trốn...

Mẹ buồn cười quá...
Cậu cũng buồn cười cho CẬU CHUYỆN VỚ VẦN của chúng nó.

Cậu cười...
Cười mãi... Rồi cậu cười to. Chúng nó cũng cười...
Tiếng cười khanh khách ròn như pha lê vỡ.

— Thôi các con xem lại bài vở đi. Ngày mai ra trường mà không thuộc bài thì khốn đấy.

— Vàng ạ...
— Vàng ạ...
Chúng nó ngoan ngoãn đi tìm sách

ĐỜI MỚI số 160

vỡ. Cậu nhìn theo các con, rồi cậu hỏi giật trở lại.
— Này, sao các con hay đánh nhau thế ? Đừng đấy nhá. Các con không thương yêu nhau à.

Đưa nọ nhìn đưa kia rồi trả lời lí nhí trong mồm.
— Thưa cậu có ạ...

— Có ạ ! Có thương yêu nhau mà lại còn hay cãi nhau đánh nhau như thế à ? CHỈ TẠI MẤY ĐƯA LỚN THÔI. Cạn siết mạnh hai cánh tay rộng lớn ngang mình thằng Lu...

Trán cậu nhăn lại. Cậu nhìn từng đứa một...
CẬU CÓ NGHĨ GÌ VỀ CHÚNG NÓ KHÔNG NHỈ ?

Câu chuyện chúng nó vừa cãi nhau



đấy. Ồ ! Oai ra phết chứ chẳng vừa đâu. Ba cô con « gái rượu » của cậu định làm hai bà Trưng bà Triệu cơ đấy à ? Ghê nhỉ ?

Cậu khẽ thờ dài...
Cậu lững lững bước ra phía cửa sổ mở rộng. Gió đem về ở miền Nam nắng cháy này đã thấy man mát.

Cậu đưa tầm mắt ra phía trời rộng bao la.

Cậu nhìn, cậu nhìn mãi... cậu tìm sao thì phải.

CẬU TÌM VÌ SAO BẮC ĐÀU...
— Kia rồi...
Cậu khẽ thốt ra « kia rồi » trong tiếng thờ dài. Lại tiếng thờ dài đến sốt cả ruột...

— GIÁ TẮT CẢ DÀN TỘC VIỆT NAM ĐỀU LÀ...
ỦI GIẢ TẮT CẢ...

Tất cả làm sao ?
Ồ nói nốt đi chứ...
— Kia ! Chẳng nói và cũng chẳng nghĩ gì nữa ư ?

KHÔNG NÓI THÌ AI MÀ HIỂU THẾ NÀO LÀ ĐỪNG THẾ NÀO LÀ SAI ĐƯỢC ?
Cậu lại lững lững quay vào. Cậu

lại nhìn từng đứa một, từ thằng Linh thằng Lợi, con Mai, con Tuyết, con Bê cho đến chú Lu...

Cặp mắt của Cậu lại quắc lên rồi. Cậu ngồi xuống cạnh mẹ và thì thầm to nhỏ chuyện gì ấy...

— Tôi lo quá...
— Tôi cũng lo quá...
Đấy chúng nó chỉ nghe thấy cậu mẹ nó nói rõ hai câu ấy thôi...

Rồi độ một lúc lâu thì chúng lại nghe mẹ nói to.

— Thì cậu bảo tôi làm thế nào thì tôi cứ theo đúng như vậy chứ ? Tôi là đàn bà thì biết cái quái gì...
Cậu khẽ chép miệng lắc đầu. Cậu định nói một câu nhưng có lẽ không thích hợp lắm nên cậu thôi. Cậu nói ấy thế này này :

— Rồi chán ! Người ta cũng mong nhờ ở thành phần phụ nữ để cải tiến xã hội mà đa số như thế thì...

Nhưng nói với mẹ thì cũng bằng thừa, thà vạch đầu gối ra mà nói là hơn chuyện. Vì thế nào mẹ chẳng nói lại cho cậu nghe.

— Phải rồi, ông « tương quang lạc » ạ. Tôi là « phụ nữ con trâu » nhưng sau này CON GÁI TÔI KHÔNG PHẢI CON TƯỚU LÀ ĐƯỢC RỒI...
Phải ! Phải !
Cậu nghĩ đến đây cậu gật gù.

Cậu nở một nụ cười, Cậu nhìn mấy đứa con yêu quý của cậu. Vừa lúc ấy chúng nó cũng ngừng đầu lên...

Chúng nó cũng cười theo với cậu...
Cặp mắt nhưng tròn xoe của chúng nó đen lay lẩy, ánh sao như lọt vào để tia ra những ánh sáng ngời...

Chà ! Những cặp mắt ngây thơ trong lành của lũ trẻ...
Sàigòn 55 Một đêm nhiều sao

MINH ĐĂNG KHÁNH

Lương y Việt Nam

Trên 30 năm kinh nghiệm chuyên trị bệnh ho, Người lớn ho lao, ho huyết, ho phong, ho thài và sần hậu, trẻ em ho ban, ho gió, ho gà rất đại tài. Trị bệnh có bảo đảm, xem mạch cho thuốc liền.

Phòng xem mạch tại số 5 ngang chợ Thái bình Saigon.

Chú ý : Bệnh ở xa không tiện đến phòng mạch cứ gửi thư xin toa, cần kê rõ chứng bệnh, và địa chỉ, nhớ gửi cò để trả lời.

Thơ dề y sanh

NGUYỄN MINH TRỨ

Số 5 - Ngang chợ Thái Bình - Saigon



LẬT ĐỒ NGẠI VÀNG ?

(TRONG CẢNH CHIA BA THIÊN HẠ)

(4)

SỰ NGHIỆP CỦA TÂY SƠN

SỰ NGHIỆP của Tây Sơn — cũng như của tất cả các triều đại lấy quảng đại nhân dân làm bậc thang danh vọng — có thể chia thành bốn giai đoạn chính :

- 1.— Thời cổ cùng ;
- 2.— Thời biến loạn ;
- 3.— Thời hanh thông ;
- 4.— Thời sụp đổ.

1.— THỜI CỔ CÙNG

Bắc loạn kiêu binh, Nam loạn nịnh thần, nhân dân bị hãm vào con đường cùng : người thường không biết sống để làm gì ? kẻ sĩ không biết phải làm gì ? (đàn bất tử sinh, sĩ vô định chí). Thi

« Lúc bấy giờ ở huyện Phú Ly (nay đổi là Phú Cát) đất Qui Nhơn, có người tên là Nguyễn Nhạc khởi binh phản đối với Chúa Nguyễn.

« Nguyên ông tổ bốn đời của Nguyễn Nhạc là họ Hồ cùng một tổ với Hồ Quý Ly ngày trước, người ở huyện Hưng Nguyên đất Nghệ An, gặp lúc chúa Trịnh, chúa Nguyễn đánh nhau, Bị BẮT đem vào ở ấp Tây Sơn (Ấp Tây Sơn này là đất thôn An Khê và thôn Cửu An, thuộc phủ Hoài Nhân. Vì anh em Nguyễn Nhạc khởi nghiệp ở chỗ ấy, cho nên mới gọi là nhà Tây Sơn), thuộc đất Qui Nhơn. Đến đời ông thân sinh là Hồ Phi Phúc dời nhà sang ở ấp Kiên Thành, nay là làng Phúc Lạc, huyện Tuy Viễn, sinh được 3 người con : trưởng là Nhạc, thứ là Lữ, thứ ba là Huệ.

« Bọn anh em ông Nhạc muốn khởi loạn, mới lấy họ mẹ là Nguyễn để khởi sự cho dễ thu phục dân tâm, vì rằng đất xứ Nam vẫn là đất của chúa Nguyễn.

« Nguyễn Nhạc trước làm biện lại ở Vân Đồn, cho nên sau người ta thường

gọi là biện Nhạc. Nhưng vì tính hay đánh bạc, tiêu mất cả tiền thuế, sợ phải tội, bỏ đi vào rừng làm giặc. »

Thế là ngay đến tổ tiên nhà Tây Sơn cũng đã bị hãm vào cảnh CÙNG, nghĩa là sau khi bị bắt cóc vào Nam làm tên dân ngụ cư miễn cưỡng thì với khí phách của giòng máu phiến nghịch (là Hồ Quý Ly kia) đời nào họ Hồ Phi chịu ép một bề : nguồn loạn chớm phát những từ trong huyết quản anh em Nhạc Lữ Huệ rời. Gia dĩ, lại sống ở một nơi đất Chiêm pha Mọi, là chốn mà chế độ mẫu hệ còn uy thế nhiều lắm, nên phải đội dòng tên họ mẹ (cũng là một con đường cùng) để mà dấy nghiệp : nguồn loạn khởi phát cả ở giòng máu đảng họ ngoại của ba vị anh hùng ấy.

Đã vậy Nhạc lại làm nghề thu thuế (chắc phải là thuế muối, thuế thương cảng nên mới đóng ở Vân Đồn) thì, cũng như Cống Chính ở Bắc Hà, Nhạc tất là giao du rộng và có liên lạc cả với ngoại nhân nữa, bởi đó mà cái tính máu mê cờ bạc tiêu lạm công quỹ kia cũng chỉ là một cái cơ cho Nhạc nổi loạn thôi : nguồn loạn đã nằm sẵn ngay ở trong thành phần giai cấp tiểu tư sản nông thôn của bộ ba Nhạc Lữ Huệ rời. (Tiện đây cũng cần nhận xét rằng : cho đến tận 1945, đa số cán bộ V.M. lãnh đạo phong trào giải phóng dân tộc, ở suốt dọc miền duyên hải Trung Việt, đa số đều xuất thân... biện lại ra cả).

Vậy thì ba anh em họ Hồ Phi đời ấy cũng đứng chung vào cái thể cổ cùng của toàn dân nên dĩ nhiên là dễ lôi cuốn đám đông nổi lên nắp bóng mình. Thành thử gây nổi

2.— THỜI BIẾN LOẠN

« Đến năm Tân Mão (1771) mới lập

đồn trại ở đất Tây Sơn chiêu nạp quân sĩ, người theo về càng ngày càng đông. Thường hay lấy của nhà giàu cho nhà nghèo, cho nên những kẻ nghèo khổ theo phục rất nhiều.

« Thế Nguyễn Nhạc mỗi ngày một mạnh, quân nhà chúa đánh không được. Và lại Nhạc là một người có can đảm và lâm cơ trí : một hôm định vào lấy thành Qui Nhơn, bên lập mưu, ngồi vào trong cái cối, cho người khiêng vào nộp quan Tuần Phủ ở đấy là Nguyễn Khắc Tuyên. Nguyễn Khắc Tuyên tưởng là thật, cho đưa vào trong thành, đến nửa đêm Nhạc phá cối ra, mở cửa thành cho quân mình vào đánh đuổi quan quân đi, giữ lấy thành làm chỗ căn bản. Bấy giờ lại có mấy người KHÁCH BUÔN tên là Tập Đình và Lý Tài cùng mộ quân nổi lên theo giúp Tây Sơn. Nguyễn Nhạc chia quân ra làm 5 đồn là : trung, tiền, hậu, tả, hữu, rồi tiến lên đánh lấy đến đất Quảng Nam. Chẳng bao lâu từ đất Bình Thuận đều thuộc về Tây Sơn cả.

Đành rằng thủ lĩnh thì phải có tài có trí — cái đó không ai chối cãi — song nếu đám đông binh lính của Nhạc (trong đó có cả Khách trú ngoại lai!) mà không ử ếp trong lòng mỗi oán hờn chính quyền địa phương (Nguyễn Khắc Tuyên) và không đồng một chí khí quyết cường thì, dù lãnh tụ có can đảm mấy đi nữa, cũng không tài nào giữ nổi bí mật quân sự, tất nhiên là khó mà tránh nổi sự vỡ lở. Thì thành công làm sao cho được, ngay lúc bước đầu gây dựng căn cứ địa ?

Bởi vậy, ở đây cần ghi nhớ rằng : thời cơ đã tạo ra cho người anh hùng có điều kiện sử dụng nổi cái thể biến loạn ở trong nhân tâm vừa tiến tới độ chín nẫu rồi.

Tây Sơn đã mở nổi lối thoát cho dân chúng bước sang

3.— THỜI HANH THÔNG

Sau đó ba năm, vào khoảng tháng mười năm giáp ngọ (1774) chúa Trịnh mỵn cơ binh loạn Trương Phúc Loan, rồi sai Hoàng Ngũ Phúc kéo quân vào cướp thành Phú Xuân, khiến cho

« Chúa Nguyễn và các quan phải chạy vào đến Quảng Nam đóng ở Bến Vân, lập châu là Nguyễn Phúc Dương lên làm Đông Cung, để lo việc đánh giặc. Được mấy tháng quân Tây Sơn ở Qui Nhơn kéo ra đánh lấy Quảng Nam, quân chúa Nguyễn đánh không nổi, thua chạy về đóng ở Trà Sơn.

Chúa Nguyễn liệu chừng không chống giữ được, bèn cùng người cháu

à ông Nguyễn Phúc Ánh xuống thuyền chạy vào Gia Định để Đông Cung ở lại Quảng Nam chống giữ với giặc. Đông Cung đóng đồn ở làng Cầu Đê (thuộc huyện Hòa Vinh). »

Địp may đã tới, Nhạc Xét đã đến lúc thi thử tài ba xuất chúng của mình về mặt chiến lược, nên :

« Nguyễn Nhạc biết Đông Cung thế yếu, và lại muốn lấy tiếng đề mà sai chúng, bèn sai người đi rước Đông Cung về đóng ở phố Hội An (Faijo, thuộc Quảng Nam). »

Thực vậy, nắm được Đông Cung tức là nắm được Chúa, tức là nắm được phần nào chính nghĩa ở trong tay rồi. Bởi đó, mà thời được vào lòng dân chúng một niềm tin tưởng vững chắc hơn trước. Thì làm sao mà chẳng mạnh thế? Đây bằng chứng :

« Ngay lúc ấy quân của Hoàng Ngũ Phúc đã qua Hải Vân Sơn vào lấy đồn Trung Sơn và đồn Cầu Đê ở huyện Hòa Vinh. Nguyễn Nhạc sai người khách là Tập Đình làm tiên phong Lý Tài làm trung quân, tự mình làm hậu tập ra đánh nhau với quân họ Trịnh ở làng Cầm Sa (thuộc Hòa Vinh). Quân của Tập Đình đều là người khách Quảng Đông và những người Mọi to lớn, ai nấy cỡi trâu ra đội khăn đỏ cầm phạng, đeo khiên đánh thật là hùng mạnh. Quân tiền đội của Ngũ Phúc đương không nổi, Ngũ Phúc mới sai Hoàng đình Khê và Hoàng Phùng Cơ đem kỵ binh vào xông trận, rồi bộ binh đánh tràn vào. Tập Đình thua chạy. Nguyễn Nhạc và Lý Tài phải lùi về giữ bến Bản rồi đưa Đông Cung về Qui Nhơn. Tập Đình vốn là người bạo ngược, Nguyễn Nhạc muốn nhân dịp thua trận bắt giết đi. Tập Đình biết ý bỏ chạy về Quảng Đông bị quan nhà Thanh bắt được đem chém. »

Nội bộ Tây Sơn lung củng.

Làm thế nào để tổ chức lại bên trong đang phân hóa, và đồng thời đối phó nổi với bên ngoài — nghĩa là với đám kiêu binh dưới cờ Hoàng Ngũ Phúc ?

Thềm một lần nữa, kẻ hực sử phải thân phục cơ mưu của Nhạc, mỗi khi gặp thế cùng là thế nào cũng biến nổi ra thành cái thế thông ngay.

(còn nữa)

KỶ SAU :

HÒA CẢ LÀNG ĐỀ ĐÁNH CẢ LÀNG



ĐỜI MỚI số 160



* Người ta đã thấy thi sĩ Nguyễn duy Diên đi chơi trên hè phố Hải phòng rồi. Thế nào, thi sĩ kiêm nhà giáo vào Nam chứ? Hẳn ỉi có vui không? Chắc là buồn teo chẳng tìm ra được vần thơ nào, nên thi sĩ mới ra đi, đấy nhĩ?

* Thương em.. Lạc hương đời của Huy Sơn đã in đến trang cuối cùng. Có lẽ vào khoảng trung tuần tháng ba này nhờ xuất bản Người bốn phương sẽ cho phát hành.

* Hoàng thu Đông vừa cho phát hành Chỉ vì yêu (bản thân là Người nữ cứu thương đã đăng trên Đời Mới dạo trước) và hứa hẹn sẽ cho một tác phẩm mới ra mắt.

* Cây bút đ ện ảnh Lê Dân sắp sửa cho nhà xuất bản Nhân sinh in một cuốn tiểu thuyết phóng tác. Bao giờ phát hành đấy?

* Hương Giang, một nhà thơ từng làm trợ bút các báo Quê Hương và Giang Sơn vừa rời Hải phòng vào Nam. Xin gửi lời chào!

* M nh Tuyên đang sửa soạn quay phim. Nghe tên anh sẽ quay một phim dài loại tài tử 16 ly thì phải.

* Bình Nguyễn Lộc, Lý văn Sâm, Dương tử Giang lại bị cảnh không chỗ múa bút. .

* Hà bình Trung, tác giả « Rừng đen ai nhuộm cho mình » vào quân đội đóng chức thiếu úy và làm chủ bút Đalat tiến. Thế nào dạo này anh vẫn sáng tác đều đấy chứ? Có cho xuất bản gì không?

* Trúc Khanh chủ trương tờ Thọ Thuyền không biết là hết thi hứng rồi sao mà lại nghĩ làm thơ đi viết chuyện ngắn?

* Lê văn Trương đang cho in một cuốn tiểu thuyết vĩ đại. Trọn bộ ba bốn quyền dày hàng ngàn trang gì đó. Có người muốn hỏi anh rằng bao giờ « Gái Sài Gòn » được anh cho in

* Nguyễn huy Tường vừa được nhà xuất bản Văn nghệ của Cộng sản đệ tam cho xuất bản tập chuyện ngắn Dưới gốc cây đa. Thế nào, ly khai ngành kịch rồi sao?

* Thế Phong hiện có trong tay Tư tưởng con người mới, Chính trị

thế giới, hai quyền sách khảo luận và Đồi bờ vĩ tuyến, một cuốn tiểu thuyết tự sự. Không biết những tác phẩm biên k' ãc và sáng tác này Thế Phong sẽ cho ai xuất bản?

* Dương vi Long vừa hoàn thành Thương về đất Bắc, cuốn tiểu thuyết đời đầu tay của nhà thơ trẻ tuổi họ Dương?

* Văn thế Bảo đang cho quàng cáo tập thơ Lửa Việt Nam, một tập thơ tranh đấu. Bao giờ thì phát hành đấy?

* Tân đạt Dân xuôi xèo tợn. làm Công Lý được ba kỳ, Công Lý đình bản. Sang Nhân loại được có mỗi một kỳ thì Nhân loại không ra được nữa.

* Lữ Hồ nghe đầu ly khai Lửa Việt sang làm Dân chủ. Sao lại thế nhĩ?

* Nhạc sĩ Thầm Oánh vừa thuyết trình về Những thể nhạc mới Việt Nam. Bản thuyết trình này nghe vĩ đại quá đi mất thôi. Hoan nghênh ịnh thần lịch cục của nhạc sĩ.

* Văn hóa Vụ nghe đầu sắp ra một tờ tuần báo lấy tên là Tập san Văn nghệ. Tờ Văn nghệ hẳn là phải hay, của các thầy văn nghệ mà.

* Song hải Tâm vừa từ Hải phòng vào Nam, chàng thi sĩ trẻ tuổi này có vẻ sôi nổi lắm.

* Cường Phong, thi sĩ đất cảng cũng đã vào Nam.

* Giáo sư Nguyễn đáng Thực diễn thuyết về Dân tộc tình, người đến nghe rất đông. Những người đến đứng giờ mà cũng không có chỗ đứng để nghe.

* Thạch-Ké Hà-thành-Thọ, vẫn còn làm mưa, làm gió ở Hải phòng với tờ Dân - Nguyễn. Quả là con người tháo vác.

* Tuấn Giang vừa xuất bản một tập thơ do Bằng bá lân đề tựa, T.chya và mấy văn sĩ nữa viết giới thiệu. Vĩ đại quá nhĩ.

* Nhật Tiến sau khi hoàn thành vở kịch dài ba màn Duyên văn nghệ có cho bạn bè biết là lại sắp sửa cho ra một vở kịch dài, tư tưởng rất vững. Anh em chờ đấy.

VIẾT TÂN

CUỘC THƠ CỦA ĐỜI MỚI

BÀI LUẬN QUỐC VĂN HAY NHỨT LỚP

BÀI SỐ 13

Của Nguyễn thị Mỹ Nhung, Đệ tú Trung học Nguyễn đình Chiểu Mỹ Tho.
Lời phê bình của giáo sư Hoàng;
Bài liệt vào hạng ưu hạng. Văn có tinh thần cách mạng và ý kiến mới.
Số điểm 14 1/2 trên 20.

ĐẦU ĐỀ

Bình giảng câu :
« Yêu cho roi cho vọt
Ghét cho ngọt cho bùi »
Theo ý anh (chị) nếu áp dụng vào trong công cuộc giáo dục, câu này có một giá trị tuyệt đối không? Tại sao? Và nhọn đây anh (chị) phát biểu một ý kiến về nền giáo dục hiện tại.

BÀI LÀM

Sự giáo dục của gia đình và học đường là một phần lớn đưa trẻ con đến bước thành công trong đường đời. Nói thế ta thử xét lại vài nét của sự giáo dục xưa và nay, và nhọn đây ta sẽ rút vài kinh nghiệm chưa được nơi ấy.

Theo kinh nghiệm cho ta thấy, con người thường đi từ cực đoan này đến cực đoan khác. Ngày xưa cha mẹ cũng như thầy giáo nghiêm khắc bao nhiêu ngày nay lại để dãi bấy nhiêu, thậm chí có kẻ làm con muốn thao túng thế nào cũng được không còn xem kỷ luật gia đình ra gì cả. Trong tình trạng ấy thiết tưởng nhắc đi, nhắc lại trăm ngàn lần câu tục ngữ sau đây cũng không phải là một điều vô ích :

*Thương con cho roi cho vọt
Ghét con cho ngọt cho bùi*

Câu ấy có nghĩa là gì? Giá trị tương đối của nó như thế nào? Ta thử xét lại lời nói bình dân ấy hầu áp dụng vào nền giáo dục hiện tại.

Giản dị trong hình thức mà chứa đựng một triết lý sâu sắc ấy là hai đặc tính của ca dao Việt Nam :

*Yêu cho roi cho vọt
Ghét cho ngọt cho bùi.*

« Cho roi » mà sao là yêu?
« Cho ngọt » mà sao lại là ghét?



NGUYỄN THỊ MỸ NHUNG

Mới trông vào ta thấy câu này có ý nghĩa mâu thuẫn nhau. Vậy sự mâu thuẫn ấy ở chỗ nào?

— Thường ta thấy cha mẹ thương con thì nuông chiều con, còn muốn tỏ ra ghét con thì bỏ bẻ hết hủi.

Ở đây có phải là trường hợp đó chăng? Câu ca dao này muốn nói : thương con là đánh dạy con ; không thương thì bỏ mặc cho nó tung hoành theo ý muốn để tự dẫn đến con đường tội lỗi.

Nhưng cha mẹ nào mà lại không yêu con?

Ta thử xét lại sự « cho roi cho vọt » đây có kết quả như thế nào?

— Ngày xưa con hay học trò có lỗi thì thầy giáo hay cha mẹ phải chịu trách nhiệm. Vì sợ ảnh hưởng không tốt sẽ đến với mình, nên các thầy đồ cũng như các bậc phụ huynh đều áp dụng rất nghiêm khắc sự giáo dục « cho roi cho vọt » đối với trẻ.

Như thế có hẳn là đúng và tiện lợi không?

— Trẻ con chưa có óc phán đoán, chưa biết suy nghĩ, ta không thể ngồi « thuyết » cho nó nghe như vị mục sư giảng đạo cho các tín đồ nghe được ; vả lại ta cũng không thể ngồi để nói « nhân tình thế sự » mà bảo

nó sửa đổi tánh tình được.

— Vậy chỉ bằng dùng con roi khê vào để chỉ cho nó thế nào là phải, thế nào là quấy mà bắt nó chữa đi những tật xấu, nết hư.

— Hơn thế nữa ảnh hưởng của « con roi » còn để lại cho nó một ấn tượng sâu xa về sự đau đớn của thể xác, lần sau nếu muốn tái phạm việc ấy — hay một việc quấy khác — nó sẽ nhớ lại cái « kỷ niệm » đáng yêu kia mà chữa đi những hành động cần dỡ.

Nhưng nói thế không phải công nhận câu ấy có một giá trị tuyệt đối là đúng. Trên đây chỉ là vài trường hợp đặc biệt câu ấy có giá trị thích hợp mà thôi.

— Ta không thấy các bà mẹ ghê thường bảo là « yêu con » mà đánh « con chồng » cho bỏ ghét là gì, cũng như ta thường thấy các bà mẹ ghê quá để dãi với con chồng « để mưu lấy sự yên thân », mà tự nhủ rằng : « nó hư mặc xác nó, hơi đầu mà lo cho mẹ ». Thế là hỏng mất một đời của đứa trẻ mà nó tưởng rằng « mẹ nó » ngọt bùi là yêu thương, chiều chuộng nó.

Vậy « yêu cho roi cho vọt » hay « ghét cho ngọt cho bùi » là hai vấn đề tương phản thường sanh ra những cuộc tranh luận sôi nổi.

Vậy « yêu cho roi » đúng? hay « muốn tỏ ra ghét » thì phải « cho ngọt » là đúng?

— Ta thấy hai phương pháp trên không thể nào dùng tuyệt đối được cả.

— Áp dụng kỷ luật « roi vọt » quá gắt như các thầy đồ thời xưa dù có kết quả thật song những « con người » của các ông ấy đào tạo ra chỉ để phụng sự cho một sự « có hiền nhiên », hay sẵn sàng tuân « chiếu chỉ » nhà vua, mà không dám phát biểu ý kiến (đọc tiếp trang 49)

BẢO TẶNG CÁC BẠN

Như đã định trước, Đời Mới tặng những bạn đã được đăng bài, mỗi bạn hai tháng báo. Vậy bắt đầu từ tháng tư đ.1, tức số báo tới, chúng tôi sẽ gửi báo tới các bạn đã có bài đăng trong tháng 2 và 3 đ.1.

Báo gửi nhà bưu điện và gửi tới trường, đôi khi thất lạc nên nhiều bạn đề nghị với chúng tôi cứ để báo tặng tại tòa soạn, các bạn sẽ đến lấy. Chúng tôi rất tán thành ý kiến ấy. Vậy những bạn nào đã được đăng bài trong tháng 2 và 3 đ.1 và muốn báo khỏi bị thất lạc, có thể đến tận chúng tôi để dành báo tại số 117 đường Trần Hưng Đạo, Chợ Quán, mỗi ngày thứ bảy, bạn tới lấy. Với bạn nào không đến và với các bạn ở xa Saigon, chúng tôi sẽ gửi nhà bưu điện.

Các bài gửi tới sẽ đăng hết và nếu cần chúng tôi sẽ thêm những trang riêng trong Đời Mới để đăng cho đủ rồi nhờ bạn giám khảo chấm trong tháng nghỉ hè (bài trường). Các bạn đã gửi bài có an tâm.

ĐỜI MỚI



Máy lờn nói đầu

CHÚNG tôi là một trong những người rất ham thích nhiếp ảnh nhận thấy có nhiều bạn đang loay hoay trong công cuộc tìm tòi học hỏi về ngành này gặp phải nhiều khó khăn, vì thật ra ở nước ta nền nhiếp ảnh chưa được chú trọng lắm. Sách vở chuyên môn về nhiếp ảnh cũng rất hiếm, phần nhiều đều bằng tiếng ngoại quốc cả.

Nên, để giúp cho các bạn được dễ dàng trong lúc học hỏi chúng tôi cần cử kinh nghiệm và sức hiểu biết của chúng tôi qua mấy năm lăn lóc tìm tòi, chúng tôi xin hiến các bạn một cách thức hiểu biết tầm thường để điều khiển máy móc, không ngoài mục đích giúp cho các bạn một phương tiện sáng tác những tác phẩm nhiếp ảnh giá trị.

Đây là mục đích của chúng tôi và để khỏi mất thì giờ của các bạn chúng tôi xin cùng các bạn bắt đầu.

Bước đầu của Nghệ thuật chụp hình

Giai đoạn sơ cấp tuy là giai đoạn dễ nhất nhưng là giai đoạn cần bản của những giai đoạn trung cấp và cao cấp sau này. Các bạn hãy cùng tôi đi dần dần từ điềm một, một cách chắc chắn thì các bạn có một nền móng vững vàng. Khi các bạn có một nền móng vững vàng thì tòa lâu đài Nhiếp ảnh của các bạn sau này được chắc chắn và đẹp đẽ nhiều.

Không có một việc gì khó cả khi các bạn đã hiểu rõ việc đó. Muốn có những tác phẩm nhiếp ảnh tốt các bạn phải biết máy hình là cái gì và biết xử dụng nó ra sao?

Máy hình có rất nhiều thứ : thứ cỡ lớn (grand format) thứ cỡ nhỏ (petit format) và nhiều hạng tốt xấu khác nhau.

Nhưng chung quy lại chỉ có một nguyên tắc xử dụng và tạo lập mà thôi.

Đi từ cái dễ đến cái khó, từ cái chiếc máy đơn giản đến những máy cầu kỳ tối tân, bây giờ tôi xin các bạn cùng tôi xử dụng một chiếc máy đơn giản nhất để chụp cho được những chiếc ảnh xinh xinh.

Máy hộp (Box).— Máy hộp là một thứ máy chụp ảnh đơn giản nhất để chụp nhất, nó là một cái máy căn bản của các thứ máy có những bộ phận cầu kỳ rắc rối khác.

Khi các bạn điều khiển giỏi máy này thì đến các máy khác các bạn thấy dễ dàng không có gì là khó khăn cả. Các bạn hãy xem máy hộp của các bạn nó ra sao?

Các bộ phận chính của máy hộp

Trước khi chụp các bạn hãy xem máy hộp của bạn ra sao, có những bộ phận gì? Tôi xin chỉ rõ các bạn biết :

1.) **Lỗ máy (diaphragm)** Lỗ máy là một lỗ hở để ánh sáng lọt vào trong máy đến tác dụng trên phim (film) (xem ở hình vẽ). Ở máy hộp có hai lỗ máy : một lỗ nhỏ và một lỗ lớn. Lỗ máy lớn cho ánh sáng vào nhiều hơn lỗ nhỏ vì vậy những lúc trời nắng sáng, các bạn dùng lỗ máy nhỏ và lỗ máy lớn dùng khi trời râm hay ít sáng.

2.) **Máy trập và độ chớp (Obturateur et temps de pose)** : Máy trập gồm có những mảnh thép hay đồng, rộng bản kết hợp với nhau che kín lỗ máy. Những miếng thép hoặc đồng kết hợp

ấy được cử động mở đóng do một bộ phận máy móc gồm nhiều lò xo, những lò xo này điều khiển đóng

mở máy trong một thời gian mau lâu đã tính trước rồi. Máy trập mở ra để cho ánh sáng

vào tác dụng (in

hình) trên phim và đóng lại không cho ánh sáng vào nữa khi người ta đã lượng đủ ánh sáng ảnh hình vào phim rồi.

Thời gian mà máy trập, hay nói cho rõ ràng là những mảnh thép hoặc đồng rộng bản ấy mở ra và đóng lại gọi là độ chớp (temps de pose).

Ở máy hộp thường có hai độ chớp :

a.— **Độ chớp nhanh (instantané)** : làm cho máy trập mở ra và đóng vào rất mau. Độ chớp khoảng 1/30 giây đồng hồ. Độ chớp nhanh dùng để chụp những vật cử động và ở ngoài sáng.

b.— **Độ chớp nghỉ (pose)** : làm máy trập (obturateur) mở và đóng có thể lâu bao nhiêu tùy các bạn. Máy trập mở ra khi các bạn nhấn nút bấm (déclencheur) lần thứ nhất và đóng kín lại sao khi các bạn bấm lại lần thứ hai. Độ chớp nghỉ này các bạn dùng để chụp những vật bất động và ở trong bóng râm.

Nếu các bạn dùng độ chớp nghỉ mà chụp các vật cử động như người, thú vật v.v... thì ảnh bạn có sẽ bị chao mờ (bougé) và chụp vật không cử động như vật chết mà bạn dùng độ chớp nghỉ là được đó song nếu bạn không giữ cho máy đứng yên một chỗ thì kết quả cũng như trên. Nghĩa là độ chớp nghỉ này, có dùng các bạn cũng không dùng được nếu bạn không có chân máy (trépied) để giữ máy khỏi bị lay động một tý nào.

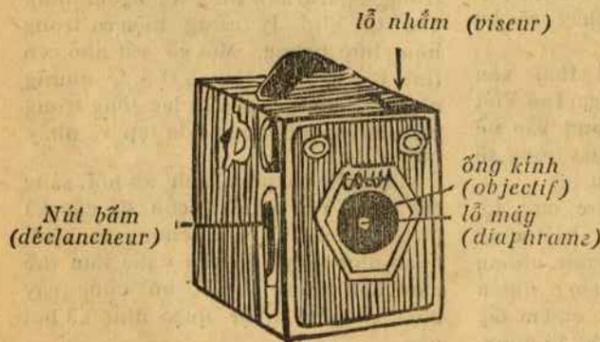
Vậy tóm lại khi các bạn có dùng độ chớp nghỉ thì các bạn không được làm lay động máy, dù là một tý xíu, và vật chụp (sujet) không được cử động.

Với máy hộp, các bạn nên chụp những vật ở ngoài ánh sáng, những buổi trời nắng tốt với độ chớp nhanh lỗ máy nhỏ là có kết quả hơn cả.

Độ chớp nhanh của máy hộp (độ chừng 1/30 của giây đồng hồ) không thể bắt nổi những cử động quá nhanh được. Ví như người chạy đua, xe đạp đua, xe hơi chạy, ngựa đua v. v... Nếu các bạn có chụp thì ảnh sẽ bị chao mờ (bougé) ngay. Từ những lúc bạn đứng xa mà chụp, như thế tất nhiên vật chụp cử động sẽ ở quá xa vào ảnh bé tí teo. Muốn tránh những kết quả « bi quan ấy » các bạn đừng dùng máy hộp mà chụp những cử động quá nhanh.

Vì sức bắt nhanh của độ chớp máy hộp không đủ điều kiện đóng mở nhanh hơn 1/30 giây được. Với các máy cầu kỳ thì có những độ chớp mở đóng nhanh đến 1/500 1/1000 của giây.

Tóm lại, máy hộp chỉ có thể chụp những vật cử động chậm chậm và ở nơi có ánh sáng đầy đủ.



ÍT LÂU NAY Việt Cộng đang gào thét, tìm mọi biện pháp để cổ động cao sự bành trướng văn đề này. Trước khi đi vào vấn đề, chúng ta thử định nghĩa danh từ « QUAN HỆ BÌNH THƯỜNG ».

« QUAN HỆ BÌNH THƯỜNG » là một trong những danh từ được nhập cảng từ Tàu qua và Việt Cộng phát thanh vào miền Nam.

« QUAN HỆ BÌNH THƯỜNG » là sự liên lạc đồng đều về văn hóa, kinh tế giữa hai miền. Hay rõ hơn nữa là việc trao đổi văn hoá, kinh tế giữa Nam, Bắc. Sách báo của vùng quốc gia có thể mang phát hành trong vùng Việt cộng và sách báo Việt cộng có quyền phổ biến trong vùng quốc gia. Miền Nam chở ra miền Bắc lúa gạo, máy móc, miền Bắc chuyển vào Nam bông, chè v. v. ...

Đó là ý nghĩa thiêng liêng của danh từ « QUAN HỆ BÌNH THƯỜNG » mà Việt cộng đang cố gắng quyến rũ miền Nam vào vòng « sống chung » này.

Chúng ta thử kiểm điểm lại mưu mô của Việt cộng, lực lượng của chúng ta xem thử có chấp nhận được vấn đề này không ?

Thử đặt một câu hỏi:

— Tại sao Việt cộng đặt ra vấn đề này ?

Như chúng ta đã biết, bất cứ một vấn đề gì do Việt cộng đặt ra đều chứa đựng những mưu mô sâu hiểm, một đường lối xảo trá không lường được. Đặt ra vấn đề « QUAN HỆ BÌNH THƯỜNG » V.M. sẽ thu được những nguồn lợi gì ?

A. — Sự trao đổi văn hóa

1) PHÍA VIỆT CỘNG

Việt cộng quan niệm văn hóa liên quan mật thiết với chính trị. Văn hóa là lợi khí và công cụ của đảng. Mà đường lối chính trị của Việt cộng rập khuôn theo Nga Hoa, đường lối đảng trị độc tài, sát máu, nên rất giần dị văn hóa của Việt cộng một chiều, chịu hoàn toàn sự chỉ phối của cộng đảng.

Văn hóa Việt cộng một chiều nên duy nhất. Tất cả những sáng tác văn nghệ đều phải bám sát một tiêu chuẩn do cộng đảng đặt ra, văn nghệ sĩ chỉ còn là những cái máy, phục vụ tuyệt đối trung thành dưới sự chỉ huy của đảng.

Vì vậy cho nên, nếu chúng ta chấp thuận trao đổi văn hóa, Việt cộng sẽ tập trung toàn thể văn nghệ sĩ lại, đặt ra tiêu chuẩn, chẳng hạn như « ca ngợi kháng chiến, tán tụng hòa bình,

★ MỘT VÀI Ý KIẾN « QUAN HỆ

ve văn thị hiếu của quần chúng Việt Nam », thế là những « cái máy văn nghệ » chạy ngày chạy đêm để sản xuất ra một lô « đồ hộp hoàn hảo đã đảo » và Việt cộng tuân tỵ xuất cảng vào miền Nam, nơi mà đa số dân chúng hầu như chưa biết tí gì cách buôn lừa buôn lận của những ông « lái đò » ấy.

Một là như vậy, hai nữa, Việt cộng sẽ cho mang vào những sáng tác phẩm văn nghệ sinh nở từ năm 1945 đến 1949, thời gian mà đa số dân chúng còn tin tưởng mãnh liệt vào cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc,

năm mà phong trào văn nghệ nhân dân bùng lên mạnh mẽ, sản xuất ra toàn những sáng tác phẩm chân thành, giá trị, năm mà bộ mặt cộng sản khát máu của V.Minh còn được che đậy kỹ lưỡng bằng nước sơn kháng chiến.

Với hệ thống tổ chức cực kỳ khôn khéo, Việt cộng sẽ sắp đặt một chương trình xâm lăng và nô dịch văn hóa đại quy mô. Sẽ có rất nhiều hình thức xâm lăng, chẳng hạn như :

— Văn công trình bày ca nhạc, kịch cho từng khu phố, tùy theo từng trình độ.

— Phổ biến những điệu « nhảy hòa bình » để đầu độc thanh niên nam nữ.

— Cán bộ vào tuyên truyền trong các gia đình, trường học, công sở, v.v. ...

— Tổ chức thường xuyên những buổi diễn thuyết tuyên truyền văn nghệ.

— Tung vào hằng hà sa số văn, thi, họa, nhạc phẩm ca ngợi sự anh dũng của công cuộc kháng chiến già tạo.

Nói tóm lại Việt cộng sẽ đưa vào tất cả những tinh hoa, kết tinh của bao nhiêu nguồn cảm thực thụ do những chiến sĩ văn nghệ đã bị chúng lợi dụng, lừa bịp, một số chết đi, còn một số ly khai vì nhìn thấy rõ bộ mặt thật của chúng.

Bao nhiêu những quái thai văn nghệ ca tụng quan thầy Nga Tàu Việt cộng sẽ không đại gì mang vào để tố cáo bộ mặt nô lệ, trái lại chúng sẽ để đấy làm chiến dịch hậu bị.

Đối với hệ thống tổ chức cực kỳ quỷ quái, chắc chắn rằng Việt cộng sẽ thao túng một cách nhanh chóng và chẳng bao lâu sẽ ngang nhiên chiếm thị trường văn hóa, chiếm lấy thể chủ động, dồn ta vào thế bị động.

Lúc đó, « há miệng mắc quai », chúng ta sẽ làm thế nào để đối phó lại được khi nước lụt phá vỡ bờ đê, ồ ạt tràn vào ruộng vườn nhà cửa ?

Chúng ta sẽ đã phá ư ?

— Đã phá bằng cách nào trước mảnh lời tuyên truyền gian ngoan của Việt cộng, lời nuối ong trong tay áo rồi làm thế nào tránh khỏi nọc, lời nuối cáo trong nhà rồi thoát thế nào được sự mất mát gà què.

Rút cục, nêu ra vấn đề trao đổi văn hóa, Việt cộng đã có thể nắm chắc tám phần mười sự thắng lợi. Chúng ta phải gạt bỏ hẳn chủ quan

đề chưa xét nhận định như vậy. Dù sao tác cũng nên kiểm điểm lại thực lực văn hóa của chúng ta để định rõ thái độ đối phó.

2. — PHÍA QUỐC GIA

Không thể nào che đậy hoặc chối cãi được sự ấu trĩ về văn hóa, nhất là văn nghệ của chúng ta.

Từ khi chiến tranh bùng nổ đến nay, nền văn hóa của chúng ta bị thực dân đế quốc nô dịch hóa, sa đọa hóa quá nhiều. Vấn đề giáo dục nhà trường vào xã hội đứng im tức là thụt lùi, không có một sự cải cách đáng kể nào.

Thanh niên không được giáo dục sinh ra cao bồi, lưu manh. Thiếu nữ không được kiểm chế trong khuôn phép sinh ra tự do quá trớn, lao theo văn minh Âu Tây, phơi và bán thể xác công khai giữa đường phố.

Ngoài những thành phần lao đầu theo sự suy đồi của xã hội, còn một số tương đối có đạo đức thì tiêu cực, « ngậm miệng ăn tiền », bịt mắt lại trong chân tránh thực tế, ngậm mình vào thế giới lý tưởng hiện ra trong bốn bức tường. Một số rất nhỏ có tinh thần, kêu lớn S.O.S.!, nhưng những tiếng kêu kia bị lạc lõng trong biển đời mênh mang hỗn tạp và nhầy nhụa.

Văn nghệ là phản ảnh xã hội, sáng tác phẩm văn nghệ là con đẻ của xã hội, mà xã hội của chúng ta bệnh hoạn như vậy thì văn nghệ làm thế nào lành mạnh được, nó cùng gày còm, ốm yếu, quặt quẹo như xã hội vậy.

Bài của DUY NHẬN

VỀ VĂN ĐỀ

BÌNH THƯỜNG

VĂN CHƯƠNG thi thịnh hành nhất là kiếm hiệp, trinh thám, « tâm lý xã hội ái tình tiểu thuyết » loại ba đồng! Ta thử đếm trên ngón tay xem có mấy tác phẩm khả dĩ gọi là lành mạnh, giá trị, có lẽ hiếm lắm, khó lòng tìm kiếm nổi.

THƠ thi tình cảm ủy mị, chuyên ca tụng những thiên tình sử thể thảm, bi ai... còn một số nữa sáng tác thơ tranh đấu dưới quạt mây, trong khói thuốc thơm!... họa hoằn lắm mới tìm được một lời thơ rung động, chân thành và lành mạnh.

HỌA thì một số họa sĩ dùng làm phương tiện thương mại, vẽ tranh sơn dầu, sơn mài thiên về túi tiền hơn nghệ thuật, còn một số xoay sang lập thể, chuẩn bị tiến tới siêu hình... vẽ con người thành một hình thù cổ quái, hay nói rõ hơn nữa là không thành hình người. Đề tài bế tắc, hủ hóa, khô cạn. (1)

NHẠC càng thể lương hơn nữa, đề tài không thoát nổi những mối tình xác thịt, những âm thanh cuồng loạn ảnh hưởng Âu Mỹ, ngoại trừ một số bản nhạc nhai đi nhai lại của những nhạc sĩ sáng tác từ khi còn cộng tác với Việt cộng.

Ngoài ra đều đọa lạc, đa số nhạc sĩ lãng hồn trong thế giới âm thanh si đắm rồi hốt hoảng bưng tỉnh để đảo tạo nên những bản nhạc hùng không ra hùng, « tranh đấu sa lòng », cảm hứng giả tạo, phản bội lại nghệ thuật.

Còn một số tương đối lành mạnh thì mất tin tưởng, cạn cảm hứng, sáng tạo nên những nhạc phẩm u hoài, lo sợ mất mát quê hương, mất nền kinh tế của họ kiệt quệ hẳn. Ai có qua liên khu bốn (Thanh Nghệ Tĩnh) vừa lúa của Việt cộng, nơi ruộng đất tương đối phì nhiêu nhất, mới thấy cảnh đói rách khủng khiếp bắt đầu đe dọa nơi đây kể từ khi chấm dứt chiến dịch Điện Biên.

Theo những tin tức đáng tin cậy của một số người được tai nghe mắt thấy thì hiện tại, ngay những gia đình thôn trường xã trường đã phải ăn cháo ngô, cháo khoai thay cơm, còn đa số dân chúng thì ăn rau lâu bay, củ chuối, cả những con sên cho đỡ đói.

Thêm khát, thiếu thốn, một số văn nghệ sĩ xoay sang công diễn những vở kịch liêu linh, bạt mạng, vô ý thức, nhạt nhẽo. Ngoại trừ việc công diễn vở kịch ra hẳn kịch về kỹ thuật viết và diễn xuất, còn nội dung thì « một vở ăn cắp, một thuốc phiện và

một vô tình thông lưng với Việt cộng »! (3)

Giờ đây văn nghệ đang chuyển hướng vì xã hội đang chuyển hướng, người văn nghệ bắt đầu ý thức được vai trò của mình, ý thức được sứ mạng của mình, tìm được lối thoát, đường đi... nhưng chúng ta cũng mới chỉ bắt đầu từ bước bắt đầu, khởi thủy con số không lên số một... tàn tích văn nghệ thoái hóa ảnh hưởng của xã hội thực dân phân hóa còn ăn sâu nhiều trong tâm trí chúng ta, vậy điều hay hơn hết là :

— HÃY ĐÓNG CỬA LẠI DẠY NHAU ĐI ĐÀ.

Đóng cửa lại để giáo dục lẫn nhau, học hỏi lẫn nhau, tìm mọi biện pháp lột xác ổn định lập trường chuyển hướng mạnh mẽ, tới khi nào bình hưng tướng mạnh và nhất là thời cơ thuận lợi, chúng ta ra quân cũng chưa muộn.

III. — KẾT LUẬN

Tổng kết lại, việc trao đổi văn hóa với Việt cộng trong giai đoạn này chưa thể thực hiện được.

Chấp thuận trao đổi văn hóa với Việt cộng là tự dân mình đến chỗ chết, tự mở cửa cho cướp vào nhà, giúp cho Việt cộng xâm lăng một cách dễ dàng miền Nam nước Việt của chúng ta.

B. — Sự trao đổi kinh tế

Việt cộng đã dùng mọi cách khai thác nhân lực, vật lực, tài lực để dốc vào cuộc chiến tranh ròng rã tám năm trường. Sau những vụ thuế, sau những giai đoạn tiếp tế chiến dịch, nền kinh tế của họ kiệt quệ hẳn. Ai có qua liên khu bốn (Thanh Nghệ Tĩnh) vừa lúa của Việt cộng, nơi ruộng đất tương đối phì nhiêu nhất, mới thấy cảnh đói rách khủng khiếp bắt đầu đe dọa nơi đây kể từ khi chấm dứt chiến dịch Điện Biên.

Theo những tin tức đáng tin cậy của một số người được tai nghe mắt thấy thì hiện tại, ngay những gia đình thôn trường xã trường đã phải ăn cháo ngô, cháo khoai thay cơm, còn đa số dân chúng thì ăn rau lâu bay, củ chuối, cả những con sên cho đỡ đói.

(đọc tiếp trang sau)

Kết luận của Chủ nhiệm

BẠN Duy Nhân là người đã từng sống với Việt Cộng, biết rõ những mưu mô xảo trá của đảng Cộng đê tam quốc tế.

Về mặt văn hóa chúng tôi tán đồng ý kiến « chưa thể trao đổi văn hóa với Việt Cộng trong giai đoạn này »

Về mặt kinh tế, chúng ta đứng trước một tình trạng thể thảm là đồng bào ta ở dưới chế độ Cộng sản lâm nạn đói, và đói chết hàng ngày, chết một số càng ngày thêm đông. Trong lúc ấy chính quyền Việt Cộng, tức là chính quyền địa phương của Bắc Kinh, còn phải lo nuôi mấy chục vạn cán bộ Trung Cộng. Cán bộ này, theo lời người đã từng sống bên cạnh họ, ăn gấp năm người Việt.

Đành là chúng ta không thể nâng đỡ chính quyền « ngoại bang », hay gián tiếp củng cố chính quyền ấy. Đành rằng chúng ta không dễ mắc mưu chúng. Nhưng vì tình nghĩa đồng bào, (đồng bào Bắc Việt vô tội lỗi và rất phản đối chế độ Cộng sản), và đứng trên lập trường nhân loại ; chúng ta không thể không cứu đồng bào ta :

Song phải tôn trọng hai nguyên tắc sau này :

— Không nhận sự quan hệ bình thường với chính quyền « ngoại bang » Việt Cộng.

— Không để cho họ dùng sự giúp đỡ của chúng ta mà củng cố vị trí đảng.

Như vậy, trên thực tế là chính quyền quốc gia có thể mở cuộc cứu trợ đồng bào Bắc Việt, cứu trợ chó không phải nhận « quan hệ bình thường », nghĩa là không bán và không mua. Số gạo cứu tế sẽ do phái đoàn nhân dân Việt Nam « quốc gia » đem ra Bắc, hiệp với Phái đoàn quốc tế mà phân phát.

Bằng như chính quyền Cộng sản không nhận sự tiếp tế của chúng ta, thì chúng ta phải tố cáo họ trước dư luận thế giới, để cho họ lãnh trọn phần tội lỗi, mặc dầu chúng ta dự biết rằng không bao giờ họ sợ tội lỗi, nếu phải để chết hết đồng bào đi nữa.

Chúng tôi xin nhắc lại với đồng bào rằng đã nhiều lần chúng tôi có nói rõ quan niệm của chúng tôi đối với vấn đề hòa bình và thống nhất. Chúng tôi luôn luôn tranh thủ hòa bình và thống nhất, hòa bình cho toàn thể đồng bào, thống nhất trong độc lập quốc gia và sống còn của dân tộc. Chúng tôi không chịu thống nhất để làm chư hầu, hay trở nên một tỉnh của Trung Cộng. Nhưng người Việt không biết có dân tộc và Tổ quốc Việt Nam không còn được coi là công dân Việt Nam. Chúng tôi không ưng thống nhất với hạng người ấy, và không ưng thứ hòa bình dưới sự thống trị của họ.

Biết rõ lập trường của chúng tôi, là đồng bào hiểu vì sao chúng tôi không nhận sự « qua » hệ bình thường » với Việt Cộng trong giai đoạn này, nhưng chúng tôi không quên đồng bào Bắc Việt.

TRẦN VĂN AN

MỘT VÀI Ý KIẾN VỀ VĂN ĐỀ «QUAN HỆ BÌNH THƯỜNG»

Và theo tin tức có thẩm quyền mới nhất thì hiện tại ở Thanh Hóa mỗi ngày có hàng trăm người chết đói, nạn đói còn đe dọa hơn cả nạn đói năm Ất Dậu nữa.

Tại sao liên khu bốn, vùng ruộng đất phì nhiêu nhất lại có thể đến nông nỗi này được? Tất cả tình trạng thảm khốc đó dựa trên những nguyên nhân sau đây:

1.— Thiếu nhân công vì mắc tiếp vận chiến dịch.

2.— Đập nước nông giang bị phá hủy, nước không phân phối đều hóa ra ruộng. Trời mùa nước bị lụt.

3.— Thuế nông nghiệp thâu mất 2/3 lợi tức ấy là chưa kể có nhiều vùng thi hành sai sắc thuế, rất nhiều nhà bán hết trâu bò, dốc sạch lúa gạo của cải mà đồng vẫn chưa đủ thuế, vẫn bị tịch biên gia sản như thường.

4.— Ảnh hưởng thuế nông nghiệp và dân công tiếp vận, ruộng đất bỏ hoang khá nhiều.

Hậu phương, nơi sản xuất lúa gạo tiếp tế cho các khu tiền tuyến đã khô cạn thì tình trạng thiếu thốn ở các khu kia lên đến độ nào chắc chúng ta cũng thấy rõ như ban ngày.

Muốn cứu vãn lại tình trạng cực kỳ nguy ngập đó, Việt cộng một mặt cho làm cấp tốc đường xe lửa Hanoi—Mục Nam Quan để hông tiếp tế lúa gạo từ Trung Hoa sang nhưng đầu đón thay, lúa chở đi thì có mà lúa về thì còn nằm trong tương lai (Việt cộng chở lúa sang Trung Hoa, nói với dân

chúng là để dự trữ lương thực chuẩn bị cho chiến tranh có thể xảy ra mai đây, một phần nữa nhờ Trung Hoa làm thành gạo)

Mặc dân chúng đói rách, Việt cộng chuẩn bị chiến tranh trước đã, việc thứ nhì là di dân Trung Hoa từ Quảng Đông Quảng Tây sang viện cố khai thác ruộng đất bỏ hoang!

Dân chúng Bắc Việt hiện tại đã khốn cùng tột độ, giờ đây lại có hàng ngàn vạn « đồng chí Trung Hoa vĩ đại sang san sẻ nỗi khổ cùng » nữa! Tình trạng kinh tế sẽ thế lương đến mức nào?

Run sợ trước nạn đói đang hoành hành dữ dội, lo ngại trước phần lực của quần chúng mà bấy nay họ đề nếm lửa bịp, Việt cộng tung ra một thượng kế là trao đổi kinh tế rau lấy lúa gạo miền Nam đập tắt nạn khủng hoảng đang đe dọa họ từng giờ từng phút,

Duy Nhân

(1) HỌA.— Triền lăm của Lê Trung, Trương Văn Thanh, Nguyễn Siễn. Đại biểu cho lập thể phái là Tạ Tỵ, Duy Liêm.

(2) NHẠC.— Nhạc phẩm của Ngọc Bích về loại lãng mạn (khúc nhạc chiếu mờ... Trờ về bến mơ...), Nguyễn Văn Tý (Đư âm...)

— Nhạc lãnh mạnh nhưng yếm thế: « Viễn Du, Ngày trở về của Phạm Duy ».

(3) KỊCH.— ẦM CẬP: « Bến nước Ngũ Bò » của Hoàng công Khanh rạp khuôn theo « Viên Khách » của Hoa Thu.

THUỐC PHIỆN.— « Cô gái ma » của V.H.C. THÔNG LUNG V.C.— Tiếng trống Hà hồi... (4) Đập Bàn Thạch. Bái Thượng. Đô Lương bị oanh tạc năm 1954.

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Chúng tôi vừa nhận được của nhà sách Trường Thi gửi tặng hai cuốn sách giáo khoa nhan đề là « VẠN VẬT HỌC LOẠI THỰC VẬT » lớp đệ thất và đệ lục của giáo sư Nguyễn Văn Nhiếp. Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn nhà xuất bản và giới thiệu với quý vị độc giả hai cuốn sách mới.

Đồng thời chúng tôi nhận được tập Hương Lông thi phẩm của Tuấn Giang Hồ Bá Cao do THANH TÀN xuất bản và văn phẩm THƯƠNG EM... LẠC HƯƠNG ĐỜI của Huy Sơn do NGƯỜI BÓN PHƯƠNG xuất bản. Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn thi sĩ Tuấn Giang và văn sĩ Huy Sơn cùng giới thiệu với quý vị độc giả một tập thơ hùng tráng và một tập văn tình cảm.

ĐỜI MỚI

Sirô nhau « Nam »

Thêm ăn, thêm ngủ, người ốm yếu uống vào sẽ mập ngay bảo đảm chắc chắn, làm đại lý thương lượng với bà Bác sĩ Ngô Nhơn Trọng 30 Cl. Grimaud Saigon và Bảo Toàn 2 Albert 1er Nam Vang.

Thuốc trường thọ

Một dược phẩm bào chế theo phương pháp khoa học tối tân.

Để tăng cường « sinh lực » giúp cho người đời sống lâu, trẻ trung « chậm già ». Có biệt tài giúp cho « đàn ông suy nhược », tóc sớm bạc, chóng lầy lại « sức hằng hái ». Giúp « phụ nữ giữ gìn nhan sắc tươi thắm bền lâu, xóa bỏ những nét nhăn in trên má ».

Giúp cho « trẻ em » sức khỏe chung cường tráng kiện ».

Tân Y Dược

Phương ngữ, cách trị bệnh tại nhà mình. Tác giả: Bác sĩ Ngô Nhơn Trọng.

Phát hành: Nam Cường, Tấn Phát, Yếm Yếm thư trang (Sài Gòn). Bảo Toàn (Nam Vang)

NHÀ CHIẾC TỰ

HUỲNH MINH

tác giả quyền đời người trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ ký được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng.

Dám quả quyết nói thắng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt 00 đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 600, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ:

150/9 Frère Louis—SAIGON

ĐỜI MỚI số 160



Câu đối: «Da trắng vỏ bi bạch»

Nhân đọc báo Đời Mới số 155, tôi muốn trình bày vài ý kiến đơn sơ sau đây về câu đối của Đoàn thị Điểm.

Câu «Trời xanh màu thiên thanh» đối lại câu «Da trắng vỏ bi bạch» hỏng về đủ mọi phương diện.

a) Văn phạm (hay đúng hơn: Phép đối):

— Về thanh: chữ «da» là bình không thể đối với chữ «trời» cũng là bình. Chữ «bi» là bình không thể đối với chữ «thiên» cũng là bình.

— Về loại Chữ: «vỏ» động từ (verbe) không thể đối với chữ «màu» là danh từ (nom).

Chữ «bi-bạch», trạng từ không thể đối với chữ «thiên thanh» là danh từ.

b) Ý. Trời xanh màu «thiên thanh» là một câu vô nghĩa, vì theo mỹ từ pháp, thì «thiên thanh» là một chữ thừa (pléonasmé). Trời xanh lẽ tất nhiên là «màu thiên thanh» chứ còn là màu gì nữa! Câu ấy chẳng khác nào câu: «Tôi đứng và không đi nữa!»

Còn câu của bà Điểm hay ở chữ «bi bạch» phân tích ra tiếng nôm thì có nghĩa là «da trắng» nhưng để nguyên tiếng ghép thì nghĩa nó hoàn toàn khác chữ «da trắng».

Một ông độc giả của Đời Mới đối rằng: «Nhà vàng ở đường hoàng»

«Mũi phẳng xéo bông bành» Tôi chịu là sát nghĩa và hay, nhưng chỉ tiếc là về thanh chưa được ổn:

Vì dụ: «Nhà» không thể đối với «da» (bình với bình)

«Ở» không thể đối với «vỏ» (trắc với trắc)

«Đường hoàng» không thể đối với «bi bạch» (bình với bình)

«Mũi» không thể đối với «da» (bình với bình)

«Phẳng» không thể đối với «trắng» (bình với bình)

«Xéo» không thể đối với «vỏ» (trắc với trắc)

«Bông bành» không thể đối với «bi bạch» (bình với bình)

NGUYỄN QUỐC (Tân định)

NU CƯỜI

TRÁ THÙ

Cha hỏi con:

— Nếu mai sau con học thành tài rồi, con sẽ chọn nghề gì?

— Thưa ba, nghề giáo sư.

— Con ốm như thế mà chọn nghề nhà giáo à!

— Không phải ba ơi, những điều trước nhất của con là để rửa nhục cho con: con sẽ đánh mấy đứa con của ông thầy dạy toán con.

GIỎI PHÁP VĂN

Giờ hỏi tiếng một pháp văn. Thầy chỉ chữ trên bảng hỏi trò:

— Trò chữ gì?

— Dạ Le sou là đồng xu.

Thầy chỉ đến chữ « Convoi » bảo đọc tiếp, trò đọc:

— Thưa thầy convoi là «con voi» ạ!

LỄ LIỄC

Huyền trách chồng:

— Hôm nay đi chùa em không thích chút nào cả.

— Sao thế em?

— Trong lúc làm lễ Phật mà em cứ thấy anh liếc ngang liếc dọc hoài.

— Ờ, thế sao hôm qua ở nhà em nói ngày mai « đi lễ đi liếc » để làm ăn phát đạt...

— Nhưng mà anh liếc ai?...

ĐỐI.

Thầy: — Khi hai đường thẳng gặp nhau tại một điểm, người ta gọi là gì?

Trò: (lanh lẹ): — Khi hai đường thẳng gặp nhau tại một điểm người ta gọi là « giao thiệp ».

Thầy: — Anh nói như vậy tôi cũng phải « y phục » anh

Trò: ! ?...

HOÀNG THẢO

GIỐNG NHAU

Một cậu công tử con một đại điền chủ, một hôm gặp một anh thợ máy. Cậu trở mắt nhìn anh này vì anh giống cậu như đúc.

Cậu bồng có một ý nghĩ « đen tối » và hỏi anh thợ máy:

— Anh Hai à, có hồi nào mà anh đi ở trong đồn điền của ba tôi không?

Anh thợ máy đáp:

— Thưa cậu không. Tôi chỉ nhớ hồi trước ba tôi có làm bồi trong nhà cậu.

AN NINH...

Ở thủ đô Ai Cập, Le Caire vừa xảy ra một chuyện khá khôi hài. Viên cảnh sát trưởng của chánh phủ mới bước vào hiệu hớt tóc một cách vội vàng rồi hỏi người thợ:

— Anh có biết tôi không?

Viên thợ cắt tóc chậm rãi trả lời:

— Tôi không biết ông là ai cả.

Viên cảnh sát trưởng thở đến phào một cái và khoan thai bảo viên thợ cắt tóc:

— Ông cạo râu cho tôi! Tôi có thể yên tâm cho ông cạo.

Vô danh

ĐÍNH CHÁNH

Trong bài: « Một đêm với Mạnh Lệ Quân », trang 27 cột 1 dòng 55 « Sân bay Orly Bê Lu » xin đọc: « SÂN BAY ORLY BA LÊ »

Tóc đẹp thêm duyên

Các Bà các Cô muốn được tóc uốn khéo, đẹp, giữ lâu, hãy đến:

Tiệm uốn tóc TRUNG QUỐC
Đường Đồng Khánh (Thủy bình) số 216 Cholou.

Tiệm uốn tóc THƯỢNG HẢI
60 đường Jaccaréo Cholou.

Tiệm HONG KONG
Đường Đồng Khánh số 256
sẽ làm các bà các cô được hài lòng và sẽ vui vẻ trở lại.

NOUVEAUTÉS CATINAT

Successeur: Nguyễn Văn Cơ

Alimentation — Parfumerie — Tissus — Articles de Paris, du Japon, de l'Amérique — Produits d'Entretien — Bonneterie

Agents exclusifs: COGNAC COURVOISIER CHAMPAGNE MOEL-CHANDON — BORDEAUX ROSENHEIM — BOURGOGNE BONCHARD ATNÉ FILS



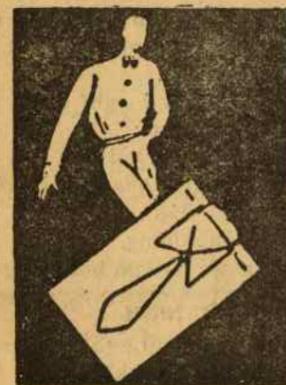
TIN NHẠC

VIOLON - VIOLONCELLE - CONTREBASSE
GUITARE - MANDOLINE nhập cảng từ Pháp,
Đức, Ý... SAXOPHONE - CLARINETTE -
TROMPETTE - BASSE... BATTERIE JAZZ và
phụ tùng hiệu ASBA, METJAZZ... Giây đàn
ARGENTINE, MANUCORD, PIRASTRO THO-
MASTIC... Sách nhạc (Méthode, Théorie) đầy
đủ của những nhà SALABERT, HENRY LE-
MOINE, HEUGEL, A.LEDUC, L.AGEL... Sửa
chữa và chế tạo VIOLON do Ng. Đức Trọng,
môn đệ của Marc LABERTE (Mirecourt), có
ten trong DICTIONNAIRE UNIVERSEL DES
LUTHIERS của R.VANNES (Hàn Lâm Viên Quốc
Gia La Mã).

(Sắp qua: Méthodes violon, guitares piano
xuất bản tại Mỹ. Accordéons của Ý.)

MI TÍN

121 đường Frère Louis
(gần nhà thờ Huyện Sĩ)
SAIGON



CHEMISE MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise
may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại
nhà may :

CHỈ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéfor-
mable Có nhiều hàng đẹp, nút Man-
chette và Cravate tuyệt. Có Chemise
Veste đủ màu.

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị: Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khám bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ

Nhân bản mới

(tiếp theo trang 15)

luật gang thép chỉ phối đời sống của
loài người và của con người.

Thì, đứng ở quan điểm lịch sử (về
không gian và về thời gian) mà xét
thì con người Việt đã trải qua đầy đủ
bốn thời kỳ của bất cứ lớp dân tiên
tiên nào.

1.— Tôi thời Hồng Bàng thì tổ tiên
chúng ta đã nắm vững được *Nhân
Tinh* nên mới *Tự Tồn* được, do đó
không tài nào Trung Hoa thôn tính
nổi;

2.— Tôi thời bị Hán tộc đô hộ thì
lại là dịp... may (!?) cho *xã hội tinh*
phát huy đời dào được tinh thần *Hợp
quân* giúp cho người Việt giành lại
được chủ quyền quốc gia;

3.— Tôi thời thu hồi được độc lập,
dưới triều Ngô, thì *Dân Tộc Tinh* đã
thành kiên cố đến nỗi suốt từ bấy
đến nay lòng *Tự Ái* dân tộc đã là
động cơ thúc đẩy chúng ta luôn luôn
tranh đấu để bảo vệ Giang sơn;

4.— Tuy vậy, chỉ bởi nỗi sống bằng
kinh tế nông nghiệp và chịu bó tròn
trong hình thức eo hẹp của chế độ
phong kiến quan liêu Nho hóa, nên
thực tình *Cá tính* của người Việt
luôn luôn bị bóp nghẹt trong khuôn
khô làng mạc, do đó tinh thần *Tự do*
không có cơ hội lộ một cách đàng
hoàng, thành thử đặc điểm quan trọng
nhất của dân tộc tinh Việt mình là
lòng *ẤN ỨC* (vì bị dồn nén quá thề
nên cả tinh cảm lý trí lẫn hành động
đều « xi » ngang ra thành... chữ tục,
ra thành chuyện Tiểu Lâm, ra thành
thái độ ngông nghênh hỗn xược... kết
tính lại thành *óc ngược đời*; *óc
chống đối*, và cho mãi tới thời Pháp
thuộc mới vừa thấy hé — giai cấp
thống trị bản xứ thấy hé — ra một
đốm *Tự do cá nhân* khả dĩ vun
trồng được cả tinh con người thường
dân Việt thì đánh đùng! một cái,
cùng một lúc đổ ập tới hai luồng gió
độc của Phát xít Phù Tang và của
Độc Tài Cộng Sản.

Thế là ô hô! cá tính, ô hô tự do!
Thêm một giai đoạn nữa, ý thức hệ Việt Nam
vừa định lộ đầu ra khỏi vòng vây chuyên đoán
âm u thì lại bị Việt Minh « ấu » vào bước lao
lùng.

Cho nên không ngoa ngoắt mà nhận định
ràng: Việt Minh không những đã làm cho cuộc
Tổng khởi nghĩa hóa ra một thứ cách mạng đọa
thai (révolution avortée) mà lại còn biến nó ra
thành một thứ cách mạng nghẹn thở (révolution
rentrée) rất có thể làm chết cả mẹ (đảng Việt
Cộng) lẫn con (nhân dân Việt) được làm.

Và làm cho ý thức hệ Việt đã dồn nén lại càng
thêm phần dồn nén!

KỶ SAU:

Ý thức hệ toàn diện

ĐỜI MỚI số 169



XXXV

« Thế rồi anh chợt tỉnh và thất vọng... nỗi thất
vọng vô bờ xâm chiếm cả tâm hồn... anh muốn ngủ mãi
để sống hoài trong cõi mộng êm đềm... hòa mình trong
thế giới âm thanh huyền ảo đã từ biệt cõi lòng anh tự
bao giờ.

« Anh chỉ muốn đời anh là một chuỗi mộng dài, tâm
tư anh luôn luôn đặt lùi lại dĩ vãng để lòng anh khỏi
băng lạnh, khỏi phải khắc khoải nhớ mong bao ngày đẹp
đã chìm sâu trong quá khứ. Nhiều khi anh không muốn
nhìn vào thực tại, mơ tưởng đến tương lai vì hiện tại là
bệnh hoạn, là tàn tật, tương lai mù mịt, đen tối... Đối với
anh cây đàn là nguồn sống... là người bạn tri kỷ, trung
thành, luôn luôn xoa dịu tâm hồn, và san sẻ cùng anh
tất cả những giây phút vui, buồn, giận dữ. Hơn nữa, cây
đàn còn là một tinh nhân, không bao giờ phản phúc,
luôn luôn ru hồn anh tới những miền cực lạc, cực
buồn... Vắng nó là hết, đời anh sẽ lạnh vắng, mất nguồn
sống... mất hết. »

Phong mãi mê nghe giọng trình bày văn hoa của

anh y tá, chàng cảm thấy buồn buồn, niềm thương cảm
dâng lên rào rạt... Phong bắt tay anh y tá, trở về phía
buồng mổ. Nghi đã băng bó xong mang về buồng nằm,
Hiệp vào rồi. Hàn và Phong ngồi chờ dần ngắm từng
thăm mây xám băng láng trời, lòng hai người cùng cảm
thấy buồn rười rượi, Phong thì thầm:

— Sắp sửa qua một năm... hôm nay có bao trẻ mồ
hoan hi vào lò sưởi nhận bánh quà, sung sướng thay
tuổi trẻ.

Đêm qua ở những xứ xứ Âu Châu đã có bao cuộc
xum họp gia đình, đã có bao cuộc vui suốt sáng thâu
đêm... Đêm qua có biết bao thành phố rực đèn, nơi đó
người dân sống đúng với nghĩa sống, ca hát say sưa,
nhảy tung trời, rượu chè ngây ngất, quên cả ngày mai..

Nơi đây, nằm hẳn vào thái cực khác... giữa tiếng
chuông nhà thờ linh thiêng và hiền lành có đủ các cỡ
súng gào thét xả vào nhau... có những khuôn mặt mất
hết nhân tính, điên cuồng chém giết... và máu thay
rượu... lửa thay đèn... tiếng kêu thất thanh thay chuỗi
cười vang rền...

Sớm nay, khi mọi người nơi xứ sở xa xăm đang say
ngủ sau cuộc truy hoan mê đắm, mơ thấy toàn mộng
đẹp... thì chốn này có những người về nơi an
nghỉ cuối cùng... có những gã thanh niên lăn lộn trên
bàn mổ hoặc điên rồ vì đau đớn... có những thê xác
bãi hoải, lay lút cứng kiến nỗi đau khổ điếc xéo lên
tâm trí mình..

PHẦN THỨ II

TẾT NÀY là tết thứ hai gia đình cụ Phong vắng vẻ.
Suốt ba ngày tết hai cụ chẳng đi đến đâu, chỉ quanh quẩn
ở nhà nhắc đến con rồi ứa nước mắt. Tết năm ngoái, hai
cụ đã đánh đụng với gia đình Thợ một con lợn béo. Cụ
bà cụ ông khom lưng gói bánh chưng, giò, và nghỉ ngút
luộc bánh, chờ con về nhưng ba ngày tết lặng lẽ qua, gió
xuân hờ hững thổi khô héo lòng già... con của hai cụ biệt
vô âm tin. Bánh chưng, giò chả thừa thối ế đăm, hai cụ

(Đọc tiếp trang sau)

HO! HO! HO!

NHƠN CĂN BỒ PHỄ THÁNH DƯỢC

Chuồn nước bồ phôi nhuận phổi
trừ đàm, trị ho, sát lao trùng
thanh phế nhiệt,
Một môn thuốc rất thích hợp
và thân nghiệm chuyên trị về
các chứng bệnh ho ở miền nam

NHƠN CĂN DƯỢC PHÒNG
100 RUE THÁP MƯỜI CHOLON

商十 標字
NHAN HIEU CHU THAP
BỒ-PHỄ THÁNH-DƯỢC
THUỐC HO

Bạn thường bị thất vọng vì



những lối quảng cáo
**HAY RẼ và ĐẸP và
MAU và Kỳ lương
và vân vân...**

**Bạn thử viếng một
lần nhà nhiếp ảnh**

DUNG
Photo Ciné

**Bên hông rạp CINÉMA
VĂN CẨM Chợ quán**

7 Bis đại lộ Trần hưng Đạo
Bạn sẽ đến mãi mãi.

Bệnh thiếu máu

Gầy ốm và hay mệt

Nên dùng Liver extract hiệu :

HEPAR RA FORTE

Chất gun có sinh tố B 12
và Acide Folique

Các hiệu thuốc tây có bán

Đại lý

Nhà thuốc : LA THÀNH
17 Brosses - Saigon

YẾM KHÔNG

★ GIẤY ★

Một cái tạo mới mẽ.
Một kết quả tốt đẹp
của nghệ thuật may y
phục đầm để cân đối
thân hình cho phù hợp
trong vẻ kiêu mị.

Quý bà, quý cô chưa
mặc, hoặc đã mặc mà
không vừa ý xin mời
đến :

**nhà may
DUNG**

THÌ SẼ ĐƯỢC HÀI LÒNG

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

mang ủng hộ bộ đội về đóng ở làng gần hết... cụ nghĩ rằng cho con người ăn thì con mình ở phương xa cũng có người cho ăn uống. Hai cụ trông thấy đám bộ đội vui tươi, vụt mỉm cười qua nước mắt, chắc rằng con mình cũng vui tươi như vậy. Cụ ông thì thầm cùng cụ bà :

— Nó lớn rồi, nó vui anh vui em nên quên đi chứ đâu có buồn như mình. Chẳng thấy các cậu ấy vui như Tết ấy là gì.

Nói như vậy, những cụ ông cũng tự thấy đổi lòng vì sự thật tâm can cụ đang sôi réo, bởi hồi nhớ con qua đám bộ đội... cụ nhớ vô cùng đứa con độc nhất, giữ phần hương khói cho mình sau này.

Thế rồi xuân qua, hạ đến, thu về, đông lại... lòng người mẹ héo hon, rỏ dài giông nước mắt vô tận trông lòng tay trống rỗng, thương nhớ con vô hạn...

Kể từ hồi Phong ra đi, cuộc sống của hai cụ trở nên chật vật dần dần. Còn ít vàng đất lưng, cụ bà bỏ cả ra, sắm một gánh vải, ngày ngày gánh ra chợ bán. Hơn bốn mươi tuổi đầu, cứ sáng sớm tinh sương cụ đã tỉnh dậy khuấy nồi cháo, hai vợ chồng xi xúp húp rồi mỗi người đi một ngã... cụ bà gánh hàng đi hết chợ này đến chợ khác, xa hàng mười cây số, còn cụ ông xách cặp đi làm ở huyện.

Nhờ có chút ít văn hóa, nên cụ ông được đề cử làm thư ký trong ủy ban hành chính huyện. Suốt ngày vui đầu trong sổ sách, hết chỉ thị này đến chỉ thị khác, tổng kết từ phong trào xã này đến xã kia, phổ biến phong trào mới ra các xã thôn. Dự các phiên hội nghị huyện xã, cụ Phong đã biến thành một con người hoàn toàn mới, một cán bộ thực thụ, mang tên là cụ ký Thái.

Qua vụ thuế đằm phụ quốc phòng, tỉnh bắt đầu phổ biến về công trái quốc gia. Cụ Phong được đề cử đi học tập tài liệu này về phổ biến trong xã. Cụ sửa soạn khăn áo ra đi, nửa ngày trời tới địa điểm, ăn cơm tập đoàn rồi bắt đầu vào công việc học tập tài liệu. Thành phần hội nghị có chừng năm chục cán bộ huyện xã và năm cán bộ tỉnh đã học tập thâu triệt ở khu về phổ biến. Đa số đều là những cán bộ trẻ măng, mới được đào tạo. Buổi học tập đầu tiên dành cho phần thuyết trình tài liệu. Một cán bộ có vẻ cứng nhất trong đám lên giữ mục thuyết trình. Gã hướng về tất cả mọi người, dạo qua một vài lời nói đầu :

— Hôm nay ủy ban tỉnh có ý triệu tập anh em tới đây để học tập về tài liệu công trái. Muốn cho công việc thu được kết quả mau chóng, ta hãy thảo luận về phương pháp học tập. Tôi xin giới thiệu một ban trong ban hướng dẫn vạch một đề án học tập, rồi các bạn thêm phát ý kiến vào để chúng ta có thể tranh thủ thời gian, làm việc khác.

Một chàng cán bộ đứng lên, kéo ra trong túi một quyển sổ tay đã ghi sẵn, đọc lên vanh vách :

— Chúng ta sẽ chia làm tổ, mỗi tổ có một tổ trưởng và một hướng dẫn viên. Mỗi tổ sẽ chia làm một nhóm mỗi nhóm cũng có một nhóm trưởng.

Nhóm học tập thật thâu triệt tài liệu, nêu thắc mắc ra tổ thảo luận, thắc mắc nào điển hình sẽ mang ra hội nghị giải quyết.

Công việc của hội nghị là phát huy tài liệu, tìm kiếm những phương pháp nào để phổ biến tài liệu cho sâu rộng và giải quyết thắc mắc.

Khóa học của chúng ta là nửa tháng, vậy tuần đầu là tuần trình bày tài liệu, đã thông tư tưởng và bỏ cửu

LOẠN ★ tiểu thuyết của Duy Sinh ★ LOẠN

tài liệu. Tuần thứ hai sẽ bàn về phương pháp phổ biến tài liệu.

Viên cán bộ ngồi xuống để dành chỗ cho thuyết trình viên.

— Tất cả các bạn đã sáng tỏ lẽ lối làm việc rồi chứ. Bây giờ tôi bắt đầu vào phần phát huy tài liệu. Trước tiên ta hãy định nghĩa công trái quốc gia là gì đã.

Công trái quốc gia là một thứ phiếu phát hành như xở số vậy. Nhưng đây là một biên lai mượn tiền và lúa gạo của dân chúng hầu bổ sung cho công quỹ kháng chiến. Thời hạn chính phủ mượn là 5 năm. Có đủ loại phiếu, từ 100 đến 5000 đồng. Sẽ có võ do sự hảo tâm của dân chúng, nhà giàu mua nhiều, nhà nghèo mua ít. Nhiệm vụ của chúng ta là làm thế nào cho dân chúng ý thức rõ rệt nhiệm vụ của mình trong giai đoạn khó khăn này để sẵn sàng mua nhiều phiếu công trái.

Theo như đề án của khu thì chúng ta phải thúc đẩy tất cả mọi tầng lớp người, len lõi vào từng gia đình tuyên truyền để mỗi người đều thấm nhuần thấu triệt.

Chiến dịch tuyên truyền, phát động của chúng ta phải thật rầm rộ và kỹ lưỡng, như vậy mới có thể thu được kết quả khả quan.

Kế hoạch tuyên truyền và phát động tôi xin nhường lại cho các bạn. Mỗi bạn sẽ đưa ra một phương pháp riêng áp dụng thích hợp theo xã thôn mình, phương pháp nào hay sẽ lấy làm rường cột cho phong trào.

Một số người dơ tay. Viên hướng dẫn chỉ một người đứng tuổi.

— Tôi có ý kiến là chúng ta phải đánh mạnh vào các thành phần thủ cựu trong xã thôn. Lấy một số phụ lão thực thời để tuyên truyền bằng tình cảm với các cụ thủ cựu. Hơn thế nữa ta phải làm thế nào để cao địa vị của các cụ trong thôn xóm, ca ngợi không ngớt lòng hảo tâm của các cụ để khích động tâm óc ham địa vị của các cụ giàu có trong làng.

Viên chủ tọa, hướng về phía người vừa phát biểu :

— Đề nghị bạn cho biết tên.

— Tôi tên Thái.

— Các bạn nghe rõ ý kiến của bạn Thái rồi chứ. Tôi thấy là một ý kiến hay. Phiếu công trái của chúng ta trông vào những phần tử giàu có trong làng. Vậy yếu tố của thành công, trọng điểm phải nhắm là thành phần trung và phú nông trong xã thôn. Bạn nào có ý kiến khuyến khích đề nghị của bạn Thái.

— Đây, có một chị muốn phát biểu.

— Vàng, chị Thơ.

— Tôi có ý kiến khuyến khích đề nghị của cụ Thái. Muốn nâng cao địa vị của các cụ trung và phú nông trong làng xóm ta cần có sự tham gia của thành phần thanh thiếu nhi. Ta sẽ liên lạc với cán bộ thanh thiếu nhi, đề nghị tổ chức những buổi ca kịch hay họp thành từng đoàn riêu qua nhà các cụ hô khẩu hiệu, hò, đại để hoan nghênh lòng hảo tâm của các cụ.

Một mặt nữa sẽ có cán bộ vào hầu trà các cụ rồi vui chuyện giải thích một cách khéo léo về công trái. Tôi tin là các cụ sẽ chẳng ngần ngại gì mua thật nhiều.

Đề mở đường cho phong trào, trong thành phần cán bộ chúng ta ở đây cũng có nhiều bậc đàn anh, nằm trong tầng lớp trung và phú nông, sẽ xung phong mua trước để khích lệ các cụ.

(còn tiếp)

(xem Đời Mới từ số 123)

ĐỜI MỚI số 160

Day VIOLON và SOLFÈGE

do

★ ★ **NGUYỄN NGỌC QUAN** ★ ★

Lauréat du Conservatoire Municipal
de Musique et de Déclamation de Bordeaux

84/M, Ruelle Richaud
(góc Richaud và Albert 1er)

Saigon—Dakao

1) Phụ khoa bổ huyết huòn



Chủ trị Đồn bà
Cô gái khi Huyết suy
nhược sanh ra bà
bịnh úst kiết Hoặc bế
kinh lâm băng đão
kinh thổ huyết. Phế
lao ho ra máu, tức
nghẹn, đau cục máu,
đau tử cung, hàn
lạnh khó thụ thai
huốt thiết bịnh hậu
Hoặc sau khi sanh để
rối bị sản hậu. Thuốc
này bồi thiên bổ máu
độ nhứt lượng được
không thuốc nào bằng

2) Ngoại nạp Bạch Đái Hoàn

Đồn bà có gái bạch đái, bạch đám, Huỳnh, Thanh, bất cần xic
đái mới thì từ chút, lâu ngày đám đờ hôi tanh khó chịu, hoặc h
đường sanh đờ. Ớm yếu khó khăn da vàng mắt lờ, muốn cho ma
mặt mạp hãy nạp thuốc này vào lành mạnh cấp kỳ.

Nhà thuốc THIÊN BẢO ĐƯỜNG
số 69 đường Gaudot (Cholon)

(Các tiệm thuốc bắc Hoa Việt đều có bán)



Một người bạn luôn luôn trung thành

Bình BAN tuy dữ! Đừng sợ!
 Nếu quý Ngai biết dùng ngay thuốc:
ĐẠI-ĐỨC TIÊU BAN LỘ

Là một thứ thuốc trị và ngừa các chứng ban trái, cảm nóng v.v. rất thần hiệu.

Thuốc TIÊU BAN LỘ có rất nhiều hiệu, xin rai cho được của hiệu: **ĐẠI-ĐỨC** mới có linh nghiệm.

Thà thuốc **ĐẠI-ĐỨC** Thà con naut.

TỔNG-CUỘC: 372, ĐỒNG-KHÁNH-CHOLON
CHI-CUỘC: 103, DELAPORTE - NAM-VANG

MỘT SẢN PHẨM CHƯA TỪNG CÓ Ở VIỆT NAM

BỘT MỸ

Rửa thành mới những chén bát, ly, tách, nồi nhôm (không dùng nước sôi vẫn tẩy sạch bọt dơ và dầu mỡ).
 Vừa giữ Vệ Sinh cho gia đình vừa làm đẹp mấn đồ.

Giá lại rẻ hơn Savon.

Ngoài ra bột Mỹ còn dùng tắm sạch những chỗ đóng hòm, rửa mới đồ bằng Nylon, Similicuir, cao su, hột xoàn (khỏi nấu) vàng vòng, đồ bằng kim khí và những món cần tới savon thì dùng bột Mỹ có kết quả nhiều hơn.

Nhà nhà dùng bột Mỹ ít bị đau ốm vì phần nhiều những bệnh truyền nhiễm đều do rửa không sạch đĩa, chén, ly, tách, nồi niêu mà ra.

Lấy một cái chén hay là 1 cái ly đã sạch, đem rửa lại bằng Bột Mỹ quý Bà sẽ thấy rõ.

PHƯƠNG MAI
 185 Frères Louis Saigon

CHÈ BĂNG
 CAM SÀNH Chuyên trị
 Ho lao, ho tòn, cảm ho xuyên ho, ngử ho v.v.
 Có một không hai!

Cam sành tinh
 Nhà thuốc **BẢO TẾ**
 1112, RUE CANTON, CHOLON

NƯỚC MẮM PHAN THIẾT MẠU-HƯƠNG

đủ hạng: **Nhĩ-Nhất-Ngang**
 214 DIXMUDE - SAIGON

NIỀM TIN

XXXVI

Vòm tre sáng hẳn lên. Tinh đã ra khỏi ngõ. Héo may từ ruộng thoải mái về. Lúa vàng rào rạt trong gió sớm đầu thu. Mùi hương lúa mùa thoang thoang, hiền dịu. Nắng sớm vươn lên mếp cỏ đường mòn vàng óng như tơ mới chuoát. Một vài em nhỏ tha thẩn đi bắt cào cào ở bờ ruộng. Mấy con trâu thả rong gặm cỏ ung dung. Bóng hai đứa trẻ từ xa cắt nét trong ánh nắng. Chúng đi tung tăng tay cặp sách tay lủng lẳng bình mực. Mái tóc mới hớt cao và áo nâu vừa nhả nước vỏ cuối cùng. Tinh nhớ lại ngày khai trường năm xưa.

Vào những buổi sáng mùa thu, không gian như thom mùi giấy mới. Cây lá trong sân trường xao xác bờ ngỡ vui như những cậu học trò mới trở lại trường. Mái ngói nâu vẫn lên rêu mà sao trong nắng mới bỗng tươi trẻ lại. Từ cửa sổ tường vôi cho tới bảng đen bàn ghế học trò cái gì cũng mới tinh. Lòng cậu học trò xôn xao lên trong niềm vui hội ngộ và nỗi lo lắng vô cơ những ngày sách đèn sắp tới. Các bạn cũ vẫn như xưa. Thằng Lân chưa thấy mặt Tinh đã gạ chơi bi. Thu, nem nếp như con gái đứng nhu mì ở một góc hàng hiên vắng. Cảnh đương nói liếng thoảng giữa mấy đứa bạn. Chúng say sưa theo dõi những kỷ niệm vui tươi của ngày hè đã qua.

Mấy thầy giáo cũng tụ họp ở gần cửa một lớp học. Họ trò chuyện diêm dăm, trang nghiêm. Những nhà mô phạm mà lại! Cái cảm giác mà Tinh nhớ nhất là thấy nửa vui lại một mùa lá vàng xao xuyên. Cảnh vật bằng khoáng nửa buồn gợn gợn lên như gió heo may. Từ thuở nhỏ Tinh đã biết rung cảm như một nhà thơ. Nỗi buồn mênh mang sâu đậm nổi vui cũng rào rạt, bao la. Mỗi độ khai trường là một hình ảnh nên thơ vương đến.

Tiếng trẻ nhỏ lao xao đã gần lại. Con đường mòn tằm nắng men qua những thửa ruộng vàng bát ngát đến một gốc si già thì ngừng lại. Trường lập lên trong một mái đình cũ. Trong nhà ngang trống trải, sắp hàng thứ tự trên chiếc bàn học, ghế dài. Tấm bảng đen treo chững chạc bên bàn thầy giáo chiếc bàn gỗ mộc có bốn dộng chân khẳm khiu. Lớp học sáng sủa. Tinh đến, khi những đứa trẻ còn mãi nô đùa. Chúng đuổi nhau quanh bóng cây cười, la inh ỏi. Trẻ con ở nhà quê còn nghịch ngợm quá ở tỉnh thành. Có lẽ tại khí hậu trong lành đã ảnh hưởng tới sức khỏe của chúng. Tinh thấy mến yêu cái tuổi thơ tràn đầy sức sống như nhựa cây non khi mùa xuân đến. Anh nhớ lại một câu cách ngôn hồi còn đi học: Một tâm hồn trong sạch ở trong một thân thể lành mạnh.

Với một phương pháp giáo dục mới, một đời sống khoẻ lành, đơn giản sức phát triển văn hóa nông thôn sẽ chẳng mấy lúc theo kịp những tỉnh thành tân tiến nhất. Ý nghĩ trong sáng ấy tắt ngay khi tiếng súng từ một vùng xa vọng về. Tiếng liên thanh từng hồi ăng ặc như người bị cắt cổ dây chết.

Bầy trẻ vẫn reo hò rộn lên. Mấy em nhỏ thấy thầy giáo lại thì nhao nhao lên cùng một lượt:
 «Lạy thầy ạ!»
 — Thầy ạ!
 Một bác áo nâu rụt rè tiến đến trước mặt Tinh. Đứa con nhỏ nem nếp đi sau.
 — Thưa thầy chúng tôi đến xin cho thằng cháu đây để vào học ạ.
 Tinh nhìn đứa trẻ, thân mật:
 — Cháu lên mấy rồi?
 — Dạ, thưa cháu lên tám.
 — Đã đọc viết được chưa?
 — Thưa cháu bắt đầu đi học đấy ạ.
 Tinh ngó người cha quê mùa, chậm rãi bảo:
 — Lên tám m'yi bắt đầu học thì cũng hơi trễ đấy..
 — Dạ, thưa thầy nhà cháu neo người nên cứ nấn
 (đọc tiếp trang sau)

HO ! HO ! HO !
Thái Bình Bồ Phế Tinh
 Nhân hiệu **TÀU BUÔN**
 Chuyên bồ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu
 Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi
Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
 78 Boulevard Gaudot—CHOLON



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giã và tay giã để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tín nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

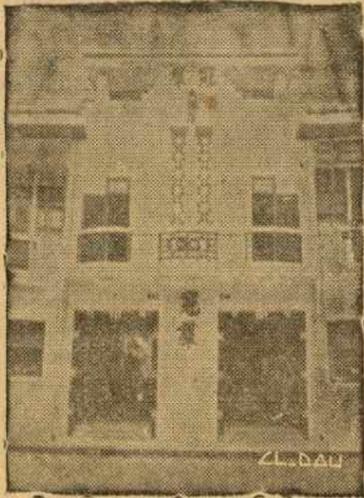
HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

QUÁN QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON



SIÊU QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON

KỸ-LUÔNG
và
MAU LÊ

lịch

NGUYỄN-TRUNG

150, RUE GIA LONG - TEL. 21.503

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vinh Lộc

há mãi không chịu cho cháu đi học lừ độ năm ngoài.

Một lát người bố lại hỏi :
— Dạ thưa thầy để cháu theo có kịp không ạ ?
Tinh tím tím cười về câu hỏi ngờ ngẩn của gã đàn ông. Anh nói như an ủi :

— Miễn cháu chịu khó thì cũng theo được các bạn nó.
Người đàn ông gãi tai lễ phép cảm ơn :
— Vâng, thưa thầy trăm sự nhờ thầy.
Y dầy đưa con lên rồi bảo :
— Thôi thế ở đây mà học nhé.
Quay lại Tinh anh ta nói thêm :
— Cháu nó nhút nhát lắm.
Rồi cúi chào ra về.

Hai ba đám học trò mới nữa đến xin học. Vẫn những câu hỏi ngờ ngẩn, những lời chào cung kính, những nét mặt ngờ ngẩn.

Trưởng làng đóng cửa tư độ chưa tới hè. Ông giáo cũ đến tuổi động viên. Tinh được mời ra thay thế. Trường tinh ở xa mà hàng tổng có mấy lớp không đủ chứa học trò. Vấn đề trường học ở nhà quê cũng lúng túng đảo đề. Lương ông hương sư ở làng thì chẳng được bao nhiêu. Tám trăm đồng bạc bỏ riêng vào quỹ làng. Ở nhà quê sống thanh đạm, cơm rau, cá dầm nên tám trăm đồng bạc cũng không đến nỗi eo hẹp lắm. Nhất là Tinh lại chưa có vợ con. Mấy bộ quần áo tây đã xếp xó từ ngày Tinh về quê. Anh đánh một bộ cánh nâu đi khắp làng. Nếp sống lại như những ngày lưu động đã qua.

— Thưa thầy đã đánh trống chưa ạ ?
Một em nhỏ khoanh tay lễ phép đứng trước mặt Tinh. Giọng nói nhanh nhẹn và đôi mắt tinh anh của em khiến thầy giáo mỉm cười. Thân mật anh bảo :
— Đến giờ rồi, em đánh trống vào được đấy.
Hồi trống khua lên chấm dứt những tiếng reo hò và những cuộc chạy đua, đánh kháng, đá cầu. Những mái đầu thơ chụm vào nhau. Hàng đôi, bầy trẻ ngoan ngoãn vào lớp.

— Dạy học nhà quê cực lắm !
Có một lần đến thăm anh bạn dạy học ở một làng ven sông Đáy, Tinh được nghe anh bảo vậy. Bây giờ anh mới nhận ra lời nói ấy là đúng. Lớp học trò mới của Tinh sức học và tuổi tác của chúng thật là cả một sự lộn xộn. Có mấy đứa nhỏ đã học hết chương trình lớp ba. Một vài anh lớn tòng ngồng mới vỡ vẽ biết làm tinh cộng. Tuy nhiên Tinh không lúng túng lắm. Anh đã quen với lối tổ chức làm việc theo hệ thống khoa học. Anh ghi tên từng lớp học trò chia ra làm ba bực theo sức học. Lớp học trò vỡ lòng chiếm dãy bàn đầu bên trái. Lớp thứ hai bên mặt. Lớp thứ nhất ngồi sau cùng. Anh chú ý đến lớp này hơn hết và anh chia lớp học ra làm hai. Hai lớp nhỏ học buổi sáng. Lớp lớn học buổi chiều. Học một buổi như thế để cho những trò nghèo ngoài giờ học còn giúp việc đồng áng cho gia đình.

Ánh nắng đã ghéch nghiêng lên một khoảng thêm lớp học, Tinh gọi một em nhỏ lên bảng làm tính. Mấy em lớp dưới hí hoáy tô chữ i, chữ t lên tập vỡ mới. Lòng Tinh rộn ràng khi nhìn những mái đầu xanh cúi xuống trang sách, những bàn tay nhỏ vùng dãi đưa ngòi bút ngập ngừng lên mảnh giấy trắng kẻ dòng đều đặn.

CON VÀNG, CON MỰC đua nhau cắn i oảng vang
ngõ. Thấm đàng hái chè vội buồng rồ chạy ra.

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vinh Lộc

— Kia, cô Thắm !

Thắm bỏ ngỡ nhìn người thanh niên lạ mặt. Cô không hiểu sao anh lại biết tên cô. Cô đứng ngây ra, gương ngáp không nói được nên lời. Rất tự nhiên chàng thanh niên đã bảo :

— Chắc cô không biết tôi. Nhưng tôi thì đã được nghe anh Tinh nhắc đến cô rồi. Tôi là em anh Tinh đây.
Cô gái gương ngáp mời :
— Anh vào chơi trong nhà.
— Anh Tinh có nhà không cô ?
— Hôm này anh ấy mới khai trường.
— Rõ vô duyên quá, được ngày xuống chơi thì lại gặp buổi anh ấy đi dạy học. Trường có gần đây không cô ?

— Đề mời anh vào nhà xơi nước đã.
Thắm nhanh nhẹn mời. Hai người được tự nhiên hơn. Kiên thân mật bảo :

— À, nhân thế đề tôi vào chào cụ đã chứ ?
— Bà em đi lễ chùa vắng rồi.
Tiếng Thắm xưng « em » ngoan quá. Kiên bỗng nhìn vào đôi mắt long lanh của cô, mỉm cười triu mến.

— Sáng ngày cứ thấy chim khách kêu mãi. Hóa ra có khách thật.
Anh đề xe đạp em dắt xuống nhà ngang...

— Cảm ơn cô.
Thắm đi lên, mở mấy cánh cửa bức bàn. Nếp nhà ban gian sáng sủa lên. Thắm lại bàn rót nước Kiên ngồi quanh quẩn. Anh bắt gặp gương người thon thả của Thắm. Mấy sợi tóc mai vương lên đôi má râm hồng. Mắt Thắm tròn và đen lay láy. Đôi mắt ngây thơ, hơi tinh tú. Lúc đón chén nước trà Kiên cố ý để cho tay mình chạm lên bàn tay ấm mịn của Thắm. Một cảm tình táo bạo bùng lên trong tâm hồn phóng khoáng của người thanh niên. Kiên uống một hớp nước rồi bảo :

— Cô có bận gì thì cứ đi làm đi, để mặc tôi.
— Em đương hái mấy năm chè.
— Người nhà cả. Có cứ để cho tôi được tự nhiên.
Ngồi một mình cũng được. Lát nữa tôi ra trường xem anh Tinh dạy học.

(đọc tiếp trang sau)

Tiệm bán kiếng thuốc NHƯ NGUYỆT

Số 81 đường Lê Lợi — SAIGON

Chuyên môn bán các thứ kiếng thuốc, kiếng mát đủ hiệu danh tiếng ngoại quốc.

Dưỡng đường

TRẦN NHƯ LÂN

10 Đường Léon Combes



Giải phẫu — Hộ sinh khó — Bệnh
đàn bà con nít — Phôi, chiếu điện.

Do bác sĩ NGUYỄN ANH TÀI
TRẦN VĂN LOUIS trông nom

Đại tửu lầu

SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MỀ ĐẶC BIỆT CHIẾU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM
496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

NỆM

LIÊN SƠN

-- gòn bảo đảm --

Giá đặc biệt cho các Dưỡng đường, Học đường,
Nhà bảo sanh, Khách sạn và các nhà đóng giường.
Nhận nệm cũ làm lại như hồi còn mới — Giá rẻ..

Có thợ đi đo và giao tận nhà

41 Phan Thanh Giản (ngã sáu) SAIGON
SẢN XUẤT GIƯỜNG BANG CÂY GỖ ĐỦ KIỀU,
BÁN LUÔN CÁ NỆM GIÁ RẤT RẺ

333 b, đường Pierre Pasquier (ngã bảy) Cholon

Trước khi ra Thăm chợt hỏi:
 - Quên mất, anh đã biết trường chưa?
 Kiên làm bộ ngờ ngẩn:
 - Lối nào ấy, cô nhỉ?
 - Lúc vào chắc anh đã đi ngang qua mà không thấy đấy. Trường ở chỗ gốc si ngay ngã ba lối rẽ lên tỉnh ấy mà.
 - Có làm ơn chỉ cho tôi một chút có lẽ dễ tìm hơn. Tôi mới cũng bỡ ngỡ lắm.

Kiên muốn được đi bên cạnh Thăm, một ý nghĩ vui vui thoáng qua. Hai người đi bên nhau. Ra tới ngõ Kiên còn đứng lại nhìn theo bóng Thăm thoàn thoắt đi vào vườn, nắng rung rinh qua chòm lá rắc những mảnh vàng lên đôi vai thon nhỏ Kiên bỗng bật cười lên.

Tiếng trẻ đọc bài đồng thanh vang ra từ mái nhà ngang chói nắng. Kiên dừng bước, đứng lại một giây nhìn bóng Tinh in lên tấm bảng đen nắng hắt chéo vào. Giọng Tinh trầm ấm, điềm đạm. Anh có tác phong một nhà giáo dục trẻ tuổi. Mái tóc anh hớt cao để sáng lên. Vùng trán rộng. Anh mặc bộ áo cánh nâu còn mới, chân đi guốc. Bàn tay thầy hướng chiếc thước kẻ lên mặt chữ phấn nét đậm vẽ trên bảng đen. Lũ học trò họa theo từng chữ đồng thanh cất tiếng đọc. Ở đây bàn cuối mấy mái đầu dương cầm cúi trên trang sách. Lớp học ồn ào mà trang nghiêm. Nắng hắt vào tươi sáng thêm những khuôn mặt trẻ thơ.

Trông thấy Kiên, tinh sẽ mỉm cười. Kiên nhìn anh hơn hờ, Họ chào nhau trong khước mắt thân mật. Lát sau Tinh lại vỗ vai em:

- Hôm nay được ngày xuất hàng đấy nhỉ?
 Hỏi xong anh chợt nhìn Kiên kinh ngạc. Mắt anh sáng lên trong nỗi vui bất ngờ. Anh mừng rỡ hỏi:
 - A này. Kiên lại đi bộ ra đây?
 Kiên chỉ nhìn anh cười, cầm động. Anh vui vẻ khoe:
 - Tôi lại còn đạp xe xuống đây nữa kia:
 - Ồ! Thế ư? Tuyệt quá nhỉ? Vừa nói Tinh vừa vỗ vai em đồm độp: Xem cái chân mới ra làm sao nào?
 Kiên vén ống quần ka ki lên để lộ ra một màu gỗ ngấn tròn lấp vào cổ chân bằng một chiếc quai da lên tới bắp chuối. Mảnh gỗ một đầu dẹt cao su đen óm khít vào chiếc chân cụ. (còn tiếp)

OPTIQUE SCIENTIFIQUE
 Hàng KIEN THUỐC TRẦN-VĂN
 12. PHAN-THANH-GIẢN - SAIGON

Do cụ cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène Humann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

CHỈ CẦN VÀI HỘP
ĐẠI BỒ
NGŨ TẠNG TINH
 LA-VẠN-LINH
 là ngài có thể hồng hào khỏe mạnh trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải, đó là triệu chứng mất sức, yếu tim của ngài!

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui vẻ tinh thần, việc làm không biết mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh được nổi tiếng như.

Tổngphát hành
 Nhà thuốc LA VẠN LINH
 CHOLON
 Có đê bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Bảo đảm không thua hàng Âu Mỹ

HỒ VIỆT NAM

dán giấy thật dính và rẻ tiền

Sản phẩm PHƯƠNG MAI

BASTOS Luxe

MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG

THECHƯƠNG
Dầu Cù-là
MAC-PHSU
 GỐC MIỀN-ĐIÊN

Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY

TRỊ HO NGỪA LAO
 CHO NGƯỜI LỚN
 MÀU ĐỎ HỒNG, MÙI THƠM NGỌT
 RẤT DỄ UỐNG

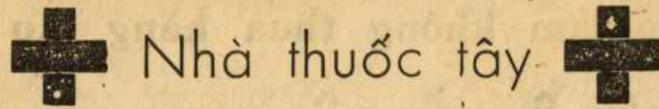
Đại lý tại Việt Nam
 NHÀ THUỐC KIM-QUAN
 SỞI CHỢ MỚI - SAIGON

Mỗi gia đình sáng suốt
 nên chú ý mua sẵn:

1.- 1 gói
BEKINAN Tiên
 (Euquinine actioée)
 cho trẻ em
 Thuốc ban nóng thần hiệu
 Quán thù số 1 ban nóng trẻ em

2.- 1 hộp
LONKINAN Tiên
 (Quinine actioée)
 cho người lớn
 Thuốc rét thần hiệu
 Trị ban nóng và rét rất hay
 Hygiène --- Santé --- Qualité
Pharmacie Tiên
 98, Bd. Bonard - SAIGON

ĐĂNG TIN CÂY



HUỶNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L.A.M.I.

N° 117 Đại-lộ Bonard

SAIGON

**Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ—Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.**

TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu
gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu 39 Nguyễn an Cư

Trị bôn, uất rá công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ
thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khoẻ, trẻ
vui và mau lên cân—Có đề bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu.
15 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
I ve dầu TỪ BI

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bọng.
Sãi, đẹn, ghê, lở thúi lỗ tai
Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu
Mua sỉ do nơi : số 54 đường MAC MAHON—SAIGON

Tại bệnh phòng của B. S. NG. VĂN HƯỚNG

Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại diện
Hội Quốc tế y học Châm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.
2) Chuyên trị các bệnh khó bằng phương
Y học
CHÂM CỨU
pháp với máy y
điện tối tân

Nhưc đầu đồng, chóng mặt, đau lưng, tê bại,
tê thấp, phong xù, kính phong, hen siêng, kinh
nguyệt thất thường, âm suy, dương kém, bệnh
con nít: ốm hư lâu lớn.

Phòng khám bệnh :

244 d'Arras Saigon — Trước thành OMA
giây nói : 21522

Sớm : 8 giờ đến 11 giờ 30. Chiều : 3 giờ đến 6 giờ.
Chủ nhật : nghỉ

Ý THỨC HỆ MỚI

(tiếp theo trang 25)

những tư tưởng chống đối, tao động
hay xung khắc.

Trong cuốn *Bệnh ấu trĩ của chủ
nghĩa C. Sản*, chính Staline đã nêu
lên những kỷ luật « phê bình và tự
phê » quá trư mây móc, cả đoán, kinh
khủng :

- 1) Phải thừa nhận những lỗi lầm
từ trước do Đảng đã kết tội.
- 2) Phải tìm nguyên nhân xác thực,
đúng theo lẽ lối biện chứng, lẽ lối
giai cấp đấu tranh, lẽ lối cách mạng
và phân cách mạng.
- 3) Phân tách những sai lầm đó.
- 4) Phương pháp sửa chữa do Đảng
hướng dẫn. Rõ ràng là một cuộc bố
trí gọn ghẽ, tài tình, xảo trá mà
không ai « cao chạy, xa bay » được
nào được. Con tổ cáo cha, vợ tổ cáo
chồng, bạn bè tổ cáo lẫn nhau, có
khi phải tìm cho có chuyện mà phê,
tự phê để « có danh gì với núi sông ».

— Lòng vào những định thức, khuôn
khô đúc sẵn, người đi chính huấn trở
nên *tủ lụp, hỗn độn, rối loạn đi và
nổi bậy*.

Thế Lữ sau thời kỳ chính huấn đã
phủ nhận tất cả giá trị của *Tư Lực
văn Đoàn* và ngờ nghếch bảo « đó là
liều thuốc độc hại vào đầu thanh
niên »

Xuân Diệu không biết nói gì hơn
chỉ ú ắp « mẹ xưa chăm cháo chăm
cơm ; Đảng nay nuôi nặng còn hơn
mẹ hiền ».

Nguyễn Tuân, Lê Yên, Nguyễn Xuân
Khoát, Ngô Tất Tố... đều theo vết
ấy cả đề rời « bề ngoài cười nụ, bề
trong khóc thầm ». Thác loạn và thác
loạn.

Họa Sĩ Nguyễn văn Ty ngờ ngần
hơn, nói những câu của ai hà vào
cổ họng : « Tôi yêu mến và tin tưởng
hội họa cách mạng của Trung Quốc,
yêu mến văn nghệ Liên Xô, yêu mến
những điệu múa Triều Tiên... »

Vô tình họ phản lại luật biện chứng
của duy vật : « mỗi sự kiện phát triển
tùy hoàn cảnh thích ứng và tác động
lên hoàn cảnh » ; vì chính « sự nghiệp
của quá khứ đã ảnh hưởng lớn lên
hiện tại » (2). Lũng ca lũng củng
trong lý thuyết và chiến thuật, chính
những đồ đẽ mài-xít đã phản lại thầy
mình vậy.

Cơ giới hóa các nhà văn hóa, các
tư tưởng gia, đó là chánh sách đầu
tiên và quan yếu của các nhà độc
tài Cộng Sản.

(còn nữa)

(2) Lênine gọi đó là « những sự kiện di
truyền của quá khứ ».

Cùng các bạn mộ

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Các bạn muốn ráp máy **VÔ TUYẾN ĐIỆN** dễ dàng
với phương pháp giản dị. Các bạn muốn sửa chữa máy
thâu thanh mau lẹ theo phương pháp tối tân. Xin đón xem
quyển sách :

**VÔ TUYẾN ĐIỆN
THỰC HÀNH VÀ SỬA CHỮA CẤP TỐC**

của Giáo sư **LÊ VĂN KHƯƠNG**

Bán sỉ và lẻ do nhà sách **MAI QUANG** phát hành,
số 110 đường G. Guynemer Saigon (chợ cũ) và các hiệu
sách toàn cõi Việt Nam.

BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bao Nhi An



Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị : Trẻ em
gốc ban chưa dứt,
thể chất yếu, eo uột,
thân hình tiều tụy,
tỳ vị hư nhược, ăn
uống không tiêu,
thường đổ mồ hôi
đầu, bụng và trán
hăm hăm nóng, cam
tích v.v...

Hoàn-cầu Dược Phòng
99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua
báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về
ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến
Quản lý Đời Mới
TRÁC ANH

Bài luận quốc văn

(tiếp theo trang 32)

của chính mình. Tóm lại đó chỉ là
những « con người máy » của một
thời đại đã qua.

Ấy là cái kết quả tai hại của nền
giáo dục hà khắc của thời xưa.

Cũng như giáo dục quá nghiêm
khắc sẽ làm cho đứa trẻ nhụt chí
tiến thủ và bao giờ cũng cho rằng
« ý kiến » đó là phải, là đúng và tự
bất buộc mình phải theo. Ngoài ra
nó không bao giờ nghĩ đến ý kiến
của nó, cũng có thể đúng được.

Nói thế thì nhà giáo dục không nên
áp dụng « roi vọt » hay sao ? Ta thấy
rằng tùy từng hạng tuổi, từng cá tánh
của mỗi đứa trẻ mà áp dụng từng
phương pháp một.

Nếu một đứa trẻ thích nhỏ nhẹ mà
đi áp dụng tuyệt đối vào « roi vọt »
hay chửi mắng thì chỉ tỏ rước lấy
sự thất bại đau thương mà thôi. Hơn
nữa đứa trẻ có cảm tưởng rằng « tự
ái bị tổn thương » và con người của
nó không có giá trị gì đối với người
mà đáng lẽ ra phải an ủi, khuyến
khích nó trên đường đời. Và từ đây
đứa trẻ trở nên cứng đầu, khó dạy.

Vậy làm cho trẻ sự cũng chưa đủ,
phải làm cho trẻ có cảm tình với nhà
giáo dục mới là điều hay duy nhất.

Xuyên qua các nhận xét trên, ta
thấy rằng nền giáo dục hiện tại là
một điều hết sức phức tạp. Nên áp
dụng phương pháp này hay ý nghĩa
kia, ta thấy rằng không thể áp dụng
tuyệt đối vào một cách mà đúng được.

Vậy nhà giáo dục là người đã lãnh
một trọng trách quan hệ có ảnh
hưởng nhiều đến vận mạng của nước
nhà, cần phải biết rõ tâm lý từng
đứa trẻ để nâng cao sự tiến bộ của
nó.

Theo hiện tình xã hội ta thấy ở
các nước Âu Mỹ chánh phủ đã mở ra
các trường « trắc nghiệm » để dò biết
thị hiếu riêng của mỗi đứa trẻ mà
nâng cao cho biết tài của nó.

Hà Jules Renard đã không cho ta
thấy rằng muốn khuyến khích một
đứa trẻ đi đống cửa chuông gà vào
một buổi tối mưa tuyết rơi tầm tã
và hình bóng ác thú như đầu đầy
trong đêm tối, thì mẹ và anh chị nó
phải bảo rằng nó « gan » và « dạn »
nhất nhà là gì ?

Vậy đề cao tru diễm để khuất phục
khuyết diễm là một phương pháp giáo
dục đã đem đến những kết quả cho
nền giáo dục hiện tại.

Đầu sao câu ca dao này cũng có
một giá trị tương đối khá về hình
thức lẫn nội dung.

Chiến sĩ nên biết

(tiếp theo trang 7)

cứu tất phải hợp lý chơn chánh hơn. Vì vậy mà họ đặc biệt chú ý đến vấn đề tự lực quản trị các quyền lợi kinh tế.

III - SO VỚI CHẾ ĐỘ LIÊN ĐOÀN (syndicalisme)

Chế độ nghiệp đoàn tự cho là tốt đẹp hơn chế độ liên đoàn hiện nay là hình thức hoạt động tập thể thông thường trên địa bàn kinh tế.

Chế độ liên đoàn có tánh cách không bó buộc và phân tán, nên không một liên đoàn nào có thể tự nhận là đại biểu toàn thể chủ và thợ trong một ngành nào và ở một địa phương nào.

Và họ còn bị chia rẽ vì tư tưởng chánh trị khiến họ ít lưu ý đến vấn đề kinh tế và kỹ thuật. Hơn nữa liên đoàn chủ và liên đoàn thợ xử trí với nhau như những lực lượng đối lập nên chỉ càng bành trướng bao nhiêu lại càng làm cho giai cấp đấu tranh này nở bầy nhiều.

Trái lại, các nghiệp đoàn gồm có thợ và chủ là những tổ chức duy nhất nên có thể là những đại biểu chân chánh và mạnh mẽ của giới cần lao. Ở hết thảy các giai tầng, từ địa phương đến trung ương, đều có sự phối hợp mật thiết giữa chủ và thợ để tiến tới quan niệm đồng nhất của nghề nghiệp và ai nấy đều hiểu rằng quyền lợi của riêng mình nằm ở trong nền phần thành của toàn thể quốc gia.

Do đó không những nghiệp đoàn không khuyến khích ý nghĩa giai cấp đấu tranh mà còn chủ trương đoàn kết để tăng cường lực lượng quốc gia nữa.

B. H.

THIỆN PHONG SỰ

— DALAT MUÔN MÀU của Duy Sinh

VÀ KÝ ỨC

— DƯỚI MÁI HỌC ĐƯỜNG 53 của Vũ Lang

phải ngưng một kỳ vì số này nhiều bài cần dùng gấp cho hợp với thời sự. Vậy xin bạn đọc đón đọc tiếp hai thiên đó trong số tới.



Khóa dạy hàm thụ Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học R.P và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ. Bài vở dễ hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành đầy đủ như AU MỸ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn.

Bên trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn. Ghi tên học lúc nào cũng được—Tại trường có khất giáng khóa:
1' HỘ THÍNH VIÊN V.T.Đ.H.H. — 2' ĐIỆN TÍN VIÊN — 3' RÁP và SỬA máy thâu thanh V.T.Đ.
Viết thư hỏi học tại Trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon—Đ. T. 22.087.

VĂN CHÁNH THƠ XÃ

115 đường Gia long — Sau chợ Saigon

MỚI VỀ ! đầy đủ thêm

SÁCH HỌC

Pháp và Việt cho học-sanh các trường Pétrus Ký, Gia Long Chasseloup, Marie Curie, Jauréguiberry và các trường tư.

— Các bậc tiểu học, trung học, đại học và các ngành chuyên môn.

CẢN BẢN THẢO giá trị đề xuất bản

SẾ XUẤT BẢN! sẵn sóc cách nào cho sự học con em mau tấn tới

của NGUYỄN HIỂN LÊ

Thuộc Thơm
ACH CHUÔNG ĐỎ
Giá trị cao



CUỘC BIỂU DIỄN RẤT NGOẠN MỤC
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

Joe, Marianna và Lisbeth

TRÌNH BÀY

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccard—Cholon

Có nhiều môn giải trí khêu lòng
hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Nghỉ mát Cap Saint Jacques

HÃY ĐẾN

HÔTEL VIỆT NAM

Lữ quán to nhất của
người Việt Nam. Chiêu
đãi tử tế. Phòng sạch sẽ.
Có âm nhạc

HỘI CÔNG THƯƠNG

SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Guynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137

SAIGON

NHI THIÊN ĐƯƠNG



danh tiếng
lâu năm

TRỊ BÁ CHỨNG HAY NHỨT
47 rue Canton—Cholon

GIỮA CÁC
BẠN
CHƠI ẢNH



THIÊN NHIÊN

Ảnh của bạn Huỳnh Phụng
Hội An



CL. TRUNG



Chanh Hùng
5/4
CL. TRUNG

CẦU THẾ HỨC, ĐỀN
NGỌC SƠN
« CẢNH ĐÂY NGƯỜI ĐÂY
LƯỜNG ĐOAN TRƯỜNG »
Ảnh của bạn Thanh Hùng
Nha trang



Y. Y.